

Tuần báo Xã hội Văn hóa - Nghệ thuật

ĐỜI MỚI

SỐ 142

Từ 28-11 đến 5-12-54

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . . 8 đồng



Wan
APQ
V6
D64-1

XL TRUNG

(Ảnh của Nghiêm Vĩnh Cần)

TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC



VẤN ĐỀ SÁNG TÁC THƠ

HƯỚNG ỨNG thiện chí và việc làm đầy ý nghĩa của các anh Châu Lân, Thương Lân và Huy Phương, — trong mục đích tìm hiểu và bổ khuyết lẫn nhau, — tôi xin góp chút ý kiến về vấn đề trên.

Một bài thơ thành công hay không tùy nó rung cảm được người đọc hay không. Và có rung cảm là có tác dụng, tác dụng lành mạnh xây dựng hay phá hoại. Lấy điều gì để đó làm căn bản, chúng ta xét « vấn đề sáng tác thơ ».

Rung cảm của thời đại chúng ta phức tạp, muôn mặt. Mười lăm năm về trước Thế Lữ đã nói lên từ « đáng yêu kiều khách gai nhân, nét mong manh thấp thoáng cánh hoa bay » đến cảnh « cơ hàn nơi nước đọng bùn lầy » (cây đàn muôn điệu). Người văn nghệ sẽ đứng ở khía cạnh này hay khía cạnh khác hoặc tham bác tất cả trong cái Rung cảm toàn diện.

Một nhà thơ « mang cho mình chiếc áo chiến sĩ xã hội » là thơ họ « thành ra những lời lẽ nghị luận tranh đấu »? Không hẳn thế. Quan niệm như vậy ta sẽ thu hẹp vai trò của họ lại. Đề tài thơ tranh đấu xã hội rộng bao la: cảnh cơ cực của em bé đánh giày, người phu xích lô, người nông phu cày cấy nằn thớt, đời sống nơi xóm nghèo lao động v.v.. là phản ảnh của xã hội đông đảo đó, thơ họ thiếu gì những cảm xúc bẽ bàng, chua chát thành thơ thiết.

Có lẽ cũng chẳng có gì ngạc nhiên nếu nhà thơ mang một thái độ chính trị? La Martine, trong thời kỳ tiền cách mạng, Paul Eluard, giữa cơn « sốt rét » chủ nghĩa phát xít, Quốc xã, chẳng hạn... đều có làm thơ chính trị.

Vì vậy, theo thiên ý của tôi, không có « vấn đề sáng tác thơ » mà có vấn đề « rung cảm trong thơ »?

Chúng ta cũng lấy đây làm chỗ đứng để xét THƠ TỰ DO.

Địa vị cũng như giá trị nội tại của thơ tự do đến nay đã là một sự thật. Vì vậy cũng không có vấn đề « sáng tác thơ tự do ». Ta chỉ cần kiểm thảo hiệu lực rung cảm của loại thơ đó mà thôi.

AI cũng công nhận làm thơ tự do rất khó, cần qua một thời kỳ « dạn dày với khuôn khổ cũ ».

Luật đào thải sẽ giúp chúng ta loại trừ dần những mầm non ốm yếu hay già đời quá sớm.

Theo ý tôi, thì ca hiện đại chưa có lối thoát vì thiếu một rung cảm chân thành, tiến bộ. Đi đúng đường rung cảm sẽ giải quyết dễ dàng vấn đề sáng tác.

Thơ chỉ là một bộ môn văn nghệ. Phải chăng sẽ thiếu sót và khái quát hơn, nếu chúng ta đồng đặt vấn đề « HIỆN THỰC MỚI trong Văn Nghệ »? (1)

CHẾ TẦN LÍNH

(1) Năm 1945, N.Đ. T. đã có một bài khảo luận giá trị về « Văn nghệ hiện thực mới ». Từ bấy đến nay, câu chuyện vẫn im lìm trong khu vực. Quốc gia mà Văn Đề chưa được đặt đúng và hiệp giá trị lịch sử của nó.



Hộp thư tòa soạn

Bạn Bảo Kim (Đà Nẵng):

Đúng hẳn như thế rồi. Rất hoan nghênh. Thân mến.

Bạn Nguyễn Sơn Hà (Huế):

Đã nhận đủ. Bạn nên tìm những thể tài lạ đại loại như bài đầu đã đăng. Thân mến.

Bạn Trương Anh (Tây Ninh):

Lời thơ khả quan. Bạn viết nhiều nữa nhé. Có triển vọng. Có người muốn phổ nhạc bài thơ của bạn.

Bạn Trúc Tang (Huế):

Sẽ dành bài thơ của bạn vào số Xuân. Đa tạ.

Bạn Phương Liêm (Huế):

Bạn tả hay quá. Có thật như thế không? Tội quá nhỉ. Thân mến.

Bạn Diễm Long (Sài Gòn):

Bạn khéo nhún nhường lắm. Cứ gửi, lẽ dĩ nhiên chúng tôi phải nâng đỡ.

Bạn Mạnh Sơn (G'ad'ich):

Khả quan. Nhưng đề tài cũ. Cần mới lạ. Thân mến.

Bạn Lê Tê En Nờ (Cầu Đất):

Đề tài « Mùa trăng nhớ » chẳng mới mẻ tý nào cả. Nhưng cảm xúc chân thật ấy đáng khuyến khích lắm. Thân mến.

Bạn Tôn Nữ Hạnh (Sài Gòn):

Hoan nghênh thiện chí của bạn. Bạn cứ gửi đề biết mà giới thiệu.

Bạn Tạ Ký (Huế):

Bạn quá. Thứ lỗi nhé. Sẽ dành vào số Xuân. Có hồi ký xuân nào vui không? Thân mến.

Bạn Mai Khắc Huy (Nhatrang):

Có thể chờ, tiến bộ rồi đấy. Sẽ có dịp đăng. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Song Hải Tâm (Hải Phòng):

Bạn quá khen. Cứ viết đi chứ. Mến là đừng nản, dần dà sẽ nảy ra nhiều ý hay. Cần nhận xét thật tình vì. Thân mến.

CÙNG CÁC BẠN:

Thanh Lam (Sài Gòn) Thái công Nhiều (Cà Ná) Diễm Nghi, Hợp Minh, Hoàng Việt (Huế) Hoài Ngọc (Nhatrang) Nguyễn gia Sơn (S.P 4826) Vũ Nguyên (Sài Gòn) Tô Thùy Yên (Tây Ninh), Huyền Viên (Nhatrang), Ngô thế Hoan (Đà Nẵng) Trúc Tâm (Kiên Giang), Thiên Chương Nguyễn bá Thảo: Nguyễn Huệ Hồng (Sài Gòn) Hồ Sơn Hữu (Sài Gòn) Anh Dân (Tây Ninh) Hoài Linh Bình Giang (Truối):

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ, đang xem. Đa tạ. Chào thân mến.

CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN

QUẢN LÝ: TRÁC ANH

In tại nhà in riêng ĐỜI MỚI

117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại: 793 Chợ Quán

Hộp thư: 353 Saigon



ĐỊNH NGHĨA TRUNG LẬP

TRONG XÃ HỘI loài người, ở đâu cũng thế, dù ở Tây Âu, Đông Á, hay Bắc Mỹ, ở xứ lạnh hay xứ nóng, thái độ mà đa số người ta chịu có là thái độ trung lập.

Bạn đã từng mục kích bên lề đường những vụ hiếp đáp như là người mạnh đánh kẻ yếu, đứa lớn xô đạp đứa nhỏ, kẻ có bề thế mắng chửi người có thể. Chắc bạn cũng như tôi ít khi thấy có ai can thiệp phân giải công bình, khuyên lơn người ta bớt hiếp đáp nhau. Bạn có lẽ đã nhận ra rằng hầu hết người đi đường đều làm lơ trước những sự kiện có thể lôi cuốn họ phải làm chứng.

Bình sanh người ta sợ hữu sự, và thích vô sự. Mà sợ hữu sự cũng vì « sanh sự sự sanh », rồi lôi thôi mãi. Nhưng sở dĩ « sanh sự » là vì ở dưới chế độ « nhân trị » (dùng danh từ Đời Mới của ông chủ nhiệm), tức là ai mạnh người ấy hơn, là « vô pháp luật », không ắt đâu là phải đâu là quấy, chỉ mạnh thế là có lẽ phải, còn ở dưới chế độ « pháp trị » (hay dân chủ) thì anh nào già hơn là hơn, kẻ nào theo đảng mạnh kẻ ấy làm đúng « pháp luật ». Cho nên người ta sợ hữu sự.

Cũng vì sợ hữu sự mà thái độ của một số đông người trong xã hội là thái độ trung lập. Và trung lập thường được cái lợi không mịch lòng ai; không những mà còn làm vừa lòng cả hai phe đối chọi.

Người ta tin rằng « thật có trung lập » và có « trạng thái trung lập » làm cho Bá Đương tôi cũng nói theo đó thôi. Chớ nghĩ lại thì người tôi không làm sao tưởng tượng được một thái độ trung lập, hay một trạng thái trung lập. Chính khi tôi viết bài hay khi tôi phê phán việc gì, tôi không thấy tôi hoàn toàn trung lập. Tôi bị ảnh hưởng của ngó quan. Mà tôi thích là tôi cho rằng đẹp; lười tôi nể nọng là tôi cho rằng ngon; tai tôi nghe hay là tôi định rằng đúng; mũi tôi hửi được là tôi gọi rằng thơm; tay tôi sờ êm ái là tôi cho rằng mềm. Bảo tôi: « trung lập » tôi thấy khó làm được.

Tôi nghe ông Nehru cao rao thuyết trung lập, tôi cũng tìm hiểu mãi. Và mãi đến nay tôi chưa định nghĩa nổi danh từ « trung lập ». Thời may có ông WATKINS, thượng sĩ Hoa kỳ vừa mới cho tôi một ý nghĩ. Ông là chủ tịch ủy ban kiểm duyệt ông nghị McCarthy. Khi ông bị ông McCarthy tấn công ông thiếu « bất thiên vị », ông đáp: « Muốn có người tuyệt đối trung lập thì phải chọn một người « đần độn », điếc, câm và mù ».

Có phần phải đấy, chỉ có người ngu xuẩn (không biết phân biệt) không nghe, không nói, không thấy, thì mới có thể trung lập. Bởi vì có trí khôn là có nhận định, có nghe, thấy và biết nói, là nói cái nào đúng cái nào không đúng. Mà phân biệt và nói ra điều mình phân biệt là không còn trung lập.

Tuy vậy Bá Đương cũng chưa hài lòng mấy về cái định nghĩa « trung lập » của ông Watkins. Lấy đó mà suy ra thì Bá Đương cắt nghĩa « trung lập » như thế này:

« Trung lập » là thấy hư hư thiệt thiệt, nghe thanh thanh thô thô. ngửi thơm thơm hôi hôi, là phải đó quấy đó, là đúng rồi trật, là tốt mà xấu, vân vân, tức là có « mâu » có « thuẫn », bề nào cũng xong cả.

Nói thô thì « trung lập » là « ba mươi hai phải ».

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn, 117 đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán. Điện thoại 793 Chợ Quán.

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Thế giới có gì lạ?

● Theo báo « Daily Express » chánh phủ Anh đang tìm chỗ để thí nghiệm trái bom khinh khí đầu tiên Anh sẽ xin phép Mỹ dùng đảo Eniwetok và nếu Mỹ từ chối, Anh sẽ tìm một đảo khác ở Thái bình dương.

● Ủy ban chánh trị đặc biệt của L.H.Q. đã quyết định giao cho Hội đồng Bảo an xét đơn xin gia nhập của các quốc gia mới. Mỹ đã đưa đề nghị xin chấp nhận đơn của Việt Nam và Nam Hàn.

● Thủ tướng Yoshida sau hai tháng du hành ở Âu Mỹ đã về tới Tokio hôm 17-11. Ông phải đương đầu với đảng xã hội và đảng bảo thủ, kịch liệt chống chánh phủ thêm lên.

● Cô Geneviève de Galard, nữ y tá ở Điện Biên Phủ, sau khi hết hạn nghỉ ở Pháp, đã trở lại làm việc với chức cũ trên phi cơ đường Paris-Saigon. Cô sẽ dự vào các chuyến chở thương binh về Pháp. Cô quả quyết không xuất bản cuốn ký ức của cô về Điện Biên Phủ và chuyện cô bị V.M. bắt giam.

● Ủy ban liên lạc về vấn đề Đông Dương ở Quốc hội Pháp đã nhóm để nghe ông nghị Pineau thuyết trình sau cuộc hành trình của ông qua Đông Dương. Ủy ban nghiên cứu vấn đề từ binh và việc tăng cường quân lực V.M. ở Bắc Việt cùng vụ thất thủ Điện Biên Phủ.

● Hôm 10-11 trong cuộc hội nghị báo chí, ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles có tuyên bố rằng ông chủ trương một chánh sách lương dân và rất mừng được các yếu nhân dân chủ cộng tác với đảng cộng hoà để ấn định chung chánh sách đối ngoại. Tổng thống Eisenhower đã tán thành hành chi của ông.

● Ngày 18-11 là ngày kỷ niệm cựu hoàng Ben Youssef lên ngôi ở Maroc. Cần nói rõ rằng cựu hoàng đã bị Pháp đưa ra khỏi xứ và bắt an trí một nơi xa. Dân chúng Maroc vẫn còn căm thù với ông nên ngày 18-11 các phần tử quốc gia cổ vũ các nhà buôn lòn xú đóng cửa trong 3 ngày để tỏ tình mến tiếc cựu hoàng.

● Theo tờ báo Anh « Evening News » Nga đang dự tính một tổ chức phòng thủ chung như kiểu tổ chức Bắc Đại tây dương của Mỹ. Phòng tuyến của Nga kéo dài từ sông Danube tới Viễn Đông trong đó sẽ có một « Liên hiệp phòng thủ Đông Âu » giao cho thống chế Rokossovsky chỉ huy.

● Ủy ban nguyên tử Mỹ đã dự bị thí nghiệm vào mùa xuân một loạt vũ khí nguyên tử mới tại Nevada. Đây là những thứ « quan trọng nhất » theo lời của một phát ngôn viên chánh thức.

● Các nhà cầm quyền Pháp vẫn tố cáo Ai Cập những tay vào giúp các phần tử bạo động ở Tunisie hoạt động chống Pháp. Ông nghị Jacques Bardoux vừa chất vấn chánh phủ để biết rõ vụ Tunisie : ông cho hay rằng các đại quan sát ở Tunisie nhận thấy những phi cơ Halifax che kín dấu hiệu quốc kỳ bay trên vùng núi Aurès thả dù những vũ khí xuống cho quân du kích.

— Vụ tranh quyền giữa Nasser Neguib sẽ xù em chăng ? Neguib bị cách chức Tổng thống rồi bị tố cáo là có dính líu vào vụ âm mưu ám sát Thủ tướng Nasser. Song ông được lòng dân lắm, nhất là dân xứ Soudan cử một phái đoàn binh vực ông.

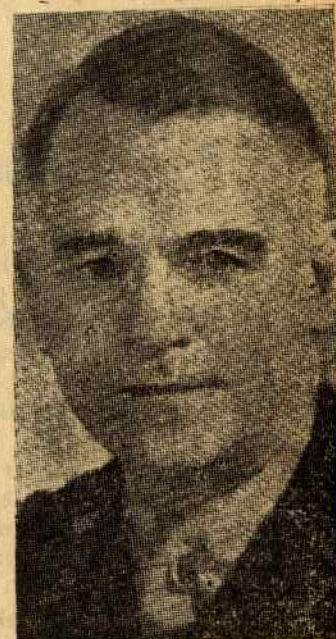
Nasser thấy khi hậu chưa thuận tiện nên chưa dám hạ địch thủ : ông vừa tuyên bố rằng đại tướng Neguib sẽ không bị đưa ra tòa vì xét ra ông không liên can đến vụ mưu sát Thủ tướng Ai Cập ; đại tướng sẽ còn có thể trở lại hoạt động chánh trị nữa. Cần nhắc lại rằng hồi tháng 2, Nasser đã lật đổ Neguib một lần rồi lại xù hòa.



T H Á I Đ Ộ Pháp Mỹ đối với Việt Nam đã được điều hòa và ổn định rõ rệt sau cuộc hành trình của Thủ tướng Mendès France qua Washington.

Ba tháng nay, từ khi ký Hiệp định Genève, Pháp đối với Việt Minh có một chánh sách gần như muốn thỏa hiệp, làm thế giới lo ngại và Mỹ phải nghi ngờ.

Thủ tướng Pháp qua Mỹ đã đánh tan được bầu không khí hoài nghi ấy. Ngoại trưởng Foster Dulles dự định nhóm Hội nghị Manila trước khi Hiệp ước phòng thủ Đông Nam Á được các nước thông qua, sau khi hiểu rõ lập trường của Pháp đối với cộng sản, đã bỏ ý định nói trên ; trong các ngày tới đây, Anh, Mỹ, Pháp, sẽ chỉ tiếp xúc với nhau bằng đường lối ngoại giao để điều chỉnh những phương pháp chống cộng. Đó là kết quả thứ nhất của cuộc họp hội Huê kỳ trong bốn ngày từ 17 đến 20 tháng 11.



ĐẠI TƯỚNG COLLINS

KẾT QUẢ thứ nhì là chánh tình Việt Nam được rõ rệt sau khi Thủ tướng Pháp hội đàm với Tổng thống Eisenhower và ngoại trưởng Foster Dulles. Thông cáo chánh thức được công bố sau cuộc hội đàm, có đoạn nói về Đông Dương như sau : « Một sự thỏa hiệp đã thảo hoạch được về phương sách thi hành chung và sẽ có những cuộc hội kiến để áp dụng chánh sách của Pháp Mỹ ở Đông Dương, hầu giúp các nước liên kết duy trì tự do và độc lập. Các nhà ngoại giao Việt, Miên, Lào ở Washington đã được thông báo về cuộc trao đổi ý kiến giữa Pháp Mỹ, có liên hệ đến mỗi nước này ».

Những nguồn tin báo chí cho biết chi tiết rõ hơn. Đặc viên của « Paris Presse » thông tin rằng : « Ông Mendès France đã đưa ra những đề nghị về chương trình hành động của chánh phủ Ngô Đình Diệm. Chương trình này gồm có những cải cách điền địa, xã hội, hành chánh, mục đích là hiến cho chánh phủ Việt Nam những phương tiện để củng cố uy quyền và tái phục dự luận công chúng ».

Những nhà bình luận bán chánh thức ở Washington còn cho biết thêm : những chỉ thị đã được gửi qua Saigon cho đại tướng Collins và đại tướng Ely để có sự nhất trí trong hành động của hai vị đại biểu Pháp, Mỹ.

Đối với chánh tình Việt Nam, cần phải nhắc thêm lời tuyên bố của đặc sứ Lawton Collins với báo chí Saigon, ngày 17-11, vài giờ trước khi Thủ tướng Mendès France tới thủ đô Mỹ. Vị đại tướng đặc viên của Tổng thống Eisenhower đã nói rõ rằng « chánh phủ Mỹ ủng hộ chánh phủ Ngô Đình Diệm là chánh phủ hợp pháp ở Việt Nam ». Đặc sứ thêm : « Tôi hy vọng rằng các đoàn thể từ nay có thể lập một mặt trận duy nhất sau chánh phủ ấy và cộng tác với chánh phủ để bảo đảm cho tự do và thống nhất xứ sở ».

Trước hôm đại tướng Collins tiếp báo chí, Thủ tướng Ngô Đình Diệm cũng có gửi lời hiệu triệu quốc dân nên quên tất cả mọi sự chia rẽ mà đồng lòng công tác hữu chống cộng sản.

Chánh tình Việt Nam đã rõ rệt. Vấn đề quân sự cũng sắp bước vào

một giai đoạn mới. Trong khi tiếp các nhà báo ở Saigon, đặc sứ Collins có đề cập đến việc cải tổ quân đội Việt Nam cho thành một đạo binh tối tân ; các sĩ quan Mỹ sẽ cùng các sĩ quan Pháp giúp chánh phủ Việt Nam trong công cuộc này. Vấn đề đã được giải quyết ổn thỏa trong cuộc đàm phán ở Washington.

CÁC VẤN ĐỀ về chánh trị tổng quát cũng được thảo luận trong cuộc đàm phán. Hiệp ước Paris cần phải được các nước đã ký kết chuẩn y mau lẹ để thành lập sự thống nhất Tây Âu ; có vậy mới cải thiện được cuộc bang giao giữa Tây Đông và giảm bớt tình hình căng thẳng trên thế giới. Về thuyết « sống chung » mà dự luận hoàn cầu ít lâu nay đã sôi sục bàn tới, hai nước Mỹ Pháp đã quyết định rằng sẵn sàng mở cuộc thương nghị nếu đối phương tỏ thiện chí, chớ không để đối phương dùng các cuộc thương nghị mà tuyên truyền cho họ. Ngoài ra, vấn đề Bắc Phi và vấn đề bang giao Pháp Đức cũng được xem xét giữa Thủ tướng Mendès France và chánh phủ Huê kỳ.

Trên con đường về nước, Thủ tướng Pháp có ghé thăm L.H.Q. và đọc một bài diễn văn xác nhận một lần nữa lập trường của Pháp.

ĐỐI VỚI Việt Minh, chúng ta có thể tiên liệu thái độ Pháp từ nay ra sao rồi. Các nguồn tin bán chánh thức còn cho hay tại cuộc hội đàm Washington, chánh phủ Mỹ đã tỏ ý rằng nay đã đến lúc Pháp phải có phản ứng đối với những vi phạm Hiệp định ngưng chiến do V.M. gây ra ở Bắc Việt ; không những Pháp cần phản đối với Ủy ban quốc tế mà còn phải kêu gọi đến dự luận hoàn cầu và đưa vấn đề ra trước L.H.Q. nữa.

Dự luận Pháp Mỹ có vẻ xao xuyến về những tin Việt Minh tăng cường thêm ba sư đoàn và Trung Cộng tiếp tục viện trợ cho V.M. tại vùng biên giới Hoa Việt rộng mấy trăm cây số mà không có cách gì kiểm soát. Trên đây là những tin quan trọng trong tuần rồi.

Về tin tức trong nước, cần ghi thêm việc Trung tướng Nguyễn văn Hinh, tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam được đức Quốc trưởng mời sang Pháp hội kiến. Trung tướng đã tới nơi ngày 22-11. Lúc rời phi trường Tân Sơn Nhất cũng như lúc tới thủ đô Pháp, trung tướng đều tuyên bố rằng ông đi chừng ba tuần là nhiều lắm rồi sẽ trở về Saigon. Trong khi trung tướng vắng mặt, thiếu tướng Nguyễn văn Vị sẽ quyền chức tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia V.N.

BẢY GIỜ còn vấn đề thắc mắc cho người Pháp là hy vọng buồn bán với Việt Minh. Hinh như hy vọng ấy đang lần lần tan rã. Phòng thương mại Hải phòng đã phát hành một thông cáo hiệu triệu các thương gia nên tận cư sự nghiệp sớm ngày nào hay ngày ấy vì nếu chậm trễ thì lo không đủ tàu mà chuyển chở hàng hóa và người. Chủ tịch phòng thương mại đã tuyên bố : « Hội nghị Genève chỉ giải quyết các vấn đề tổng quát về chánh trị và quân sự mà thôi. Chưa có một quyết định gì về các vấn đề kinh tế và tiền tệ hết. Không có một bảo đảm gì cho các xí nghiệp ở Bắc Việt ».

Các cuộc vận động của phái bộ Sainteny cho xí nghiệp Pháp đều không có kết quả gì. Ông chủ tịch nhắc lại lời tuyên bố của phó tổng ủy Bordaz không bảo lãnh gì về quyền lợi của người Pháp không chịu rời Hanoi. Chủ tịch phòng thương mại lo rằng các xí nghiệp ở Hải phòng cũng sẽ không được bảo đảm sau khi hết thời hạn tận cư.

Báo « Information » ở Pháp đăng lời tuyên bố trên đây đã phải đề tựa rằng : « Tiếng kêu SOS của phòng Thương mại Hải phòng ».

Sau chót cần ghi thêm bốn kiến nghị mà ông Montel đã đưa ra trước Ủy ban liên lạc về vấn đề Đông Dương ở Quốc hội Pháp :

« Ủy ban liên lạc rất xúc động trước sự tấn triển của tình hình ở Đông Dương từ khi ký Hiệp định Genève tới giờ, nên phải yêu cầu chánh phủ giải thích cho Quốc hội biết những biện pháp trả tính để phục hưng được tình thế nghiêm ngặt ».

KHÁCH QUAN
(23-11-54)

Tin tức trong nước

— Tổng Công đoàn Thiên chúa giáo nhóm đại hội toàn quốc hôm 14-11. Trong những quyết nghị được đại hội chấp thuận có các bốn yêu cầu : cho công chức hưởng quyền lập nghiệp đoàn, triệu tập Hội đồng cố vấn lao động để ấn định lại lương tối thiểu, các công nhân hưởng phụ cấp gia đình như trí.

— 45 tù chánh trị bị giao trả Bắc Việt khi đến Sầm Sơn, đã không chịu theo V.M. và đòi trở về khu vực quốc gia theo thỏa hiệp Genève. Vì vậy ngày 17-11 họ đã được đưa về Saigon. Hôm sau, ông Lai Văn Sang, tổng giám đốc công an cảnh sát Việt Nam, có đãi một tiệc thân mật, đề mừng 45 đồng bào đã chọn tự do.

— Hôm 18-11 đức Hộ pháp Phạm Công Tác đã xuống Saigon và tuyên bố rằng ngài muốn đích thân xem xét tình hình chánh trị tiến triển ra sao.

— Hôm 20-11 ông Nguyễn Đôn Duyệt đại biểu chánh phủ ở Trung Việt, đã chủ tọa buổi lễ khai giảng lớp huấn luyện quân sự cao đẳng tại trường trung học Khải Định (Huế).

— Tại Sourane, một nhóm chừng 300 thanh niên vừa nhóm hội nghị hôm 14-11 và lập ra một đoàn thể mệnh danh là « Thanh niên cách mạng Việt Nam » Đoàn thể này bầu ông Trương Thiệu làm đoàn trưởng và đã trình điều lệ lên bộ thanh niên.

— Chiều 20-11, Đại sứ Desat, trưởng phái đoàn Ấn tại ủy hội quốc tế kiểm sát đình chiến ở Việt Nam đã tổ chức một cuộc họp báo chí tại trụ sở của tiểu ban Saigon và cho hay :

Hiện các nhóm lưu động đã có mặt tại Lao Kay, Lạng Sơn, Tiên Yên, Hải Phòng, Vinh, Đồng Hới và nay mai ở Mường Xé (ở khu Bắc) ở Đà Nẵng, Qui Nhơn, Nha Trang, Ba Ngòi, Saigon, Vũng Tàu và ở Tân Châu.

Đại sứ Desat nói tới hai trường hợp đặc biệt, một việc xảy ra tại Bắc Việt : vụ Lê Tấn Lý và một việc xảy ra tại Nam Việt : vụ Trần-o-Nam tức Trần Ba Hoàng.

« Đó là hai trường hợp giống nhau : cả hai người đều nói bị cầm tù sau khi ký kết hiệp định Genève và sau đó đã trốn thoát. Trong hai vụ, ủy hội đều quyết định như nhau nghĩa là trao người thứ nhất, cho các nhà cầm quyền Bắc Việt canh giữ và người thứ hai cho các nhà cầm quyền Nam Việt ».

Đại sứ Desat đã cho biết những chi tiết dưới đây về phong trào di cư trong vùng các giáo khu :

« Tính đến hôm 18-11, có tất cả 5.230 giáo, thông hành đã được cấp phát. Chúng tôi đã đặt xong ba nhóm kiểm soát lưu động một nhóm ở Phát Diệm để kiểm soát việc cấp giấy thông hành và vấn đề lương thực thuốc men, một nhóm ở Nam Định và một nhóm thứ ba trong khu kế cận Hải phòng ».

Ngoài ra có 1700 lá đơn khiếu nại mà các nhóm lưu động đã chặn được.

Ý VÀ VIỆC



của DI TỀ

Nhầy dù... nguyên tử

Giới lao động Saigon đang xôn xao về một vụ tranh chấp giữa chủ nhân và công nhân của một hãng sơn lớn.

Lúc đầu chỉ là chuyện đòi tăng lương rồi đến việc đuổi thợ vì chủ không chịu nổi thử thợ gì mà lại đòi quyền... được sống, thử người lao động gì không thể thêm mồ hôi, nước mắt mà xây dựng thêm nhà lầu cho chủ...

Tranh chấp như vậy đã kết liễu bằng cuộc tổng đình công trong hãng. Đây cũng chỉ là chuyện thường. Riêng có chuyện bất thường trong vụ này bỗng nhiên chủ khám khá ra rằng thợ đã ăn cắp sơn tới 2 triệu rưỡi đồng bạc... Không phải chuyện « phong thần » đâu, xin bạn đọc đừng ôm bụng cười, vì chủ nhân khai một cách nghiêm nghị trước mặt nhà chức trách như thế.

Tôi suy nghĩ mà phục cho các anh thợ trong hãng ấy có lẽ đã « nhầy dù » sơn đúng với nghĩa tiếng « nhầy dù ». Vì muốn ăn cắp 2 triệu rưỡi bạc sơn thì ít gì cũng phải mượn mấy bay rồi cọt các thùng sơn vào dây kéo lên phi cơ mới thoát khỏi được. Nếu không thì đem ra cửa hậu hay cửa tiền, phải dùng cả 20 xe cam nhông mới chở hết.

Chắc ông chủ cãi lại: Thợ ăn cắp lần hồi mới lên tới số 2 triệu rưỡi. Thì tôi xin khen ông kiến tâm, chủ cho bị mất cắp đến số ấy mới la: « Bớ ma tà! » Lầm à! Là như vậy mà sao không sập hãng, lại cứ sầm được xe hơi, nhà lầu, mới thần tình chứ!



Suýt sập hãng thật

Ông chủ hãng sơn trên đây không bị sập hãng vì nạn nhầy dù không lồ, thì suýt sập hãng vì chất nổ. Ông đã khai với cô bót rằng thợ đặt mìn, muốn làm nổ xí nghiệp của ông. May sao ông khám phá kịp (nhằm lúc thợ nghĩ) — nếu không thì đôi vốn liếng đi đời nhà ma!

Xin có lời mừng ông chủ tốt, phước, có Trời Phật, có đất nước ông bà phở hò. Bị mất cắp 2 triệu rưỡi bạc (5 lần số độc đắc) không sao cả, lại thoát cái nạn nổ hãng, thì chắc là tu từ mấy đời rồi mới được tại qua nạn khỏi như thế.

Chỉ vô phước cho anh thợ Phụng bị chủ khai sao đó mà được năm bót.

Câu chuyện lao động

Bấy lâu nay tại các xí nghiệp Huế kiều khi thợ yêu sách điều gì thì chủ nhơn, mời họ về nhà...ôm thập gạo trống rỗng. Thợ không có

lợi khí nào mà tự vệ hết. Không như thợ Việt Nam được quyền lập nghiệp đoàn và dùng đoàn thể của mình mà can thiệp với chánh quyền và chủ nhơn.

Bấy giờ chánh phủ sửa đổi luật nghiệp đoàn cho ngoại kiều cũng được hưởng ân huệ của đạo luật này. Thợ ngoại quốc làm việc ở Việt Nam không còn bị bỏ rơi.

Đây cũng là một tin mừng cho thợ Việt Nam nữa. Bấy lâu thợ ngoại kiều không có nghiệp đoàn nên họ tự tiện hành động, cứ xông vào làm ở các xí nghiệp khi có cuộc đình công yêu sách của thợ Việt Nam.

Có lẽ vì thế dùng công nhơn Việt Nam đã nói: « Cái này ngộ không sợ, bị nghỉ việc, ngộ kêu các chủ nhân thế, lương lại rõ hơn! » Bấy giờ thợ thuyền có tổ chức hết, liên kết với nhau và sẽ tranh được một phần nào cái tệ tục phá nôi gáo của nhau.

Hạm... Cầu Muối

Hết « hạm đi cư » bấy giờ vừa khám phá ra bọn « hạm Cầu Muối » nữa. Du côn Cầu Muối xưa kia « hùng vĩ » thế nào thì nay « hạm Cầu Muối » cũng phải là hạng... bị chờ đầu phải thử hạm dân em.

Thì đây bạn thử xét xem: Con hạm Cầu Muối đi thầu tiền chỗ, ăn lương có 4000 đồng một tháng mà dám phát lương cho hai tay giúp việc cho va, mỗi ngày mỗi tay 200 đồng vì chỉ 12 000 một tháng, va bỏ tiền túi ra để trả lương cho 2 tên phụ tá mà va muốn riêng: biết « chia quet » từ « Je mange » tới « ils mangent » con hạm đã « xị xui » cho mấy viên « sếp » của va mỗi « xư » từ 4000 đến 8000 đồng một tháng, như vậy chiến thuật « mưng rỏ » mới khỏi bị tiết lậu như những bí mật quốc phòng.

Nào đề đầu, cái tổ chức « hạm tiền chỗ » bị đồ bẻ, Công nhơn hàng tháng bị thiệt hại cả 100 ngàn đồng. Nhiều tên đã bị bắt.

Câu chuyện trên bắt tôi nhớ lại hồi năm ngoái báo chí có phanh phui mảnh lối ăn tiền của vài kẻ góp tiền chớ. Rồi có tờ báo bị kiện vì người trên của những con hạm này xui đi kiện tờ báo.

Nhưng ra tòa, nhà báo được trắng án vì tòa nhìn nhận các bài báo tố cáo những vụ ăn tiền có thể giúp ích cho chánh quyền.

Nếu báo chí được tự do chút nữa thì còn biết bao vụ ám muội lòi ra ánh sáng?

Ly sửa lịch sử

Ông Churchill, thủ tướng Anh, qua Mỹ nổi tiếng về điều xì gà của ông, thì nay ông Mendes France cũng được dân chúng Mỹ có cảm tình vily sửa tui. Từ Hội nghị Genève cho tới các cuộc thương nghị ở Londres, Paris, rồi qua Canada, Huế kỳ, ông chỉ dùng sửa tui thay cho cà phê và rượu chát.

Trước khi Mỹ du, ông đã lập ra ở các trường nhì đồng Pháp các phòng pháp sửa tui cho học sinh nhỏ tuổi. Ông còn cấm bán rượu mạnh và hạn chế giờ nhậu nhẹt của các ma men.

Báo Mỹ khen ông ở chỗ ông làm Thủ tướng mà ghét rượu, ham sửa. Trong phòng mà Tổng thống Mỹ dành cho ông nghỉ ngơi, đã được đặt sẵn một cái tủ lạnh bên trong có nhiều chai sửa tui.

Ly sửa thành lợi khí ngoại giao khôn thiện cảm của dân chúng Mỹ đối với Thủ tướng Pháp vì người Mỹ uống sửa như ta uống trà Huế vậy.

Sau này biết đâu nhà viết sử chẳng phê bình rằng một trong các yếu tố thành công của ông Mendes France là ly sửa tui.

XIN LỜI BẠN ĐỌC

Bài « QUỐC GIA S.O.S. » không kịp đăng kỳ này, xin bạn đọc đón đọc tiếp trong số tới.

TIỀN

Chỉ còn có mình

CHUYỆN XƯA kể lại: có một gia đình nọ cha thì lòa, mẹ thì điếc, anh chị thì què cụt, đàn em thì thơ ngây, không còn lấy qua một ai chống chọi nổi lại với đời nữa, trừ một người con thứ vừa nghênh ngang vừa kèm nhèm, ỷ thế mà gia đình đó vẫn sống dằng hoàng, chỉ nhờ vào sức cố gắng của người con thứ thôi! Người này đã « lý luận » một cách rất là đơn giản như sau đây:

— Cả nhà đều tàn tật bất cụ rồi, còn mình là « lành mạnh » (!) nhất mà mình cũng lại... ỷ ra đây thì có là... chết đối hết!

Ấy đấy! Cả cái nhà bất cụ ấy đã sống được là nhờ sự nỗ lực và nhất là nhờ vào lòng tin tưởng cương quyết, nhờ vào ý thức sáng suốt về vai trò « lãnh đạo » của một cá nhân... tương đối lành mạnh.

Việc đời là thế đấy: Thì việc nước cũng phải là thế. Không có lý nào giữa lúc khắp cả thiên hạ chìm đắm trong chán nản, ngụp lặn trong tăm tối, vùi đầu trong sa đọa, lẫn xá vào hư danh hư lợi này, mà còn lại một thiểu số cá nhân lành mạnh — là lớp chiến sĩ cách mạng — thì thiểu số này lại vì thiên kiến mà tự nạnh rồi đâm ra tiêu cực bỏ mặc cho « cá nhà tàn tật bất cụ » kia lẫn xuống vực diệt vong?

Không! Không thể thế được. Giờ đây bốn phần của thiểu số chiến sĩ trước tiên là phải nỗ lực làm việc — một mình làm việc — để « báo cáo » bọn người bất cụ đi đã. (Hãy khoan chỉ trích, phê bình kiểm thảo cái tội ngồi không ăn sẵn kia! Để họ đấy! Kiểm gao nuôi cho họ và mình sống cái đã! Rồi sẽ giác ngộ họ sau. Bằng không thì họ chết, mà mình cũng sẽ chết!) Báo cáo họ cho họ thấy rõ lòng hy sinh, rộng lượng của mình đi đã, rồi sẽ trị họ sau.

Có thể mới thành công được. Thành công vì trong có âm thì ngoài mới êm: chung quanh gia đình bất cụ của chúng ta, biết bao nhiêu trộm cướp — và đồ tể nữa — đang lăm lăm cầm dao sắc để làm thịt cả tụi người nhà tàn tật lẫn thiểu số lành mạnh, cho nên hãy chịu khó nuôi bọn bất cụ cho khỏe lên để họ làm « bức thành » tạm thời ngăn trộm cướp cho chúng ta có đủ thời giờ bài binh bố trận, hay ít nhất thì cũng không để cho họ vương chân mình, niu áo mình trong cuộc đấu tranh với Đời.

Tinh thần chịu đựng của lớp chiến sĩ phải đi tới độ đó thì mới mong « giữ nổi nền đoàn kết nội bộ » trong đoàn thể. Tinh thần đó đây ta rằng:

— Chỉ còn có một mình mình là lành mạnh đó thôi! Thì hãy khà dùm bọc lấy bọn người nhà tàn tật đồ cao ría lông, ngời không ăn sẵn kia. Vì họ bất cụ mà! Vì mình tương đối còn lành mạnh mà! Nếu không thì chết hết!

BẮT HỮ

Xác định đường lối mới — Phát động phong trào mới

TÁC PHONG XÂY DỰNG HÒA BÌNH

LÃNH ĐẠO một phong trào tranh đấu mạnh mẽ, phục vụ cho một lý tưởng chân chánh, Con người chỉ muốn đem lại hòa bình. Lịch trình đấu tranh của nhân loại (ăn khớp với những biến chuyển khoa học, chánh trị,

bài của KIÊM ĐẠT

ý thức hệ...) đã phân chia làm ba giai đoạn lớn: hòa bình chiến tranh, hòa bình mới hơn.

Đã mới hơn ắt hẳn phải giải quyết những mâu thuẫn quá trớn, những đau khổ cũ của con người của cuộc hòa bình trước. Càng tin tưởng như vậy, dù cho cuộc chiến tranh có dài và gian khổ ta càng tranh đấu mạnh. Nếu cuộc chiến đấu đúng và cao quý, ắt rằng chiếc cầu hướng dẫn lịch sử đến một giai đoạn mới, giai đoạn hướng dẫn nhân loại đến thế giới mới, nhân bản mới.

Thành ra cần có một tác phong xây dựng hòa bình chân chánh. Đường đi thật khó, thật gian khổ, thật rối rắm. Có khó, có gian khổ, có rối rắm mới thực hiện cuộc sống chung vui vẻ, đẹp đẽ hơn.

..

Nói đến hòa bình phải nói đến an vui, giao hảo, chung sống, thành thực. Toàn thể cơ năng con người cần được phát triển toàn vẹn sau thời gian bị kìm hãm mạnh mẽ. Thế quân bình được ổn định, mọi người thỏa thuê với cuộc sống « chồng cây vợ cấy con trâu đi bừa ». Bao nhiêu cảm hơn cũ cần xóa bỏ, thái độ ăn miếng trả miếng không thực tâm xây dựng cho hòa bình. Cũng nhờ thế mà ta phát động nhân dân hiểu biết quyền lợi chân chánh, phục vụ đúng nghĩa đời ngày phát biểu ý kiến chung cùng.

Hòa bình dân tộc là hòa bình mọi tầng lớp, mọi giai cấp. Người Á đông yêu nước, thương nòi gạt hẳn những thắc mắc đảng phái để giành cho kỳ được hòa bình. Từ lâu nay, mọi người đều khao khát; thì tác phong xây dựng hòa bình phải « ăn chung, chia đều ». Dân cây có ruộng, trí

thức phát triển học tập không ngừng, kỹ nghệ mở mang, đồn điền tăng năng xuất, tăng diện tích, phát triển mức sản xuất mọi ngành lên cao độ — Một vấn đề trọng đại: nông dân Việt Nam chiếm đa số, cơ sở nông nghiệp chưa thay

đổi mấy, cần phải nâng đỡ, cải tiến thêm lên. Đợt tranh đấu đầu tiên trong mùa an cư lạc nghiệp là phải chú trọng đến những vấn đề trọng đại đó; bắt đầu từ bước một, chậm tiến, bước vững, khai hóa đồng đều.

Hiện nay bà con vẫn còn thắc mắc. Qua bao cơn thác loạn, đấu tranh âm ỉ cho kịp thời, đúng vụ, họ rất đòi nghi ngờ. Ấu cũng là trạng thái tự nhiên của những tâm hồn nén chịu, đau khổ, Á đông, bàng hoàng trong cơn ác mộng. Nếu chúng ta thật tâm phục vụ nhân dân cần điều chỉnh thái độ để hướng dẫn họ; mềm dẻo trong mọi cử chỉ, hành động, thái độ để xây dựng đúng nghĩa HÒA HIỆP, BÌNH QUYỀN, AN HÒA, BÌNH TRỊ. Đừng đòi hỏi quá nhiều, quá mức ở con người hữu hạn của chúng ta. Phải tin tưởng ở khả năng mọi người — nói như Nguyễn Tuân hồi tiền chiến: dù cho xấu xa, đề tiện mấy mươi, con người vẫn còn NHẤT ĐIỂM LINH ĐÀI. Tác phong hòa bình phải thế.

Nhân dân một khi đã giác ngộ quyền lợi chân chánh, thẩm nhuần phương thế cần thiết của nền hòa bình, họ càng nồng sức tranh đấu từng giờ, từng phút một, tô đắp cho nền thịnh vượng nước nhà.

..

Qua những cuộc biến động liên tiếp của lịch sử nước nhà vừa qua, cuộc điện đã « ba chân bốn cẳng » tiến đến giai đoạn mới. Chúng ta hẳn là không phủ nhận giá trị của nhân lực góp công vào cuộc thế. Phải biết ơn và thẳng thắn xây đắp nền nhân dân trị chân chánh.

Cứ việc khảo sát tình hình nhân dân sau ngày ngưng bắn cũng đủ hiểu rõ



lòng ham muốn hòa bình chung sống là ngàn nào! Vì như câu no cơm, ấm áo, họ chỉ mong có thế. Và từ ngàn xưa, phong trào nhân dân trong các cuộc đấu tranh toàn dân tộc cũng không ngoài thế. Phải bù đắp giá trị hy sinh, vô tư, giá trị góp phần công tác to tát của nhân dân.

— Đi sâu vào cuộc sống, đi hẳn vào đời sống để hiểu những nhu cầu thiên cận mà đứng trên lý thuyết, chúng ta khó lòng mà thấu rõ. Không rõ thì không biết. Thế thật khó lòng mà xây dựng hòa bình.

— Phát triển nhân dân giác ngộ mọi mặt, tinh thần lẫn vật chất; kinh tế chính trị đã cần, mà tin ngưỡng, ý thức hệ cũng rất đáng nâng đỡ phát triển vậy. Để cao tính thần tương thân, tương ái, giúp đỡ tích cực xóm giềng, phát động những phong trào xây dựng cá nhân và xã hội rộng rãi.

— Chính quyền cần rèn cán chỉnh cơ, học tập kế hoạch hoạt động và phòng ngự mới để ứng phó với tình thế mới: hòa bình, tăng cường kiến quốc, phát triển nhân bản.

— Nhân dân tích cực tham gia, học đòi các nước bạn tân tiến, phát huy tinh anh em chung đấu tranh. Chính quyền gần với nhân dân, ranh giới phân chia ngày trước phải được xóa mờ, nhưng không hỗn độn.

Tác phong xây dựng hòa bình mới phải nhận kỹ: từ chiến thuật hướng dẫn đến thái độ áp dụng phải êm dịu hơn, tích cực hơn. Kết quả của bao nhiêu hy sinh chính là giờ phút này.

Một tinh thần thân ái. Một kế hoạch xây dựng vững chãi. Và một niềm tin có căn cứ. Sửa đổi lề lối làm việc mới, đúng giai đoạn, hợp lòng dân, đầy thiện chí, tội gì không tin tưởng?

K. Đ.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến,
Quản lý Đồi Mới
TRÁC ANH



XX

— Có lẽ hôm nay hỏa đầu quân không phải rửa bát đĩa nữa. Sạch như lau như lía rồi còn gì.
— Cha mẹ làng nước ơi, thằng cha Hân rút nó « đập ụ tác chiến » kiên cố quá. Thấy không? Bây giờ nó mới mới trùng lên chén.
— Triệt để đã phá lễ lối đầu cơ, tích trữ, buôn lậu thực phẩm trên xương máu của anh em.
— Thôi, em can anh « danh từ gia ». Xỏ ra vừa vừa riú to búa lớn chứ, khổ tai anh em lắm.
— Nghi lùn phát biểu câu ấy nghe được.
— Nhưng mà tôi cũng đã phá lễ lối, tích trữ của bạn Hân. Chơi như thể hao anh em lắm.
Nồi nước nấu bằng cháy bốc ra một hương thơm thoang thoảng. Hàng chục cái ca nhôm vục vào bầu nước nâu nâu. Tán mát trong sân, họ xi xụp uống.
— Nước ngọt lại thơm nữa nhỉ?
—Ừ, ngon hơn nước vối, chè xanh.
— Toàn thể các bạn chú ý: chiều nay có buổi đi gặt. Đặc biệt các bạn trong ban học tập ở nhà chờ lệnh mới.

LÚA NĂM RÁP, óng như tơ tằm, thắm lúa vàng tươi lẫn với màu xanh của bộ đội cùng màu nâu của áo quần dân thôn nữ, tạo nên một bức tranh tươi đẹp biểu hiện một sức sống rào rạt hòa hợp giữa quân và dân.

KỶ LƯƠNG và MAU LẺ

Đích

NGUYỄN-TRUNG

150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

Liềm lướt ngang, thân lúa đứt soàn soạt, lượn lúa vàng vung qua mái tóc óng mượt, o thôn nữ mỉm miệng cười, khom lưng nâng chùm lúa, khép vào lòng bàn tay mềm mại.

— Yêu cầu ban văn nghệ làm việc.
— Đây thì... lúa ở ở vàng trên cánh đồng làng, hai... ba...

« Lúa ở ở vàng, trên cánh đồng làng, tang tình tang, tang tình tang, lúa ở. Từng nhánh lúa thơm rơi, lúa reo mùa hòa bình... »

— Hát gì như ốm đói ấy. Cô Lành đang cười cho kia kia...

— Ai dám cười các anh. Em đang cười chị Tâm bị đĩa cần đẩy chứ. Anh Phong chỉ được cái điều người là tài.

Ánh nắng vàng tươi lan trên thắm lúa, tràn lên làn da má mịn màng nàng thôn nữ. Lành là con gái một cửa cụ Lý Cựu, hiện làm trưởng thôn. Với manh khăn vuông

thắt mỏ quạ để lộ mái tóc huyền rờ trắng, vài sợi tóc mai lòa xòa trên khuôn mặt trái soan, với thân hình nở nang mạnh mẽ lựa càng thẳng được thắt chặt bởi giải lụa đào khiến bao chàng trai trong xóm nhiều phen xao xuyến vì vẻ đẹp tự nhiên của nàng.

— Anh chàng Phong chỉ được cái ốm ở. Chị Lành chị ấy đang cười chị Tâm chứ cười chúng mình đâu. Bất hất lại đi cho được việc.

— Chị Tâm bị đĩa đeo mà anh Hân chẳng lại gỡ dùm à. Sao mà hồ hững hờ.

— Mỗi người có một nhiệm vụ riêng. Tôi bị đĩa cần thì đã có vôi. Yêu cầu các anh làm việc hăng thêm tí nữa Trưa rồi còn gì, cứ bàn tán hão.

— Đây, các anh nghe rõ chưa. Coi chừng không chị Tâm lại lên lớp cho một thôi một hồi nữa thì...

— Thì, em can anh Sếu Vườn, chỉ được cái xuyên tạc là giỏi...

— Cụt hứng... gãy vụn... bị sửa gậy, thật nhẵn rồi chứ.

Tất cả cùng cười phá lên, ruộng lúa gặt gần hết, còn tro đám rạ khô nằm sóng soài. Trên bờ đường, lúa chắt thành hàng dài. Nâng chiều thoi thóp loang loang trong đồng lúa một màu vàng man rợ. Gió lên, chạy lán tàn trên sóng rạ, thổi toát bao mái đầu xanh... lành lạnh.

Mấy o thôn nữ ngưng tay hái, rẽ đám rạ, tản mác đi nhặt những đon lúa rải rác, khép vào lòng từng ôm lúa vàng tươi, đặt lên bờ ruộng.

Đòn gánh kéo kẹt trên vai, nàng thôn nữ chen vai bộ đội, bước chân rảo rệu, nhỏ nhắn, nhịp cùng dáng đi mạnh dạn của những chàng trai thời chinh chiến. Quang lúa rung rinh, oằn oại theo độ co giãn của đòn gánh. Đoàn người thoăn thoắt chạy trên từng bờ ruộng nhỏ xíu, bóng họ mất dần trong sương... trăng lười liềm treo lơ lửng trên nền trời nhờ nhờ sáng... đồng lúa mênh mông chìm trong ánh trăng mờ ảo...

Hàng mấy chục gánh lúa đậu thành hàng dài ven sông. Họ ngồi bệt trên bãi cỏ, quần áo, mặt mũi anh chị nào cũng lem luốc, bết đầy bùn.

— Bạn nào chịu được lạnh thì cứ tắm, không thì rửa ráy mặt mũi, nhanh nhanh lên về mà sức. Còn các chị thì:

« Có rửa thì chân tay. Chớ rửa lông mày chết cá sông thôn »

Nhất là chị Lành.

— Hoan nghênh anh trung đội trưởng, quấy đảo.

ĐỜI MỚI 142

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

Nước sông ăm quá anh em ạ.

Tắm tuốt cả đi cho sạch sẽ, sao trông chàng Nghi lùn với chàng Vịnh bù run lên như cây sậy thế kia.

— Ai mà khỏe được như ông Phong tình, lạnh bỏ cha bỏ ông đi ấy. Chỉ được cái anh hùng rơm, anh hùng hão. Về lại quay lơ ra rồi hành tội mấy chị y tá.

— Mới lạnh sơ sơ thôi mà đã so vôi, đã rúm từ tức lại. Thật là của thanh niên trời gà không nổi.

— Tất cả những bạn ở dưới sông lên.

Đòn gánh lại du đưa trên vai, nàng thôn nữ chen vai chàng bộ đội... đoàn người quây lúa qua nhịp cầu tre, một tay nắm quang, một tay vịn cầu, họ lần từng bước một... tiếng thở hòa cùng tiếng tre già ọp ẹp... tất cả đều im lặng... bóng dân và quân ngả dài trên sông nước đang róc rách chảy xuôi chảy về phía làng xa... trăng suông lạnh lẽo tràn ngập xóm làng quê... bóng họ mất dần...

★

— Có lẽ là các con đói lắm rồi. Ngồi nghỉ một chút rồi dùng cơm mới. Các cô vào dọn món ăn ra chiếu đi. Anh em ăn trong nhà nhé. Ngoài sân lạnh lắm, sương xuống rồi ốm đấy.

— Vâng, tùy ý mẹ, muốn cho chúng con ăn ở đâu cũng được. Quân đội không nề hà một tí gì cả ạ.

— Thế thì được lắm, ăn ở trong nhà. Hôm nay các anh gặt có vui không. Có lẽ chưa làm quen nên vất vả lắm phải không nào?

— Thừa mẹ, kể ra thì cũng tạm gọi là vất vả nhưng rồi cũng quen. Cầm hái đang còn ngược ngạo, gánh thì đôi vai chưa quen làm cho các chị ấy cứ cười lăn ra, bực quá đi mẹ ạ.

— Đâu, cô nào dám cười. Cô nào dám điều các anh... nói cho mẹ biết tên tuổi để cho mỗi cô một trận...

— Dạ chị Lành là thủ lĩnh...

— A, con Lành quái quỷ thật. Phải xúp bữa ăn tối của cô nàng đi mới được.

— Ấy chết. Mẹ đưa ra hình phạt ấy thì nguy quá, không thể được. Chị Lành đi gặt cả buổi mà mẹ bắt dính công dạ đây thì thật quả là nguy hiểm. Đề nghị mẹ bỏ cho hình phạt nặng nề này đi.

— Thế cậu Phong định thay bằng hình phạt gì nào?

— Hình phạt của con cũng khá gay gắt.

— Nói luôn đi xem có hay không nào.

— Tí nữa đập lúa, bắt chị Lành hò thật nhiều, anh em đồng ý không?

— Tán thành... tán thành... diệu kế.

— Liệu các anh có đối được không mà thách ghê thế?

— Liệu các chị có ứng phó được không mà dọa dẫm khiếp thế?

— Được, các anh các chị không phải cãi quần: « Khôn ngoan đến cửa quan sẽ biết ».

— Hay lắm, hoan nghênh ý kiến của mẹ « Khôn ngoan đến cửa quan sẽ biết ». Nhưng bên nào thua thì phải chịu vạ, chịu bồi thường những gì nào?

— Thấy các anh là thấy điều kiện.

— Thôi, mời các anh các chị vào soi cơm cho, cãi vãi mãi, khuya rồi.

Nồi cơm lớn, trắng ngần, toát một hương thơm quyến rũ. Sanh canh cá vàng mỡ, nóng bỏng khiến mấy chàng vệ nhà ta đánh chén say sưa. Đưa chưa, thịt rọi

(đọc tiếp trang sau)

Nước thơm PHAN THIẾT MÀU-HƯƠNG

đủ hạng: Nhí - Nhất - Ngang
214 DIXMUDE - SAIGON



Đừng lầy lắt nữa !
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG HOÀN

CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN
CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DÂN-CHOLON



LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

kho là món ăn hợp với thị hiếu của những chàng trai Hanoi, thêm vào không khí thân mật, hiện lên bằng những nụ cười, khoé liếc, những mẩu chuyện dăm dả khiến không khí ăn uống trở nên sát phạt, gay cấn.

— Thế nào? Anh em ăn có ngon không?

Tất cả mọi người trong gian phòng đồng thanh:

— Dạ, ngon lắm, đầy đủ lắm ạ.

— Các cô phải chú ý tiếp tế. Còn các anh phải ăn cật lực, không được làm khách làm khứa gì cả đấy nhé.

— Vâng. Chúng con cứ ăn kỹ no, ăn sạch cả đồ ăn.

— Phải, có thành thật như thế mẹ mới bằng lòng.

Bữa cơm vẫn dần. Một số đồng ra ngồi ngoài bực cửa uống nước nụ với, vẻ thỏa mãn hiện trên nét mặt.

— Cô Lành vào lấy buồng chuối ra cho các anh ăn tráng miệng con.

— Tươi thật là tươi. Mẹ cho ăn uống đầy đủ quá.

— Ăn như vậy mới có tinh thần làm việc chứ.

— Đều đáp lại thịnh tình của các mẹ, đề nghị toàn thể anh em đồng ca một bài.

— Tất cả chú ý, hát bài « Bà mẹ chiến sĩ », vừa hát vừa vỗ tay. Việt Nam, Việt Nam... hai ba.

Tiếng vỗ tay nhịp nhàng, bắt nhịp cho giọng ca trầm trầm, biểu hiện một mối tình thiết tha, đầm ấm:

— « Việt Nam, Việt Nam... »

Có bà, có bà mẹ nuôi chiến sĩ

Bà nuôi, bà nuôi ta ở trong nhà

Nưê lô, nưê lô, như là mẹ ta đưôc quê... » (1).

Giọng nhạc đang dịu dặt, trầm trầm, bỗng trời lên cao vút như tiếng gọi thành khẩn của đứa bé vừa chột tỉnh, quờ quạng tìm bóng mẹ hiền:

— « Bà, bà mẹ ơi!

Bà đến cho lòng thêm tươi

Bà, bà mẹ ơi, lòng chiến sĩ đang nhớ người

Nhìn về phương xa... mẹ cười... nở hoa... » (2)

Nhạc lại bằng lăng, trầm tư, trở về điệp khúc:

— « Trời mưa, trời mưa ướt áo mẹ già

Có bà... có bà mẹ thương chiến sĩ.

Bà đem... bà đem cho ta chút quà

Đó là, đó là tình thương xót xa... » (3)

Nhạc dứt nhưng dư vang của lời ca phong phú còn lại lắng... tâm nhập vào thớ thịt, vào huyết quản của bao người để dệt nên tình « quân và dân như cá với nước » nổi thêm chặt chẽ khối tình không biên giới giữa bà mẹ nuôi và cậu con đất nước.

(còn tiếp)

Đọc Đời Mới từ số 123

(1, 2, 3) Trích « Bà mẹ chiến sĩ » của Phạm Duy.

Bình BAN LUY DỮ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngồi biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và
ngừa các chứng ban phát,
cầm nóng và rất thần hiệu.

Thuốc TIÊU BAN LỘ
có rất nhiều hiệu, xin
nhai cho dưới của hiệu
ĐẠI-ĐỨC
mới có linh nghiệm

Thật thuốc
ĐẠI-ĐỨC
Thần công diệu

TỔNG-CUỘC: 372, ĐÔNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

GIẾT CÁC LOẠI SÂU BỌ

CHỈ NHẬN
TRÊN NÚT NÀY

ATOMISEUR
AGIR

insecticide

PUBLI-ASIA 54

CÓ BÁN KHẮP NƠI

SONAPHAR
102, đường M¹ de LATTRE de TASSIGNY

AGIR

Vấn đề « sống chung » giữa hai khối Đông, Tây, lại được nêu ra trong cuộc hội đàm Mỹ Pháp ở Washington. « Đời Mới » đã có lần bàn tới vấn đề này. Nay một tờ báo Thụy Sĩ: tờ Gazette de Lausanne, có đăng bài của Georges Rigassi, bày tỏ những ý kiến chân xác về các điều kiện để « sống chung ». Xin trích dịch ra đây.

TRONG MỘT bài diễn văn đọc ở Washington, thủ tướng Adenauer đề nghị ký kết hiệp ước bất xâm phạm giữa những cường quốc Đại Tây Dương và khối Nga Xô, đã nêu lên vấn đề gai góc là thương thuyết giữa Đông Tây và gây ra ở các thủ đô các nước Tây phương những phản ứng tương nên phân tích ra đây (1).

Ý kiến của vị chánh khách Đức là một ý kiến ông đã có lần phát biểu hồi tháng 7 năm 1953. Nay ở Washington, theo một nguồn tin bán chánh thức, người ta luôn luôn tỏ ra chống với hiệp ước như ông đề nghị, vì nó sẽ có hậu quả là « nhìn nhận, đầu gián tiếp, sự chinh phục của Nga trên các vùng rộng lớn hoàn cầu ».

Vài hôm trước khi Thủ tướng Adenauer tới Mỹ, Tổng thống Eisenhower không bác bỏ hẳn vấn đề thương thuyết Tây, Đông, song đã tuyên bố rằng cuộc thương thuyết này chỉ có thể mở ra được với vài hy vọng có hiệu quả, là khi nào cuộc phòng thủ Tây Âu đã kiện toàn và Nga Xô đã nhận chịu sự phòng thủ ấy như một việc đã hoàn thành.

Thái độ Anh không thay đổi từ trước đến giờ. Về nguyên tắc, Anh tán thành tất cả cuộc thương thuyết nào có thể làm giảm sự căng thẳng quốc tế; nhưng ông Churchill và ông Eden vừa đây đã tuyên bố, chỉ có thể khởi sự thương thuyết khi mình có một « lập trường mạnh » và sau khi hai Hiệp ước Paris và Londres đã được chuẩn y.

Một phần báo chí Anh ước định rằng trong những trường hợp hiện hữu, như là vừa đây Nga tỏ thái độ thỏa hiệp hơn trước đối với vấn đề tài binh, thì có thể hy vọng cuộc nói chuyện giữa Tây Đông sắp sửa bước vào một giai đoạn tác động hơn trước. Nói là « sắp sửa » có nghĩa là phải một thời hạn từ ba đến bốn tháng nữa. Ông Churchill tình đem vấn đề ra thảo luận ở Hội nghị Liên

(1) Trước khi ông Mendès France qua Mỹ, ông Adenauer đã viếng Washington

ĐỜI MỚI số 142

TÌM HIỂU THỜI CUỘC

CHUNG QUANH VẤN ĐỀ « sống chung » giữa Đông Tây

Hiệp Anh nhóm vào tháng giêng hay tháng hai 1955.

MỘT BÀI của tờ báo « Economist » nhấn mạnh rằng cần phải thận trọng. Báo ấy nhận thức rằng dầu chiến lược sơ viết có mềm dịu khá nhiều từ khi Staline từ trần, chánh sách cộng sản vẫn không tỏ bằng chứng gì để có thể tin rằng Nga sẽ bỏ hẳn mục

tiêu cốt yếu là chủ nghĩa cộng sản thắng trên hoàn cầu. Quan niệm về cuộc « sống chung hòa bình » ở hai bên Đông và Tây, có khác nhau.

Đối với Tây phương, người ta cho rằng đây phải là một nền hòa bình với sự giảm dần dần cuộc căng thẳng quốc tế, cấm hai bên, không cho bên này được xen vào việc nội bộ bên kia. Còn đối với Nga Xô, sự « sống chung hòa bình » chỉ là một giai đoạn tạm thời, trong đó thế giới tự do phải bị « sa thải một cách hòa bình » thay vì tan rã bằng một cuộc xâm lăng.

Vi vậy mà báo « Pravda » vừa đây đã nhấn mạnh rằng cuộc « sống chung » không thích ứng với lúc đối phương có « lập trường mạnh ». Như vậy có nghĩa là Moscou và Bắc kinh muốn có sự quy hàng dần dần của đối phương trước ý chí cộng sản.

Báo « Economist » viết rằng: « Thật là điên, nếu người ta tưởng có thể thắng lợi trong một cuộc điều đình trước khi ta có lập trường mạnh ». Thật ra ở Anh, có một luồng dư luận rất mạnh hưởng ứng sự mở cuộc thương thuyết với Đông phương như là với Trung Hoa.

CÒN Ở PHÁP? Bây giờ ở Paris, cái ý tưởng mở cuộc thương thuyết với bên kia màn sắt, đã được trù liệu với rất ít sự dè dặt.

Đã hai lần, một lần ở Londres với ông Churchill và một lần ở Paris với ông F. Dulles, ông Mendès France vốn là người chủ trương làm giảm sự căng thẳng giữa Đông, Tây, đã tỏ ý kiến mở lại cuộc điều đình với Moscou,

Hôm trước, bị ủy ban ngoại giao của Quốc hội Pháp chất vấn, ông tuyên bố rằng cuộc điều đình phải mở ra đồng thời với cuộc chấp thuận Hiệp ước Paris.

Tại Paris, người ta lo ngại rằng Thủ tướng Tây Đức đã lạnh lện, « đỡ tay trên » cái sáng cử ngoại giao ở Âu châu. Vì vậy Thủ tướng Pháp càng nóng lòng muốn sáng cử ấy phải do phía

minh phát động trước.

ĐỀ XEM XÉT vấn đề, bây giờ còn một yếu tố quan trọng: chánh sách ngoại giao Huêky đang tấn triển chậm rãi tới một thể thức bớt nóng nảy và có vẻ ôn hòa hơn.

Đề nghị của ông Adenauer gây ra trong dư luận Mỹ những phản ứng khác hẳn mấy tháng trước. Hình như dư luận của các giới nghị sĩ và của dân chúng đã đi tới chỗ nhận thức rằng nay là lúc tránh những lời nói quá hăng hái để đừng làm cho không khí quốc tế thêm nặng nề. Người ta thấy ít ngày nay các thượng nghị sĩ Mỹ bấy lâu có tiếng là chuyên môn phát biểu những lời tuyên bố kịch liệt, nay đã chịu lắng thính.

Chánh hướng mới của Mỹ cũng đã thấy phát sanh ở Á Châu hồi tháng 10, khi Mỹ đã thi hành những biện pháp hòa dịu để tránh cho vụ Đài Loan đừng biến thành một cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Có lẽ chánh hướng mới ấy cũng do một phần ở chỗ các nước đã nhận thấy sự nguy hiểm lớn lao của cuộc tăng cường vũ lực, và lần lần mỗi nước cảm thấy rằng nếu xảy ra thế giới chiến tranh thì tất cả nền văn minh hoàn cầu sẽ bị tai hại.

Chánh hướng mới của Mỹ còn được khích lệ sau khi kết liễu cuộc bầu cử nữa. Thắng lợi của đảng dân chủ, lập lại trách nhiệm trọng tài của Tổng thống, cũng giúp cho Tổng thống khỏi bị ảnh hưởng của những nhơn viên cực đoan trong đảng của ông; từ nay ông có thể thực hành

(xem tiếp trang 31)

ESQUISSE D'UN PROGRAMME d'équipement du Việt Nam

TRẦN VĂN CANG

Architecte, Directeur Administrateur de la
Société d'Etudes du Développement
Economique du P.M.S.

II

I.— AGRICULTURE ET ARTISANAT

L'UNITÉ, la stabilité et l'autorité de l'Etat Vietnamien dépendent, au premier stade, de son agriculture qui comporte des ressources naturelles, bases de ses possibilités d'action.

Les autorités gouvernementales doivent donc avoir le souci de définir une doctrine agricole, par la connaissance et l'organisation de ces ressources, dans un but d'intérêt général et, plus spécialement, homogénéité des forces rurales et la paix intérieure.

L'importance des richesses naturelles rend nécessaires une prospection et des études scientifiques, cependant que les besoins et les relations qui existent entre le sol et les individus, doivent être déterminés sur le plan local.

Il conviendrait aussi que les pouvoirs publics, dans un large esprit d'équité, utilisent les éléments de valeur, des particularismes régionaux, en maintenant les facteurs utiles, en respectant les traditions pour éviter qu'une modernisation excessive ne devienne une cause du dépeuplement des campagnes.

Les populations paysannes et artisanales, qui ont fait hier la force des nations, ne doivent pas perdre leur stabilité au profit de la concentration industrielle.

L'assainissement, l'irrigation, l'outillage, la fertilisation des terres pour des productions intensives, comme la surveillance et la sélection des produits, le développement des moyens de circulation et d'accès pour faciliter les échanges, ne peuvent procéder que d'initiatives gouvernementales.

II.— INDUSTRIALISATION

NOMBRE D'ETATS, industriellement jeunes semblent être attirés par le mirage des entreprises concentrées.

Cette concentration des industries conduit inexorablement aux concours financiers et techniques de l'extérieur, donc à l'assujettissement, sinon à l'asservissement des valeurs nationales.

Au nom de la productivité et de l'organisation, la concentration industrielle, soit par les oligarchies comme aux U.S.A. soit par le planisme d'Etat comme en Russie, tend à prolétarianiser les classes artisanales et rurales.

Un programme industriel réalisé par et pour une minorité, peut créer une rupture sociale, tandis qu'elle demeurerait sans portée dans les couches profondes du pays : les éléments de base ne sont sensibles qu'aux réalisations ayant une répercussion directe sur leur activité.

Il est nécessaire pour le Gouvernement de mesurer à (suite page 31)

PHÁC HỌA MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRANG BỊ XỬ SỞ

của TRẦN VĂN CANG

Kiến trúc sư, Giám-đốc Hội Nghiên-cứu
Phát-triển Kinh-tế miền Cao Nguyên

II

I.— NÔNG NGHIỆP VÀ THỦ CÔNG NGHIỆP

NỀN THỐNG NHẤT sự vững bền cùng uy thế của quốc gia Việt Nam đều tùy thuộc vào nền nông nghiệp nhờ có nguyên liệu thiên nhiên dùng làm căn bản cho mọi khả năng hoạt động của ngành này.

Vậy thì nhân viên Chánh Phủ cần phải lưu tâm xác định một lý thuyết về ngành nông, căn cứ vào sự hiểu rõ các nguyên liệu và cách cấu tạo những nguyên liệu ấy để dùng vào công cuộc ích lợi chung và đặc biệt căn cứ vào sự thuần nhất các lực lượng nông thôn và nền hòa bình nội bộ.

Nhờ có nguyên liệu thiên nhiên dồi dào nên cần phải tổ chức công cuộc thăm thám khoáng vật và nghiên cứu khoa học ; thế mà tại địa phương lại cần phải ấn định những nhu cầu và mối tương quan giữa con người và phong thổ.

Nhà cầm quyền cũng lại cần xử dụng với một lòng công minh rộng rãi, những phần tử có giá trị đối với những cá thể tại địa phương, duy trì những yếu tố hữu ích, đồng thời tôn trọng những tục lệ để tránh một sự canh tân thái quá khiến cho dân số ở thôn quê phải tiêu mòn.

Cần tránh cho nông dân khỏi mất cái thể vững bền có lợi cho công cuộc tập trung kỹ nghệ vì nông dân và gia i Thủ công nghiệp xưa kia vẫn là sức mạnh của các dân tộc.

Chỉ có do sáng kiến của Chánh phủ mới thực hiện được những công cuộc tẩy độc khí, dẫn thủy nhập điền, cung cấp dụng cụ, làm cho đất cát phì nhiêu cũng như sự săn sóc và lựa chọn các sản phẩm và việc mở mang các phương tiện giao thông để cho công cuộc trao đổi được dễ dàng.

II.— VĂN ĐỀ KỸ NGHỆ

CÓ NHIỀU NƯỚC còn trẻ trung về kỹ nghệ hình như đã bị ảo tưởng của sự tập trung xi nghiệp ảnh.

Sự tập trung kỹ nghệ này, trước sau sẽ khiến cho vốn liếng và kỹ thuật chuyên môn của ngoại bang xâm nhập và do đó sẽ làm cho các phẩm giá của quốc gia bị lệ thuộc bởi người ngoài.

Vấn đề tập trung kỹ nghệ, dưới danh nghĩa sản xuất và tổ chức, dù là áp dụng chánh trị đại tộc như ở Hoa kỳ hay phương pháp chỉ huy như ở Nga Sô, đều dần dà làm cho các giới nông dân và thủ công nghiệp biến thành vô sản cả.

Một chương trình kỹ nghệ do một thiểu số thực hiện cho một thiểu số hưởng thụ, sẽ làm cho xã hội bị tan vỡ, còn như đối với các tầng lớp sâu rộng của nhân dân thì không có ảnh hưởng gì : những thành phần căn bản chỉ được khích động khi nào công cuộc thực hiện có ảnh

(đọc tiếp trang 31)

ĐỜI MỚI số 142

CUỘC ĐỜI MỚI CỦA CÁC VĂN NGHỆ SĨ DI CƯ (VI)

QUAN CÔNG THẮT THỦ HẠ BÌ TẠM LÁNH VÀO NAM

TÔI ĐÃ GẶP « Quan Công đất Bắc ». Trầm ngâm trong cái ghế tại phòng nhóm của hội ái hữu nghệ sĩ đường Dumortier, một ông chạc sáu chục tuổi, tóc mới trở màu « muối tiêu » với bộ Âu phục sơ sài, đã là mục tiêu của nhiều cặp mắt trong một buổi họp mặt của văn nghệ sĩ Bắc Hà. Nhứt là người Bắc vào Nam đã lâu nhìn ông với cả một sự mến phục. Vì đó là « Quan Ngải » đã nhiều phen xang xang trên sân khấu rạp Philharmonique ở Hà Nội, khi « Ông tha Tảo ».

Đó cũng là Quan Công uy nghiêm đọc sách sau khi « thất thủ Hạ Bì ». Một người trầm trở nói nhỏ : « Ông Tả Giang, Nguyễn Huy Dương đó... ông là anh em ruột với ông François Nguyễn Huy Hợ, nghị viện Hội đồng Quốc gia Lâm thời ». Một người khác nói thêm : Ông đã đóng vai người đầy tớ trong tuồng Phạm Công, Cúc Hoa. Một người khác nữa rành điệu hơn, cho hay ông xuất sắc nhất trong vai Lữ Bố. Trong nghệ thuật tuồng cổ (hát bội) của ông, Lữ Bố đã thắng Quan Công.

TÔI KHÔNG bỏ lỡ dịp may tới nói chuyện với ông. Vì « Quan Công thất thủ Hạ Bì » đang trầm ngâm chắc là nghĩ tới ngày thống nhứt quốc gia, trở về đất Bắc ; ông bỗng đổi về suy nghĩ ra nét mặt hân hoan vui vẻ khi bắt tay tôi. Ông già 60 tuổi ấy còn đủ sở năng cho tôi thấy lại phong độ của ông trong vai Quan Công hay Lữ Bố trên sân khấu Sài thành : Cầm trường đầu tiên của tôi như vậy, khi tôi nghe giọng ông nói còn xang xang, thấy hình vóc của ông còn vạm vỡ uy nghi.

— Ông di cư vào Sài Gòn, cư trú tại đâu ? Tôi hỏi.

— Tôi ở nhà ông Charlot Miêu đường hẻm Colonel Grimaud. Lối vào nhà tôi khó đi lắm !

Người đồng thuyền, đồng hội tá túc với nhau trong lúc hoạn nạn, khiến tôi nhớ lại hai câu thơ cũ :

Nghệ sĩ trót sinh giàu cảm lụy

Cho tàn thân thể vẫn thương nhau.

Khỏi hỏi đến hiện trạng của ông vì tôi cũng có thể dự đoán, và cũng

ĐỜI MỚI số 142

không có đủ thì giờ, tôi liền bước qua phạm vi khác :

— Ông có triển vọng gì về tương lai không ?

— Lăn lộn với tuồng cổ, tôi luôn luôn hy vọng được thấy tuồng cổ sống mãi trên sân khấu.

Tôi sức nhớ đến hai lần đi xem tuồng Quảng Đông ở Chợ Lớn do hai hai gánh hát lớn ở Hồng Kông qua diễn. Hai kép vào hạng nhứt là Mã Sư Tăng và Hà Phi Phàm trong giới nghệ sĩ Trung Hoa đã phải quy hàng không dám diễn các vở tuồng cổ vì thiếu tài tử đóng những vai khó như Quan Công, Lữ Bố, Trương Phi... Nay tôi nghe « Quan Công đất Bắc » vẫn còn ôm mộng làm sống lại tuồng cổ trong Nam, tôi hơi nghi ngờ, cãi lại :

— Khó lắm, ông ạ. Vì tuồng cổ (hát bội) mỗi ngày mai một, không còn ai mà diễn nổi một vở Tam Quốc, chẳng hạn. Ông Tả Giang không chịu, cãi lại :

— Vẫn có thể diễn những tuồng vẫn như « Quan công thất thủ Hạ Bì » vì cần ít đào kép. Theo tôi, nếu có những ban tài tử thỉnh thoảng đem tuồng cổ lên sân khấu, cũng là việc hay. Có tân nhạc, cải lương, cũng cần có hát bội, hát chèo nữa. Có kim cần có cổ. Chấn hưng cổ nhạc là việc cũng nên lưu ý. Ông Tam Lang đề ý nghiên cứu chèo cổ và đã có tài soạn các vở chèo.

— Còn ông, ông tính chấn hưng tuồng cổ không ?

— Tôi cũng hy vọng lắm. Song còn phải tùy phương tiện...

— Ông giao tiếp với Hội « Khuyến lệ cổ ca » chưa ?

— Tôi tiếc rằng mới di cư, lòng còn ngồn ngồn... Song tôi sẽ kiếm các ông trong hội ấy.

Suy nghĩ một phút, chắc ông nghĩ đến các cuộc bút chiến giữa hai phái bảo thủ và canh tân trong môn tuồng cổ, nên ông tự phát biểu vài ý kiến :

— Tôi chủ trương duy trì những câu chữ nhò trong tuồng cổ vì sửa đổi hay dịch ra tiếng ta, không thể đủ hết ý nghĩa thâm thúy. Như trong tuồng « Lưu Tuấn Nghĩa » có những câu hát làm sao dịch được cái hay,



Đây « Quan Công thất thủ Hạ Bì »

cái đẹp của nó ; xin nhắc lại ông nghe : « Vĩ thử ái tịn, lưu lạc hải hồ đa thống khổ, — xuất thân phú quý, danh gia đại các vị vong thân ». Và « cảm khái phù sinh hồn ảo mộng, — công danh phú quý thảo chiều sương ».

Tồn cổ, ông Tả Giang không muốn thứ « hát bội cải lương ».

Tôi đề nghị với ông nên kiếm ông Đoàn Quang Tấn, hội trưởng hội « Khuyến lệ cổ ca ». « Cổ ca » ở Sài Gòn sẽ có thêm một ban tri kỷ tận tụy với nghệ thuật. Tôi cũng muốn luôn thể hai khuynh hướng cực đoan trong tuồng cổ có dịp đụng nhau, vì ông Đoàn Quang Tấn đã có lần nói chuyện với tôi tỏ ý muốn cải lương tất cả lý luận của Tào Tháo ở Huệ Dung Đạo, để cho đúng với cô Logique của ông Phan Khôi. Nghĩa là ông Tấn không muốn cho Tào Tháo kẻ lẽ ơn xưa mà phải nói những câu hạp lý hơn nữa. Ông Tử Giang tồn cổ, chắc sẽ tranh luận hào hứng với ông Đoàn Quang Tấn và do cuộc bàn cãi sẽ nảy ra tia sáng giúp cho sự xây dựng một phần nào.

QUAN CÔNG đất Bắc du Nam liệu có giúp gì đặc lực cho nghệ thuật không ? Nếu xét lại dĩ vãng mà tiên liệu tương lai, tôi thấy có thể trông ở ông. Một người bạn của tôi cho hay ông Tả Giang trước là một người phong lưu bỏ gia đình lên sân khấu chỉ vì ham mê nghệ thuật. Ông đã bỏ tiền ra rước thầy Quảng Đông luyện tập điệu bộ Quan Công, Lữ Bố cho ông ; thầy Tàu còn chỉ cho ông cách hóa trang sao cho mặt

TRƯƠNG THỌ PHÚ
(đọc tiếp trang 31)

TÀI BẮC

TÌM HIỂU NHAU

Bức thư ngỏ của một bạn Nam Việt

Hỡi bạn di cư,

THẬT LÀ BAU LÒNG mà phải đã động đến mấy tiếng « Bắc, Nam ». Hồi trước, người ta muốn « chia mà trị » mới phân tách xứ sở ta ra ba kỳ chớ ngày nay sau 8 năm hòa xương máu, hai chục triệu dân chỉ là con cháu một ông tổ, anh em trong một nhà. Sự tình cờ của lịch sử đã đưa đến việc phân chia ranh tuyến tạm thời, nhưng ý niệm thống nhất, tình nghĩa đồng bào không hề bị phai nhạt.

Vì vậy, chúng ta có thể tin rằng nếu có những sự đụng chạm thỉnh thoảng xảy ra, đó chỉ là việc của thiểu số, hoặc là hành vi cá nhân, vấn đề phân biệt Bắc, Nam tuyệt nhiên không có. Tôi còn nhớ, hồi Pháp thuộc, mà cũng không có vấn đề ấy trong phạm vi tinh thần. Không phải nói cảm tình của người Nam đối với đồng bào Bắc Việt, kể viết bài này là người Nam, xin dốt nên hương lòng mà nhớ lại vài cảm tình của người Bắc đối với đồng bào Nam Việt.

Hồi du học ở Hà thành, tôi vẫn thường đến thăm các gia đình Bắc Việt; đầu đầu tôi cũng được tiếp đãi nồng hậu, được coi như con trong nhà. Đất Bắc há chẳng đã có một vị Tổng đốc người Nam hay sao?—Cụ Tổng đốc Trần văn Thông đó. Trang sư Trần văn Chương, cũng người Nam mở văn phòng ở Hà Nội, há chẳng

được đồng bào ngoài ấy kính mến tài năng sao? Trang sư Trịnh Đình Thảo (người Bắc) mở văn phòng ở Sài Gòn cũng vậy. Tôi lại còn nhớ một tờ nhật báo lớn như ở Hà thành có hồi đã giao chức giám đốc cho một bác sĩ Nam Việt.

Đồng bào Bắc Việt làm ăn trong Nam còn ghi lại một kỷ niệm êm đềm trong ký ức chúng tôi: hồi 1940-1945 một đại thương gia Bắc Việt ở Sài Gòn đã bỏ tiền ra lập hai nhà hàng thể thao thanh niên cho anh em bạn trẻ Nam Bắc có chỗ gặp nhau, giải trí lành mạnh và ăn uống rẻ tiền.

Kể vài chuyện cũ, để tỏ ra đồng bào di cư Bắc Việt thấy: đã từ lâu rồi, tình cảm Bắc Nam vẫn khăng khít, người Bắc hay người Nam không hề phân biệt trong sự giao tiếp với nhau.

Không những vậy, người Nam chúng tôi còn mừng thầm đồng bào Bắc Việt vào càng đông, sự tranh thương với Huê kiều càng đặc lực. Đức cặn cù của người Bắc là vô khi để giữ một phần nguồn lợi khỏi chạy vào túi sắt của Huê kiều; bằng có là 30 năm trước, chúng ta chỉ ăn « hủ tiếu » ở khắp Nam Việt, vậy mà chín, mười năm nay, « phở thịt bò » đã lấn áp « hủ tiếu » và tiền của người Việt trở vào túi người Việt.

Chúng tôi còn mong, đức cặn cù của người Bắc cộng với tài chánh sẵn có của người Nam, sẽ một ngày kia lập ra các kho trữ hàu cạnh tranh

với các «chành» của người ngoại quốc; các công ty trong đó có cổ phần của cả Bắc Nam sẽ giết lại quyền lợi bấy lâu phó vào tay ngoại kiều.

Vậy mà nay bỗng nhiên có ít nhiều sự đụng chạm Nam Bắc, trên tình cảm cũng như trên cuộc sống hàng ngày. Tại sao vậy? Chẳng cần nói đến lý do ngấm ngấm thuộc về chánh trị, tôi tưởng còn có cái nguyên nhân chánh mà ta có thể gọi là sự vụng về ở phía người Nam một phần. Mà về phía người Bắc cũng có phần vụng về lớn nữa. Tôi nghe lời người Bắc kể nhĩ lăm: « nhập giang tùy khúc nhập gia tùy tục ». Vậy mà tôi gặp có bạn di cư quyết không chịu sửa đổi vài cử chỉ, hay cách sống sao cho khỏi trái tai, gay mắt đồng bào ở Nam. Vẫn biết trong lúc anh em hoạn nạn, em đã đang tay mà đón rước niềm nở người anh bạc phước thì chẳng nề hà gì những sự trái tai, gay mắt. Song nếu chúng ta cùng chú ý, tìm hiểu một vài tập quán dị đồng, chúng ta sẽ tránh được biết bao sự ngộ nhận, hiểu lầm. Chúng tôi không yêu cầu người Bắc sống hẳn đời sống như người Nam; song có những điều có thể dung hòa được trong phong tục, tập quán, cử chỉ, ngôn ngữ.

Tiểu thay một số bạn di cư tự tôn, tự đại, ôm cái quan niệm sai lầm là « ánh sáng phải từ miền Bắc tới » văn hóa miền Bắc mới là thuần túy, là tốt đẹp. Tôi có ông bạn cứ dùng hoài tiếng « hòm » để chỉ cái « rương ». Anh đã thốt ra câu này: « Truyền bá rộng ra, tiếng Bắc sẽ thông dụng trong Nam! » Nhưng bạn tôi đâu có nghĩ đến trường hợp ngày Tết anh đến thăm một gia đình ở ruộng mà anh kêu người nhà: « Bác làm ơn đem hộ tôi cái hòm này vào, tí! »

Chúng tôi còn nhận xét một điều nữa: vào đây đã trên hai tháng, sao đồng bào di cư không có sáng kiến trừu tình một công cuộc hoạt động xã hội gì có thể gây thiện cảm của quảng đại quần chúng? Tôi sức nhớ lại câu thơ của một thi sĩ Bắc Hà: Á Nam, Trần tuần Khải: « Áo đây, cơm nặng tình lai láng » Than ôi! Nếu tôi là đồng bào di cư, thì lúc đêm khuya, canh vắng, đối bóng một mình, ngấm lại câu thơ cũ, tôi sẽ cảm xúc biết bao. Tôi sẽ rủ anh em làm một vài việc gì có ích cho xã hội bình dân.

Kia, trong xóm nhà lá xiêu vẹo, bao nhiêu gia đình lao động ho lao vì thiếu vệ sinh. Kia ở lục tỉnh, các vùng mới quy hoàn quốc gia, bao vết thương cần băng bó, bao người

Văn nghệ sĩ di cư hoạt động

Từ hai tháng nay, những văn nghệ sĩ Bắc Việt di cư, đã sống rời rạc lẻ loi, không đủ gây nổi một lực lượng nào đáng ghi để làm được một công chuyện gì hữu ích.

Muốn biểu dương sức mạnh của VĂN NGHỆ, và đề cao sức mạnh ấy vì nó là yếu tố thứ nhất để xây dựng và duy trì TỔ QUỐC, các văn nghệ sĩ di cư định qui tập thành khối để cùng vạch một con đường tiến trong thời kỳ này.

Vì vậy hồi 4 giờ chiều thứ bảy 20-11-54 đã có cuộc họp bạn tại trụ sở Hội Ái Hữu Nghệ sĩ Việt Nam ở góc đường Bellan-Dumortier để thảo luận, vạch ra đường lối mới của văn nghệ, vận động lập một « Hội văn nghệ » và tổ chức một « Tuần lễ văn nghệ ».

Công cuộc này do các bạn Tam Lang, Thượng Sĩ cùng một số anh em văn nghệ sĩ di cư truú tnh.

bình cần đốc tợ, y tá! Nếu người Bắc di cư, như là anh em sanh viên đại học (tinh hoa của nòi giống, tương lai của xứ sở) trù tính một chương trình xã hội, mỗi người hy sinh một ngày mỗi tuần mà làm việc công ích thì cảm xúc đồng bào Nam Việt biết bao! Hồi năm trước xóm Tân Kiều bị cháy, thanh niên và trí thức ở Sài-gòn tự huy động để dựng lại nhà cho đồng bào hoạn nạn; họ quên cả những buổi đi coi hát bóng ngày chúa nhật.

Quần áo đúng mốt, rồi đi « xi nê » ngồi chỗ thật sang, không quảng cáo tốt bằng mớ tay vào băng bó lỗ ghẻ hòm của đứa con anh lao động! Thướt tha lơ lửng ở Sở Thú, tay xách máy ảnh, « mình mình, cậu cậu »... chỉ bằng dùng tiếng oanh mà an ủi một chị buồn gánh bán bưng đang thiếu sữa nuôi con.

Bạn di cư, bạn khổ nhiều. Song đồng bào lao động của bạn ở Nam Việt cũng không sung sướng. Bạn hãy làm một việc gì có ích cho xã hội đi. Bạn sẵn có hội « Bắc Việt tương tế » đó! Hội này là lợi khi đề quy thống hành động, để tiến hành công việc. Bạn có quyền buộc các ông trong ban quản trị để cho bạn sử dụng mấy trăm ngàn đồng trong quỹ của hội vào việc công ích khi mà mấy ông đã dăm xài trên trăm ngàn để làm gác chuông, sửa đình chùa.

Bạn di cư, bạn nghĩ sao?

NGUYỄN VIỆT HUỠNH

Độc Khắp

CÁC BÁO

NGOẠI QUỐC

Một đồn cảnh sát lưu động

Đồn cảnh sát lưu động này có lẽ là đồn thứ nhất trên thế giới và đây cũng là đồn của kinh đô nước Mỹ. Trong đồn có đủ máy thu thanh, điện thoại bàn đánh máy chữ và tất cả phương tiện khác. Nhà làm toàn bằng nhôm, dài đến 10 thước và đặt trên 4 chiếc bánh di chuyển bằng sức điện. Trong nhà có phòng hội tội nhân vô phòng giam.

(Mecanique Populaire, Paris)

Chiếc áo mặc rét của thủ tướng Churchill

Nhân ngày lễ kỷ niệm bát tuần, thủ tướng Anh nhận được một món quà quý, Đây là một chiếc áo ấm do một phụ nữ ở đảo Shetland (bắc xứ Ái nhĩ Lan) gửi tặng thủ tướng. Chiếc áo mặc rét này do chính tay phụ nữ đan bằng thứ len trong xứ.

Tuy người tặng áo chưa bao giờ gặp mặt Thủ tướng Anh nhưng cô tin chắc ở việc đo kích tấc của người đầu bếp ở số 10 đường Downing.

(New York Herald Tribune U.S.A.)

« Bip-téc » bằng thịt cá voi

Ở Mỹ, thịt cá voi đang được thế cho thịt ngựa để làm đồ ăn cho chó. Dân Scandinavie trong năm nay xuất cảng đến 1 triệu ki lô nếu so với năm 1952 chỉ có 30.000 ki lô mà thôi.

Việc lấy thịt cá voi để làm « bip-téc » là vì số ngựa ở Mỹ nay cũng voi dần.

(Daily News U.S.A.)

31 triệu quần áo hòa hợp ở Mỹ

Ở Mỹ, từ năm 1947 đến năm 1954, việc bán quần áo bằng thứ vải nhân tạo tăng lên 160%.

Từ năm 1953 thì đến 65% quần áo mặc mùa hè ở Mỹ là bằng chất len nhân tạo.

Sở dĩ đạt đến sự thành công đó là do ở sự sản xuất ra vải nhân tạo và giá một bộ quần áo cũng rất mực hạ. Quần áo bằng vải tốt nhất chưa quá bốn trăm đồng bạc Đông Dương.

(Entreprise, Paris)

Nhà thờ Gia Tô giáo ở Anh bỏ vốn 1 tỷ về thuốc lá

Nhà thờ Gia Tô giáo ở Anh từ năm 1918 thấy tiền lời tăng lên 2 tỷ. Trong nền kinh tế của nước Anh,

nhà thờ đóng góp một cổ phần khá quan trọng. Với số vốn 155 tỷ quan, nhà thờ đóng cổ phần khắp các hãng lớn. Tính ra, nhà thờ mua 1 tỷ cổ phần về hai hãng thuốc lá lớn, 2 tỷ rưỡi cổ phần về điện, 4 tỷ rưỡi về kỹ nghệ máy móc, 3 tỷ về kỹ nghệ thương mại và lương thực.

Tuy thế Nhà thờ không chịu góp vốn vào kỹ nghệ làm rượu và khí giới.

(Financial Times, Londres)

Salerne, một nơi đẹp nhất thế giới không còn nữa.

500 nạn nhân mất tích trong nạn lụt vừa rồi ở Salerne. Có nhiều nơi biển rút ra xa đến 250 thước để lại bùn lén bờ.

Salerne, một nơi đẹp nhất thế giới là từ nay không còn nữa.

Các nhà bác học chưa tìm ra được nguyên nhân của trận lụt to lớn này. Mưa nhiều là một phần nhưng có nhiều chỗ núi đồi cách đó hàng chục cây số bị sụp xuống chôn cả thành phố và làng mạc. Một ủy hội gồm những nhà bác học được gửi đến nơi xảy ra tai nạn để tìm biết nguyên do trận lụt này. Không có một cuộc động đất nào cả.

(Paris Presse l'Int)

Con người giàu nhất thế giới

Con người giàu nhất thế giới có lẽ sẽ là Haroldson Lafayette Hunt với số gia tài là 700 tỷ. Năm 1921, anh chàng bị khách kiệt trong kỹ nghệ làm vải nhưng Hunt lại lao vào kỹ nghệ dầu lửa với số vốn bỏ túi là 50 Mỹ kim bây giờ đã trở thành con người giàu nhất thế giới.

(Vue et Images)

Một ngôi nhà tối tân nhất thế giới

Một kỹ sư Mỹ vừa chế một ngôi nhà tối tân nhất thế giới. Nếu gió thổi mạnh luôn trong 15 giây thì tất cả cửa của ngôi nhà đều tự động đóng lại. Lúc mưa to cửa cũng tự động đóng. Lúc trời mát, cửa cũng đóng.

Nếu con cái cãi nhau ngoài sân, bà Fletcher có thể rầy la chúng nhờ ở cái máy phóng thanh đặt ở vách. Bà cũng có thể coi sóc con cái bà nhờ ở một cái máy vô tuyến truyền hình.

(Mecanique Populaire France)



Trong ba ngày 18, 19, 20-11, ông Phạm Xuân Thái, tổng trưởng bộ Thông tin, đã triệu tập một hội nghị toàn quốc, quy tụ tất cả các cán bộ thông tin để báo cáo công việc, trao đổi ý kiến và hoạch định một đường lối rõ rệt cho ngành thông tin. Hình bên đây là một buổi nhóm.

LỊCH SỬ của Người là lịch sử một cuộc Nam Tiến thường xuyên và đều đặn: Người đã rời bỏ miền Đông Định Hồ xuống miền Ngũ Lĩnh, rồi từ Ngũ Lĩnh xuống Phiến Ngung (Quảng Đông) với nhà Triệu, xuống Cồ Loa (Phước Yên) với Hồng Bang, xuống Đại La

(Hà Nội với Cao Biền, xuống Hoa Lư Ninh Bình với Đinh Bộ Lĩnh, xuống Hạc Thành (Thanh Hóa) với nhà Trần xuống Thuận Hóa với nhà Nguyễn, xuống Bình Định với Tây Sơn, xuống Gia Định với Gia Long để mà rồi đây sẽ vượt núi lên Đà Lạt, Rangoon hay sẽ vượt biển sang Chà Và, Mã Lai? Cái đồ Lịch sử trong quá khứ đã đảm bảo cho tương lai. Vì xét về cả hai phương diện không gian và thời gian, Người đã VƯỢT hoài hoài, càng xa càng vượt thêm, càng lâu càng vượt nữa. Cho nên tên Người (Việt Nam) phải hiểu là VƯỢT VỀ PHƯƠNG NAM thì mới thật là lộn nghĩa.

Người đã Vượt về phương Nam: người đã NAM TIẾN, suốt từ thời thái cổ cho mãi đến ngày nay và chắc hẳn là cho mãi đến .. mãi mãi,

Thi đầy Lạc Long Quân! Thi đầy lớp dân Lạc Việt! Thi đầy quân đội của Triệu Vũ Vương, của Đinh Tiên Hoàng, Lý Thường Kiệt, Trần Nhật Duật! Thi đầy lớp lớp nhân dân nối gót nhau theo Nguyễn Hoàng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh chạy suốt từ cửa ải Nam Quan cho đến tận mũi Cà Mau! Thiếu chút nữa (nếu không có sức bành trướng của đế quốc Tây Phương cản đường) thì không phải đợi đến sau ngày 20-7-54 mới có vạn con Người chạy theo giòng giống Gia Long « VIÔ NAM ».

Hà! lại cái tiếng « VIÔ » này nữa!

Người thường nói: « Vào rừng chẳng biết lối ra, thấy cây núc nỡ ngỡ là vàng tam! ».

Vậy thì « vào hay viô » có nghĩa là tới một nơi xa lạ, thường thường là tối tăm, luôn luôn là bí ẩn. Nghĩa là phải có óc mạo hiểm. Nghĩa là phải có chí phiêu lưu. Nghĩa là phải có tinh thần chiến đấu. Chiến đấu chống xa lạ. Phiêu lưu chuốc tối tăm. Mạo hiểm thắng bí ẩn.



NAM TIẾN

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

Quả là Người đã có đầy đủ, có thừa thái mảy đức tính đó, ngay từ thuở Sùng Lãm ra đời. Cũng như thuở nay, Chu Ân Lai vừa mới lộ đầu khỏi cửa ải Nam Quan thì lập tức « phải có » ngay ngàn ngàn con Người (chẳng hề mắc chứng si tình mà chỉ vì mắc chứng ái quốc độ ra bãi biển Bù chu cầu mong :

« Lạy trời cho cả gió Nồm, cho thuyền chúa Nguyễn dong buồm kéo ra! », rồi cũng như gã mê nàng thực nữ, chịu cho nước triều dâng lên vùi lấp hàng trăm nhân mạng đi để mà thực hiện câu ca :

« Mối biết tương tư là thế ấy,
Xin ai chớ trách kẻ đắm cầu... »

Tương tư đây là tương tư gió Nồm, tương tư miền Nam, tương tư viô Nam vậy. Tương tư mạo hiểm, phiêu lưu và chiến đấu. Tương tư một cách bền bỉ, luôn từ t k. X cho tận đến hôm nay, đến tận giờ phút này.

Cũng như :

« Trước Trịnh Kiểm chỉ cho Nguyễn Hoàng vào trấn thủ đất Thuận Hóa mà thôi, sau đến năm canh ngọ (1570), họ Trịnh đòi quan trấn thủ Quảng Nam là Nguyễn bá Quỳnh về trấn đất Nghệ An, để đất Quảng Nam cho Nguyễn Hoàng Kiểm lĩnh.

« Năm tân hợi (1611) Nguyễn Hoàng vào đánh nước Chiêm Thành lấy đất lập ra Phú Yên; chia ra làm hai huyện là Đông Xuân và Tuyên Hòa. Đến năm quý tỵ (1653) vua nước Chiêm Thành là Bà Thấm sang quấy nhiễu ở đất Phú Yên, Chúa Hiền là Nguyễn phúc Tần mới sai quan cai cơ là người Hùng Lộc sang đánh. Bà Thấm phải dâng thư xin hàng. Chúa Nguyễn để từ sông Phan Lang trở về lấy làm Thái Ninh phủ, sau đổi làm phủ Diên Khánh (tức là Khánh Hòa bây giờ), đặt dinh Thái Khang để Hùng Lộc làm thái thú. »

Kể từ nhà Hậu Lê lập nghiệp thì Chiêm Thành, so với Việt Nam, đã làm vào cái thế yếu rồi Rũ mà người lãnh đạo của Chiêm lại không tri kỷ tri bỉ, định học đòi Chế Bồng Nga thuở nọ, rồi dám « sang quấy nhiễu ở đất Phú Yên », thì hỏi... « yên » làm sao cho được chứ? Nên mới bị đòn. Rồi phải

dâng thư xin hàng — nghĩa đen là cất đất xin hàng.

Đó mới là một lần đại Bày giờ đến lần thứ hai:

— « Năm Quý dậu (1693) vua nước Chiêm Thành là Bà Tranh bỏ không tiến cống, chúa Nguyễn là Nguyễn phúc Chu sai quan tổng binh là Nguyễn hữu Kinh (con Nguyễn hữu Dật) đem binh đi đánh bắt được Bà Tranh và bọn thần tử là Tả Trà Viên, Kế Bà Tử cùng thân thuộc là Bà Ân đem về Phú Xuân. Chúa Nguyễn đổi đất Chiêm Thành làm Thuận Phủ, cho Tả Trà Viên, Kế Bà Tử làm chức Khám Lý và ba người con của Bà Ân làm đề đốc giữ Thuận phủ, lại bắt phải dời y phục theo như người An-nam để phủ dụ dân Chiêm Thành. Qua năm sau lại đổi Thuận phủ ra làm Thuận Thành Trấn, cho Kế Bà Tử làm tá đô đốc. Năm đinh Sửu (1697) chúa Nguyễn đặt phủ Bình Thuận lấy đất Phan lý (Phan-Ri), Phan Lang (Phan Rung) làm huyện Yên phúc và huyện Hoà Đa.

« Từ đó nước Chiêm Thành mất hẳn ».

Nước Chiêm Thành mất hẳn, nghĩa là nước Việt nói chung, và Chúa Nguyễn nói riêng đã toàn thắng.

Thế thì cái lễ được thua ấy, từ đâu mà ra? Xin hãy lắng nghe lời phê phán của sử gia... đa cảm:

« Nước Chiêm Thành chính là nước Lâm Ấp ngày trước đã từng qua mấy trăm năm, cùng với họ Lý, họ Trần đối địch, chống với quân Mông Cổ, không cho xâm phạm vào cõi, lập nên một nước có vua, có tôi, có chính trị, có luật pháp. Nhưng chỉ vì hiềm vì người nước ấy cứ hay sang cướp phá ở đất An nam, thành ra hai nước không mấy khi hoà hiếu được với nhau.

« Đã là đối địch thì không sao tránh khỏi được cái luật chung của tạo hoá là: Khỏe còn, yếu chết. Vì vậy cho nên từ khi vua Thánh tông nhà Lê đã lấy đất Quảng Nam và đã chia nước Chiêm ra

(đọc tiếp trang 31)



CHÚNG TÔI ĐÃ VIỀNG

« ĐỂ THIÊN ĐỂ THÍCH »

trong một chuyến bay cuối tuần

bài của TRẦN PHI



TRONG một quảng cáo « VIỆT - NAM HÀNG KHÔNG » cho biết công-ty ấy có tổ chức cuộc viếng thăm cuối tuần ở ĐỂ-THIÊN ĐỂ-THÍCH, với ba ngàn một trăm đồng « mà thôi »!

Thấy hai chữ « mà thôi » mình cũng hơi ngạc nhiên, vì số tiền ấy là cả một tháng đi chợ của « hiền nội trợ ». Nhưng mà, khi bao nhiêu người ở tận những chơn trời Âu-Mỹ bằng mơ ước thấy tận mắt kỹ-quan thứ tám ấy mà chưa thực-hiện được vì thiếu thời gian và vì không gian... quá nhiều, và cũng vì không phải với số tiền tương đương với ba ngàn một mà thôi, thì mình cũng có thể hy sinh một kỷ, nhứt là khi hòa-bình đã trở lại.

Có Công ty VIỆT NAM HÀNG KHÔNG, nói đúng ra có một bà có da có thịt ở đây lo giấy chu lưu cho mình thì cũng đỡ thật, nhưng mà còn cái tội đi chụp hình hay đi rửa thêm cho có hai tấm đề nạp và còn phải đợi kết quả trong hai ba hôm thì

cũng hơi cực. Ước gì được trở lại hồi xưa, hề có giấy « tit » thì a-lê, tha hồ tự do lưu thông, tự do xem đất nước láng giềng. Phải chăng đó là nguyện vọng của các bạn?

Dầu sao tôi cũng đã có giấy chu-lưu đề mười hai giờ bốn mươi lăm trưa thứ bảy vừa qua lên xe ca của VIỆT - NAM HÀNG KHÔNG lên phi trường và để đúng một giờ rưỡi cất cánh. Rõ thật mình đã biến thành tiên vì bay ở trên trời! Kia, dưới trần gian, những ngôi nhà nhỏ như hộp quẹt, những thửa ruộng như những tấm thảm xanh, và những trâu những bò nhỏ như .. kiến.

Và đây đất nước của nước bạn Cao-miên, gần đến Nam Vang, phi cơ giảm bớt cao độ, những con bò vàng phơi mình dưới ánh nắng, những cây thốt nốt đặc biệt của đất chùa Tháp, rồi sông Tonlé-Sap, rồi thành phố Nam Vang với Dinh thự Miên-hoàng, nhà chợ, nhà ga, rồi phi trường Pochentong. Chỉ với năm mươi lăm phút, từ

Sài-gòn chúng ta đã tới thủ-đô Cao-miên.

Nói chúng ta, tôi mới nhớ sự lại các bạn đồng hành. Chuyến bay hôm ấy là chuyến đầu mà là một thành công! Ba mươi hành - khách, người Việt, người Pháp, người Mỹ, người Trung-hoa, tất cả đều tỏ vẻ hân-oan, không có vẻ lo âu nghĩ ngợi của những lúc ngồi ở bàn viết trong sở làm. Trong các hành khách người Việt lại có cả một bà đứng tuổi và một phụ nữ, trẻ hơn, không muốn ở nhà và quyết-định đáp phi-cơ đi xem ĐỂ-THIÊN ĐỂ-THÍCH. Nam nữ bình quyền!

Nửa giờ sau, phi cơ lại cất cánh trực chỉ Siemreap. Trên đoạn đường này, tất cả hành khách đều chú ý đến Biển Hồ, quê hương của những « cá Nam Vang » mà dân Saigon đều biết. Vài phút sau, anh chiêu đãi viên to người báo cho biết: « Chúng ta đến nơi rồi đây, nhưng phi-cơ sẽ lượn

(đọc tiếp trang sau)



THƠ

TÔI YÊU

Tôi mang niềm yêu mến thiết tha,
Yêu đất mẹ dâng trào nhựa sống,
Có Cửu Long phù sa đắp ruộng,
Có Nhị Hà cuộn cuộn máu hồng,
Vì non sông, vì giống, vì giòng;
Có Trảng Sơn gánh hai thùng thóc,
Có gò Đa chất xương quân cướp bóc,
Có rừng Yên Thế với vị Hùng Thiêng.
Tôi yêu cảnh đồng ruộng vô biên,
Với bác nông phu nước da bánh mật,
Chàng phai màu dưới nắng trời gay gắt,
Hi hục với trâu cày, chẳng nghĩ ngơi,
Và em mục tử giữa khoảng trời
Ngồi lưng trâu thổi sáo mơ đời Thuần
Nghiêu.

Tôi yêu cả cô thôn nữ, sớm chiều
Má hồng đỏ, miệng hồ nghe... thánh tốt.
Tôi yêu tiếng nước tôi rành rọt,
Với năm thanh là bản nhạc triền miên.
Tôi yêu say lời ru của mẹ hiền
Và lòng tôi nhẹ rung niềm trù mến.
Tôi yêu cả em học sinh còn mèn,
Miệng vui cười, tay cắp sách, bước chân
mau.

Và thầy tôi, lưng mỏi, tóc đồi màu,
Tôi yêu cả chú phu xe thân vạm vỡ
Chú thợ rèn, thợ máy thân vất vả,
Và hơn hết em bé lạc « Chợ đời ».

TRÚC TÂM



OAN EM, BÀI TOÁN SAI RỒI

Viết cho Bình Minh - H.L.

Oan em : Bài toán sai rồi
Tay non dính mực, em tôi buồn buồn.

Chớ buồn em nhé
Em nghĩ lại coi :
Hay em viết sai
Hay em làm sai
« Bốn mươi kẹo, bớt hai mươi
Thì còn hai chục ». Sao đây lại mười !

Mười khác hẳn Hai mươi
Một là Một, Hai là Hai.
Không nên thêm bớt trên người
Đừng nghe kẹo ngọt mà cười
Lo ra nét bút là sai tắc lòng.

Giấy em Trắng Trùng
Sách em Minh Bạch
Mực em Thanh Sạch
Viết em Thanh Liêm
Chữ tốt như tiền
Nét hoa chưa chắt bợn duyên
Cổ đầu vương nợ dính tiền
Phải dầu chanh chuối mà thêm
Bác chua lột ngọt mà biến mập mờ ?
Toán sai : Kẹo mất : sinh ngờ...
Rồi ra một xấu mười nhờ
Lạ chi một mất mười ngờ :
Kẹo đun kẹo lột kẹo vô tui nào !

Em chẳng nhớ sao :
« Lộn con toán bán con trâu
Sai lý đi dặm. Sáu rừu trách canh ».

Em nay
Một mái tóc xanh
Muốn ý ngay lành
Chăm chỉ học hành...
Có giới giang Bốn Phép đã dành
Cũng tập thêm cho lành Phép Thử :
Cộng Trừ Nhân Chia chưa đủ
Còn phải chăm dò thử Lương Tâm
Lương Tâm Mực Thước thẳng bằng
Viết ra Đứng Dấn : Phải chăng Trúng Bài ?

Thế là Đáp Số : Hai Mươi.
Ha... cười !
Mai em làm toán không sai
Ngày Mai Nhấn loại vui cười
Ngày Mai vô số Vui Trôi :
Son phé : Mười Tám, Hai Mươi
Em khoe « Ưu Điểm » : Em cười lên em :

Cuối Thu 1954
HIỀN LƯƠNG
(Đà Nẵng)

ĐÀ-NẰNG



MỘT VÀI NIẾT SỐNG

PHONG SỰ CỦA ANH XUÂN

(tiếp theo Đời Mới số 140)



Ơt cô gái từ xa
gánh đến chỗ bạn
ngồi một gánh : một
dầu là một chiếc
thùng, ở trong đặt
chiếc hỏa lò bằng

sắt trên đặt một chiếc nồi nước sôi
lên hơi ngùn ngụt ; đầu gánh kia phức
tạp hơn : bạn thấy chổng chất trong
chiếc quang một chiếc thùng và vài
ba cái mẹt. Dỡ mẹt trên cùng ra, bạn
thấy trước tiên là chiếc viem to nhất
trong đựng nhưn vàng chái và « khiêu
khích » làm sao, rồi đến một thau
tương ớt đỏ ối, một dọi bánh trắng
ram phồng, một tiem đậu phụng bột
và ít mọng chanh, mới thấy bạn đã
dở dãi ra rồi.

Cô bán mì tùy ý bạn muốn xoi
nhiều ít, lấy ra một chiếc dọi to hoặc
nhỏ cho vào một ít rau sống đã,
bắp chuối sứ, húng thơm, bạc hà the
the, rau răm gắt ; tất cả mấy thứ đều
thái nhỏ trộn chung. Xong dỡ thùng
dưới cùng, cô lấy ra một ít mì đã
xắt sẵn bỏ vào chiếc lon thiếc xoi lỗ,
chao vào nồi nước sôi cho rời từng
con mì ra, đoạn đổ lắp lên chum rau
sống kia. Thế là cô lấy muổng múc
nhưn ở viem chan lên mì, bạn thấy
những con tôm lột mướt đầu ngút
đuôi, tròn trĩnh như nhộng, những

miếng thịt heo
nấu như với
nước màu vàng
tươm tươm

Chưa hết đâu,
còn bỏ thêm vào
dọi một tí tương
ớt, một muổng
đậu phụng bột,
một ít bánh trắng
ram, vắt một
mọng chanh và
gác lên trên một
trái ớt Cẩm Sa
nữ. Thế là xong
và hoàn toàn một
bát mì Quảng rồi
đấy. Bạn chỉ còn
lấy dũa trộn cho
đều mì với rau,
rau với nhưn,
cho chanh, tương
ớt thấm cho cùng,
cho vào miệng và
không quên cắn
ớt rồi nhai một
cách « k h o á i
khẩu » say sưa.

Chất mì gạo bơ
bở kèm theo chất

chan chất thơm của rau sống,
miếng thịt heo mềm lụn, mấy con
tôm lột mướt mướt, đậu phụng bột
bùi ngậy, tương ớt the the, mảnh ớt
nồng nồng. Tất cả mùi vị ấy hỗn hợp
lại khiến cho bạn thấy thích khẩu và
khoái trí vô cùng, rồi bát trong kéo
bát ngoài, bạn bảo làm thêm cho đủ
mười đồng để trả !

Đi xuống « po »

Ăn no, ngồi chán và nếu còn sớm
bạn cứ việc chậm rãi mà đi lần xuống
Trẹm, xuống « po », bạn sẽ nghe và
thấy náo nhiệt lạ thường. Từ trong
một chiếc tàu mới đến đậu, bạn thấy
đi lên một đoàn người mà chắc bạn
có cảm tưởng rằng đây là một giống
mọi ở Bắc Phi hay một bộ lạc nào
vào thời bán cổ. Nếu ở xa, hoặc cận
thị phải nhìn cho kỹ bạn mới biết đây
phần đông là đàn bà chiếm đa số. Họ
quần ngang hông trở xuống đùi một
tấm giấy học xi măng vàng khè khè,
vận chiếc áo cụt đen và chẳng chít,
trên đầu trùm chiếc khăn mốc thối.

Tất cả những « y phục » ấy tạo họ
thành y như một đoàn bộ nhìn biết
cử động. Họ vác trên vai những tấm
than đá đen xù xì, những bao xi măng
nặng trĩu. Bọt than đá đen lánh, bọt
xi măng xám mốc trộn chung với mỡ
hôi bám sát vào mặt, bạn thấy họ
như một đoàn hề trên sân khấu. Bạn
nghe từ miệng họ vang lên « Hò...
hò... hò... khoan... là khoan hò »
hoặc « Dồ... dồ... dồ... ta là dồ... ô ô ta
là găng... lên nè » Họ chuyền nhau
từng « kết » rệu, từng bao gạo, từng
đoạn sắt ; vừa làm vừa hát quên cả
mặt trời sắp lặn. Trên đường từng
cặp trai gái cặp nhau đi chơi. Thoang
thoang mùi Forvil thơm ngát.

An nhân

Ở Đà Nẵng bạn bấm đầu ngón tay
đếm gòn lớn được một ông đốc tờ
Tây, một ông đốc Tàu, dăm ba ông
đốc Việt và một số y sĩ thương hạng !
Đấy là kẻ đốc tờ « xi vinh » thôi nhé !
Một thành phố ngọt mấy vạn người
mà bấy nhiêu ông đốc tờ kẻ ra thật
là « ân nhân » lắm. Bấy giờ rười rắng
bước vào phòng khách của một ông
đốc tờ Tây ở đường Musée, tôi có
cảm tưởng là bệnh nhân đi mua gạo
« cạt » như mấy năm trước, và người
bệnh đến đây hình như họ không
còn là bệnh nhân nữa. Thấy họ khỏe
ra phết, họ chen lấn nhau eo ọc,
tranh giành vào cửa để xin một thẻ
số theo thứ tự luân phiên. Một thanh
niên đầu chải tẽm, sơ mi cổ hở, nện
gót giày « quya » dộp dộp bước vào
đám cửa và gọi :

— Này, cô cho xin một cái « tic kê »
nào ! Một người nữ khán hộ lộ mặt
ra khỏi cửa dòn dĩa :

— Thưa Ông, hết số rồi ạ ! Mỗi buổi
ông đốc chỉ khám độ 30 bệnh nhân,
mà đã phát đến số 30 khi sớm. Phiên
ông chờ buổi chiều vậy ạ !

— Thế là nghĩa lý quái gì ! Tôi đến
đây khi sớm kia mà !

Người nữ khán hộ gắt :

— Ông đến sớm mà ông không xin
thẻ. Ông đi chơi thì chịu vậy.

Nói xong cô đóng âm cánh cửa lại,
mặc cho chàng thanh niên bước ra
lầm bầm một mình : « Cần quái gì, tao
lại đi chỗ khác. » Một cụ già ho sù sù
rồi bảo bà bế con ngồi bên cạnh :
« Ông gì mà xấu chứng quá, hễ mình
hữu bệnh tất cần », buổi mai không
được thì buổi chiều, chứ có sao đâu ». Bà
kia đáp lại : « Ông đốc này giỏi và
tốt lắm, ông khám kỹ ông ạ, nên đắt
khách quá. Tôi phải đến thật sớm
mới xin được miếng thẻ ». Một bà
già hỏi thỉnh không :

Không biết ông khám bao nhiêu một
bệnh.

Một chị phụ nữ tóc « phi dê », xách
bóp đầm, trả lời ra vẻ thông thạo
như hình đã khám nhiều lượt ở nhiều
bác sĩ tại đây :

— Khám thường 100\$, « pách-xê-ra-
đi-ô » thì 120\$, kẻ ra thì có hơn tiền
các ông khác, nhưng ông này khám
(đọc tiếp trang 32)



NGƯỜI CON GÁI vẫn thút thút khóc. Mái tóc loà xoà buông trước trán đầm ướt. Đôi vai tròn rung lên vì cảm xúc.

Tiếng khóc ấy làm lão tức bực: — Thôi! Khóc mà lấy... được à? Cứ rấm rứt bên tai hoài, mệt quá.

Người con gái thôi không dám thút thút nữa, nhưng vẫn còn nức nở. Thân hình nhỏ bé rung lên, và cột nhà mà người con gái dựa cũng rung theo. Lòng lão thấy quặn đau lạ.

Bóng lão rung rinh. Lưng lão còng xuống cong vút như cây cung mà gánh nặng thời gian đã cỡi hơn sáu chục năm trời. Bàn tay lầy bầy đưa mũi lạt tre lảng như da lão và vàng như ngón tay rỉ khói thuốc lá cầm lẹ của lão. Sợi lạt eo lả, tung tăng nhảy trong mười ngón tay rần rúm, chen vào nhau, chồng chất, xô bồ.

Chốc chốc lão lại uốn mình, vịn xương kêu lắc cắc.

Chiều chậm chậm len vào không

gian. Nắng cuối ngày đượm một màu lạt tre xỉ xảo trong gió. Bóng chiếc khung cửa ngả dài trên nền đất lạnh ướt át, méo mó.

Ngọn gió chiều phớt qua, lạnh lạnh Lão ngừng tay, xit xoa.

Đôi mắt lem nhem của lão thả lỏng trong màu vàng lạt của nắng đang nhè nhai chảy trên ngọn tre.

CÂY TRE GIÀ quần mình, nhánh dài sà xuống, gãi vào mặt đất cát vụn những hình ngoằn ngoèo. Lão lăm lăm, làn môi run run theo nhịp tay khẽ nâng mũi lạt tre vàng: « Đan xong cái rổ này ta hạ cây tre đó để đan thúng... »

Và lão cúi xuống, tay thoàn thoắt đưa tre, vội vàng như ánh chiều hấp hối đang lặn lẽ từ giả khu vườn. Tay lão lại run. Làn môi khô héo cũng run theo nhịp.

Chiếc rổ đã gần hoàn thành. Dáng nó đã hơi khum, tuy lạt tre còn tua tủa như cằm xe đạp. Lão cúi xuống thấp hơn, riết chặt sợi lạt trong hai bàn tay gầy.

Lão ngồi thế rất lâu, tay vẫn nhịp nhàng lên xuống, mắt vẫn mở to cố thu lấy cái ánh sáng hiếm hoi dần.

Một bóng người đứng choán ở cửa. Khung cửa sáng bỗng đứng tối om. Lão ngừng tay, chậm chậm ngàng đầu lên. Lão chưa nhận ra sau mới thốt câu:

— Ủa, con về đó à?

Một thân hình nặng nề ngồi xuống:

— Tối vậy mà thầy cũng thấy hở?

Ông lão mỉm cười, ngậm nghía gã đàn ông:

— Thầy thấy chập choạng. Con được về rồi à?

Gã đàn ông, đầu hớt tóc ngắn, thu hình trong bộ áo quần đen, khẽ gật đầu:

— Tui được tha.

Mắt ông lão sáng lên trong khi môi gã đàn ông bặm chặt. Gã lăm lăm một mình:

— Hừ, tha. Không biết mình có tội gì?...

Ông lão không để ý tiếng thở dài của gã.

Mắt gã đàn ông hau háu vì gã vừa nghe thấy tiếng khóc. Bây giờ gã mới chú ý đến người con gái đứng tựa sau cột nhà.

— Ai đó, thầy?

— Con Bình.

— Sao nó khóc?

Ông lão thở dài:

— Từ hôm con bị bắt đi nhà tù sinh ra lắm chuyện. Con Bình vì có chút nhan sắc, thằng...

Mắt gã đàn ông long lên ngay:

— Đưa nào thầy?

Ông lão lắc đầu, nghẹn ở cổ:

— Thì có thằng nào có một chút máu mặt bằng nhà nó nữa?

Gã đàn ông nghiêng rằng:

— Thằng Hàn Lợi?

— Còn ai vô đó nữa.

Nói xong, tay lão rung lên. Làn môi khô khan của lão khép vào nhau, mấp máy.

Gã đàn ông đứng phát dậy. Tay gã nắm chặt lại. Gã vừa xoay mình thì tiếng ông lão đã rền rền:

— Thôi con! Đừng con! Nhà ta không đối chọi nổi với nhà nó đâu. Thầy can con.

Gã đàn ông dừng lại, dẫn từng tiếng:

— Phải cho nó biết mình chớ. Tôi mà chịu được à? Mình cứ nhu nhược thế thì nó lại càng bóp cổ, móc họng nữa.

Ông lão giải thích:

— Không phải mình nhu nhược, nhưng mình có nợ nó.

— À, nợ thì trả. Chớ mắc nợ nó rồi để nó muốn làm gì mình thì làm à? Đồ ăn cướp! Đồ khát máu! Nó làm hại cả một đời người con gái, cho con người ta chỉ còn việc làm đi nữa thôi.

Người con gái nghe thế, dậm chân thỉnh thỉnh, siết lấy cột nhà khóc thêm.

Gã đàn ông điên tiết:

— Con đi! Có im cái miệng đi không? Đồ nhục nhả! Vậy mà cũng

vác mặt sống được.

Người con gái sợ hãi chỉ còn khóc rấm rứt.

Bây giờ đến lượt gã đàn ông dậm chân, dậm vào ngực bình bịch. Gã gào to:

— Có tôi ở nhà thì thằng Lợi...

Ông lão nhìn con, van lơn:

— Thôi con! Tức mà làm chi. Chuyện đã qua rồi càng thêm chua xót. Thầy van con.

Gã đàn ông khuỳnh tay, mắt còn đầy sát khí. Một lúc gã cất tiếng:

— Có thầy ở nhà, mà thầy để nó làm càn sao?

Ông lão buồn rầu nhìn con:

— Thầy già cả rồi nói làm chi con.

Thầy yếu đuối thầy có làm chi được nó. Thầy không thể tay đôi đánh nó được. Nếu thầy còn mạnh như con thì thầy đã không nhu nhược. Thấy người ta làm hại cả đời con mình mà cũng phải ngồi bó tay.

Lão gục đầu vào gối. Mớ tóc bạc rung lên với chòm râu bông.

Gã đàn ông nhìn cảnh tượng đó, cảm động: Để cho tôi sửa cho bọn ấy một trận cho nó biết. Không, nó cứ tin bọn đàn đen mình ngu ngốc, chịu để nên mãi.

Ông lão ngược lên, tiếng rầu rĩ:

— Thôi con. Bề یت lúc nữa. Con mới ra chưa được mấy tí, để cho mẹ con mừng. Mẹ con khóc luôn từ bữa con đi..

Lão dơ tay lên dụi mắt. Gã đàn ông đứng yên lảng. Một lúc lâu, gã hỏi:

— Rửa mẹ tôi đi mô?

— Ấy, mẹ con, đi qua bên nó để khất cái nợ tháng tám năm ngoái.

Cũng vì cái nợ đó mà nhà ta mang nhục.

(đọc tiếp trang 40)



Ý KIẾN BẠN GÁI ★ Ý KIẾN BẠN GÁI ★ Ý KIẾN



PHỤ - NỮ

với

THIÊN CHÚC
CỦA MÌNH

của cô THU NGUYỄN

HIỆN THỜI bao nhiêu ngành hoạt động đang đón chờ phát yếu. Nhưng, rốt cuộc, phụ nữ chỉ có một sứ mạng độc nhất: làm mẹ. Càng hiểu cái cao quý của sứ mạng này, phụ nữ càng dễ xây dựng đời sống đầy vui vẻ của mình. Giữa thời đại mục nát, đồ vỡ này, người đàn bà chỉ có thể sống đúng nghĩa của chữ sống. Khi thì hành trọn vẹn sứ mạng thiêng liêng là làm mẹ, nghĩa là reo rắc tin yêu trong khắp mọi linh hồn.

Ở thời đại nào người đàn bà cũng là nguồn gốc sự tồn tại, sự vững chắc của gia đình, xã hội. Người đàn bà điều khiển sự hòa thuận trong nhân loại. Hiện thời, phụ nữ phải nhận định mình có thể và có bổn phận cứu vãn văn minh ra khỏi vực thẳm bằng cách làm phát triển và trau dồi những khả năng thích hợp nhu cầu của thời đại.

Trong giờ phút hiện tại, phận sự làm vợ, làm mẹ có thể nói là quan trọng hơn bao giờ cả. Xã hội sẽ biết rằng bổn phận của người đàn bà vô cùng phức tạp và khó khăn. Một phần lớn công việc trong gia đình đều tập trung ở người đàn bà, khi đã thành mẹ. Đàn bà là sức mạnh tinh thần của nhân loại. Sứ mạng của người đàn bà khác hẳn đàn ông. Do đó, sự tranh đấu nam nữ bình quyền không thể thành văn đề. Phụ nữ thật tấn tiến, phải biết rằng công việc vĩnh cửu nhất của mình là làm một người mẹ hoàn toàn kiên mẫu. Vì những bậc tài trí, vĩ nhân, bác học trưởng thành trên gối người mẹ hiền, biết giáo dục con cái. Người đàn bà đứng mực, biết suy nghĩ sẽ nhận thức được giá trị, ăm tằm bên trong của mình. Đức tính cao quý, chính đáng nhất của người đàn bà kiên mẫu là sống giữa đời,

không kiêu hãnh khi sung sướng, không thất vọng khi khổ đau.

Tuổi trẻ bao giờ cũng tưởng tượng rằng phải chiến đấu mới tìm được con đường sống giữa xã hội cạnh tranh. Ý định này không đúng với phụ nữ, dầu ở tuổi nào. Người đàn bà đang phải chiến đấu làm thế nào để xoa dịu những vết thương sâu độc của thời đại tàn tiến.

Bản ngã của người đàn bà sẽ bị lung lay khi lớn lên, nếu phụ nữ không biết làm phát triển hoặc trau dồi tính tình, tâm hồn và lý tưởng mình. Để tìm những mới lạ trong tình yêu, phụ nữ đã vô tình làm mất hẳn thú vị của một cuộc hôn nhân bền vững. Người đàn bà sẽ là kẻ đầu tiên chịu đau khổ khi tự mình làm cho xã hội, gia đình đổ nát.

Lý dị cũng còn là một vấn đề phức tạp nữa. Sự lý dị có thể chấp thuận được trong trường hợp vợ chồng đều lạm dụng quyền lợi mình một cách quá đáng. Nhưng bao giờ nên nghĩ đến sự lý dị, khi phụ nữ chọn chồng không phải ở cái bề ngoài phù phiếm, hào hoa mà là ở cái tâm hồn vững chãi để xây dựng hai cuộc đời đã hòa làm một. Nếu hôn nhân xây trên vật chất, chóng chầy sẽ sụp đổ vì vật chất. Và đây là một vấn đề mà đàn bà không thể nào thắng được. Tuy vậy, cũng có nhiều cuộc hôn nhân thành tựu rất đẹp đẽ.

Giữa thời đại mà sự sụp đổ đang hăm dọa bên trong lẫn bên ngoài, thiên chức của phụ nữ trong xã hội mới trở nên quan trọng. Đàn bà muốn đời vẫn là hiện thân sự thắng lợi vĩnh viễn của cái SỐNG trên cái CHẾT.

(Viết theo « Une femme n'est pas un homme » của Agnes Meyer)

T.N.

BẠN GÁI ★ Ý KIẾN BẠN GÁI ★ Ý KIẾN BẠN GÁI

★ SUY NGHĨ CỦA MỘT NGƯỜI KHÔNG THẤY ÁNH SÁNG

L.T.S. — Một bạn mang tật mù mà vẫn ham văn nghệ, có viết bài này gửi đến Đời Mới, đề ghi vài điều suy nghĩ của anh. Chúng tôi vui lòng đăng lên đây để khuyến khích một bạn tật nguyền đã tìm thấy lạc thú trong văn nghệ, biết sống một đời sống tinh thần đầy đủ.

MƯU HẠNH PHÚC



MUỐN CÓ hạnh phúc phải nhận định, vì nhận định là một điều cốt yếu ngay từ lúc mới bắt đầu sống pha vật lộn trên đường đời; ta đã thấy biết bao sự vui, buồn, sướng, khổ, làm cho tâm trí hoang mang.

Tấn tưởng đời vẫn phổ biến. Những sự hiểm nghèo vẫn chà trợn vào cảnh huy hoàng rực rỡ, để đặt những bấy cạm lòi cuốn người tới nguy nan. Vì thế trong bước rũi vẫn có bước may cũng như trong cuộc vui vẫn có điều đau khổ. Bước đường đời khó khăn là thế nên cần phải chọn con đường tiến của mình.

Trước khi lựa chọn nên nhận định kỹ càng, suy xét phân minh, rồi mới ấn định. Nhưng cần phải tự mình rèn đức trí kiên nhẫn, phải đem hết tinh thần, năng lực, chống lại với mọi khó khăn. Hạnh phúc không phải tự nhiên có được. Nếu nó đến một cách dễ dàng, người được hưởng không phải hạnh phúc thật sự. Nó chỉ là giấc mộng trong giờ khắc thôi. Muốn có hạnh phúc phải coi thường mọi ẻo lả, khe khát, đem hết tâm trí đấu tranh, mới mong hạnh phúc được lâu dài.

Chỉ hướng cũng phải tùy theo tài năng và năng lực. Ai không tự xét tài năng và năng lực thường hay bị lăm đường lạc lối. Trên con đường ta đã trót lăm đi hết nửa, ngày đã tối, tiến thoái lưỡng nan, lòng có ảm nản cũng quá muộn rồi. Bởi thế cần phải nhận định cho xác đáng, mới có thể mưu cầu được hạnh phúc ở đời.

LẠC HÀ

Đoàn văn nghệ trường mù
Bắc Việt

★ HỌC SINH VIỆT ★

TÂM SỰ LÃO THỢ HỒ

của THANH TUYỀN

BÊN CẠNH đình An Thạnh có một căn nhà lá nhỏ, ai đã ở vùng đó cũng đều biết đây là nhà của ông Năm. Tuy già, tóc đã bạc hoa râm nhưng xem ông vẫn còn tráng kiện. Ông sinh sống với nghề thợ hồ. Chẳng phải riêng về nghề đó, mà bất cứ môn gì ông cũng làm được. Những người láng giềng thấy vậy thường nhờ ông sửa hộ lại căn phố hoặc cất lên một ngôi nhà mới; người ta còn thấy ông lành làm cửa, đắp nền, đào giếng...

Trước kia tôi còn ở trọ nhà người bác họ ở vùng đó, để đi học cho tiện, tôi được biết và quen ông: nhà ông và nhà bác tôi cất khít nhau, bằng một tấm vách ngăn đôi. Đêm, những lúc rảnh việc, tôi thường sang chơi bên nhà, để nghe ông nói chuyện Tiểu lâm hoặc kể truyện Tàu; đôi lần tôi được ngồi bên ông hăng giờ, ông chỉ cho tôi những điều hơn lẽ thiệt vì ông biết tôi còn trẻ quá, chưa rời khỏi ghế nhà trường làm gì đủ sáng suốt mà tìm biết việc nọ, việc kia... Còn ông thì tuổi đã cao, lại lịch duyệt chuyện đời và cũng từng lặn lội với sự sống khắp đó đây.

Các lĩnh ở Nam Việt, ông điều có đi tới, không phải ông du lịch mà cốt ý đi tìm sự sống được dễ dàng. Vì vậy mà nơi nào cũng có dấu chân ông. Một bữa nọ tôi thấy ông vui đáo đề, nói chuyện như bập rang.

Với tào tào mò, tôi hỏi thăm quê quán, gia đình ông được mấy con? Đang vui bỗng mặt ông thoáng buồn. Những nét nhăn hẳn rõ trên mặt như những lượn sóng li ti, biểu lộ nỗi đau thương cùng cực. Rồi cả một khúc phim quá khứ như diễn lại trong trí nhớ ông. Ông cố đề nên cho nỗi buồn lắng xuống và bình tĩnh kể lại

cho tôi nghe dĩ vãng của ông. Hôm nay tôi còn nhớ rõ lắm.

Ngày trước ở Tây Đô ông đã từng làm chủ những cánh đồng bát ngát, những ngôi nhà gạch tường vôi... Việc nhà, cơm nước, có người lo sẵn, quần áo có người giặt, nhứt nhứt thư gì cũng đầy đủ hơn người. Ông thấy hạnh phúc quá! Nếu việc đời êm ả như mặt nước hồ thu thì gia đình ông tận hưởng cảnh sang giàu của đồng nội ngợp lúa trắng. Nhưng nào ngờ một hôm khói lửa bủa khắp phương trời; gia đình ông một phen bị sụp đổ.

Ông mới diu dắt vợ con theo nhóm người tản cư để đi cho xa nơi lửa binh. Vợ ông trong lúc chạy loạn mắc bệnh mà chết, còn thằng con trai không biết thất lạc nơi phương nào. Ông cũng có tìm kiếm khắp nơi, nhưng bóng con ông như cánh chim bay gió. Ông không khỏi lo âu cho đứa con trai duy nhất hiện nay biết sống chết lẽ nào? Nhưng một hôm, ông hoảng hốt, khi nghĩ đến một ngày mai đối lạnh mà ông sẽ phải sống. Thế rồi ông dẹp ý nghĩ tìm con qua một bên, đem thân ra với nắng mưa để tìm sự sống hằng ngày.

Lúc nghèo túng, nghề gì ông cũng làm, dù cực khổ thế nào ông cũng cam, miễn sao ngày 2 buổi có cơm ăn là được. Ông không còn thiết gì nữa!

BẠN OI! Tuy ông nghèo, phải làm lụng vất vả suốt ngày quên cả sự đời, nhưng về đêm những lúc nằm một mình nhìn qua cửa sổ ông hằng mơ ước cho con ông mau trở về để hôm sớm có nhau trên giường tuổi già hui quạnh. Ông sống vì hy vọng vì tin tưởng.

Cùng quý vị thương gia

Các nhà buôn cần đăng quảng cáo vào SỐ XUÂN ĐỜI MỚI 1955, xin mời lại ngay ty Quản lý Đời Mới đề thương lượng sớm. Chúng tôi chỉ nhận quảng cáo đến đầu tháng 12-54 là hết hạn.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 142

THO ★ THO ★ THO

TIẾNG RAO HÀNG

Gửi: Trung,
em bé bán mì.

Mỗi buổi sáng ngồi trông ra ngách cửa,

Sương thu mờ phủ bạc cả ngàn cây
Và trắng sớm sắp tràn lên mọi nẻo
Từ xa xa rộn rập tiếng chân giày
Ai... mì nóng đây:

Ồi tiếng rao sao mà nóng nẩy
Tự trong tim bỗng bật thốt nên lời
Tiếng em rao văng vẳng tự xa xôi
Anh muốn gọi... em ơi mua chiếc bánh

Nhưng còn nữa những tiếng rao bên

cạnh

Ai... cháo lòng, bánh tét nhụy đậu xanh

Còn thêm nữa cả tiêu, hành thịt mỡ

Ai... bột lọc bọc trong con tôm đỏ

Ai... bánh ram dòn đỏ nướng phồng lên

Ai... xôi vò ai... ăn bún thịt rêu

Ai... phở Bắc, thịt tươi nhiều vô kể

Ai... bắp hầm ai... cà phê

Ai... đậu phụng

Ai... cốm nê ai... chả giò

Ai... mua kẹo

Tôi ngồi nghe mà vội vội trông theo

Còn rao nữa nhưng nhiều không kể nổi

Giương đôi mắt mà trông về với với

Mua thứ gì? (Tự hỏi lại lòng tôi).

Mua tất cả tôi muốn mời tất cả

Ăn cho no và thật chán cả đời

Nhưng đâu nữa!

Họ đi xa... trên đường phố

Tôi rùng mình quờ tay trong túi nhỏ

Trời đất ơi vốn vẹn có ba đồng

Có ba đồng mà cũng muốn lung tung

Mơ huyền hão mà không mong kết quả

Vẫn đói lòng và vỗ dạ trống không

Tôi băng khuâng gọi liền em... mì nóng

Và run run anh chỉ có ba đồng

Tôi thấy em tay cũng cứ run run

Cả hai đứa đều cùng chung số phận

Anh hơn em cũng chỉ có Ba đồng.

PHONG ĐIỀN

« Sớm kinh thành »



THO ★ THO ★ THO

ĐỜI MỚI số 142



của LOAN GIANG

CÓ những cái nhớ rất điển hình, vì đó là cái nhớ chung của nhiều người cũng như cái nỗi nhớ của bạn Nàng Sơn dưới đây trong bài « Mây trôi về Bắc ». Nàng Sơn vào Nam mà vẫn nhớ đến trời xứ Bắc nên đã nhắn lời qua đám mây trôi,

Gió lạnh đêm thu thổi dịu dàng.
Trăng thu lơ lửng giữa không gian
Mây trắng lững lơ trôi nhẹ nhàng
Trôi về đâu? Hỡi gió mây ngàn

Phải chăng mây đã trôi về Bắc
Xin hãy ngừng đây, nhắn ít lời
Gửi về ngoài ấy, quê hương cũ
Chút ít thăm tư kẻ cuối trời.

NÀNG SƠN

(Xin phép bạn Nàng Sơn sửa vài tiếng ở câu thứ bảy để có thể trình bày công khai những dò hoa ấy cho bạn đọc (LÊ TÊ EN NỜ, một cái tên của tác giả cũng đã « rắc rối », nên Lê TÊ EN NỜ nằm ở Huế mà nhớ đến « Cô gái vườn Thanh », (tên bài thơ của tác giả) cũng đủ làm cho người ngoài cuộc phải vô cùng ngạc nhiên rồi...)

Ai đến vườn Thanh
Nhớ nói cô nàng
Rằng người đất khách
Vẫn buồn nhớ thương

Ai đến vườn Thanh
Nhớ hỏi giùm rằng
Nàng hay có nhớ
Mối tình ngày xanh
Hỏi rằng có nhớ tới chàng
Cùng nàng năm trước dưới trăng

nàng thơ

LÊ TÊ EN-NỜ

Đề nghị với Lê TÊ EN NỜ nên cứ hỏi thẳng « Cô gái Vườn Thanh » « mới mong được trả lời còn nhờ cậy đến người để giúp họ công việc ấy cho mình chắc khó mà đạt đến kết quả mong muốn vì lúc này ai dư công đưa « thư tình » cho kẻ khác.

Em có nhớ những lời
Đã cùng ai thủ thi
Khi ánh trăng hiền dịu tỏa khắp nơi
Và đây ai biết ai mong chờ
Đêm ấy trăng tròn
Đêm nay trăng khuyết
Cùng ai ly biệt
Ai buồn nhớ mong

Em ơi! Anh đã ước mong
Mong người thôn nữ xa xăm trở về

LÊ TÊ EN NỜ

Không còn phải hỏi dài dòng ai nữa.
« Đêm ấy trăng tròn » và « Đêm nay trăng khuyết »... cũng chỉ có « Cô gái vườn Thanh » và « Lê TÊ EN NỜ » nhớ đến mà thôi! Đã khổ tại, bạn trí khi phải nghe « lá thư » gửi « Cô gái vườn Thanh », bây giờ các bạn sắp phải đi đầu mà nghe « Lối Hẹn » của H. Toan đây vì cũng chỉ có Lê TÊ EN NỜ nhớ thương đến « Cô gái vườn Thanh » và H. Toan bực mình với người đã « Lối Hẹn ».

Anh có biết vì sao em lối hẹn
Tình qua rồi thôi nhắc đến làm chi!
Buổi tiền đưa em mờ lệ phân ly
Lời hứa hẹn em còn ghi tâm não.
Lời dặn buổi hôm nao:
Anh cùng em sống
Hưởng cuộc đời thơ mộng
Dưới mái tranh êm ả
Cạnh đồng ruộng nương khoai

H. TOAN

Nhưng nàng đã lối hẹn với chàng
nghe theo lời mẹ:

Đặng đầu xóm cô thôn
Có một người trai trẻ
Đến đem hỏi tên con
Mẹ chần chờ chưa định
Trông dáng người khá xinh
Thêm gia đình giàu có
Cũng chớ nọ chớ kia
Con tốt phúc mới được người lưu ý...

(H. TOAN)

Ở chân trời xa, chàng được tin nàng đã
« lối hẹn », chàng nổi cơn « thịnh nộ »:

Giờ đây anh vọng về nơi tan nát
Đang ruã thắm, em còn người tẻ bạc
Có sao đành thuyền khác trời sang
ngang

H. TOAN

Cũng là « nhớ thương buồn vui nhưng nhớ thương buồn vui của H.N. và của Nàng Sơn là nỗi lòng của số đông chúng ta còn « thương nhớ buồn vui » của Lê TÊ EN NỜ hay của H. Toan chỉ là « thương nhớ buồn vui » của hai người tây mà thôi!

Thật là đáng tiếc!

ĐẠM TIỀN CHẾT LÚC NÀO?

của TIỂU MẠNH THƯỜNG

Từ XUA đến nay các học giả bàn đến truyện Kiều rất nhiều. Vì quá thiên về phần luân lý, tả tình, tả cảnh của truyện mà không để ý tới những đoạn văn, nếu không phân tích rành mạch thì hóa ra Cụ Nguyễn Du đã viết một cách mâu thuẫn.

Truyện Kiều chẳng những là một áng văn tuyệt tác độc nhất vô nhị mà lại chiếm một địa vị quan trọng trong Chương trình học văn nước nhà nên cần phải giải thích và bình luận rất kỹ càng.

Chúng tôi xin dẫn ở đây một đoạn văn, nội dung của nó rất mâu thuẫn mà các nhà chú thích và phê bình «Đoạn trường tân thanh» chưa hề đề cập đến lần nào cả.

Khi ba chị em Vương Thúy Kiều đi hội Đạp thanh trong tiết Thanh minh bỗng nhiên gặp một ngôi mộ bên đường không ai hương khói, bao phủ bởi ngọn cỏ tàn héo nửa vàng nửa xanh. Trước cảnh cô độc lạnh lẽo ấy lòng Kiều xúc động vội hỏi em vì sao tất cả các ngôi mộ khác đều «thoi vàng bó rắc, tro tiền giấy bay» mà ở đây hương khói vắng tanh thế này?

Vương Quan mới kể lịch sử năm mồ bạc phúc:

...Đạp Tiên nàng ấy xưa là ca nhi
Nổi danh tài sắc một thì,
Xin xao ngoài cửa thiếu gì Yển oanh.
Kiếp hồng nhan, cổ mộng manh
Nửa chìm luân lạc thoát gầy cành thiên hương.

Có người khách ở viễn phương,
Xa nghe cũng nức tiếng nàng tìm chơi
Thuyền tình vừa ghé tới nơi,
Thì đã trâm gãy bình rơi bao giờ.
Phòng không lạnh ngắt như tờ
Đầu xe ngựa đã rêu rờ mờ xanh
Khóc than khôn xiết tự tình
Khéo vô duyên bấy là mình với ta
Đã không duyên trước chớ mà
Thì chỉ chút đỉnh gọi là duyên sau
Sấm sanh nấp sử xe châu,

Vui nồng một năm mặc dầu cỏ hoa
Trải bao thọ tận ác tà
Ấy mở vô chủ ai mà viếng thăm...

ĐỌC XONG ĐOẠN NÀY ta lấy làm ngạc nhiên vì khi lá thuyền tình của khách viễn phương cập bến thì con người ngọc đã «trâm gãy bình rơi» tự bao giờ rồi. Đạm Tiên chết lâu rồi nên khách yển oanh không đến, phòng khuê mới lạnh ngắt, đầu xe ngựa ngày xưa nay rêu phủ lờ mờ xanh. Phỏng theo dấu xe bị rêu phủ thì Đạm Tiên thất lạc ít nữa là một tháng trời. Thế mà không hiểu người khách làm thế nào mà «sấm sanh nấp sử xe châu» để «vui nồng một năm» được. Nếu khách đến thấy Đạm Tiên còn nằm chết ở phòng thì người chết để dài đến một tháng sao được?, hàng xóm láng giềng chịu sao nổi mùi hôi hám một xác chết không tắm liệm trong một khoảng thời gian 30 ngày?

Nhưng không lẽ một nhà văn hào biệt tài như Tố Như tiên sinh lại phạm vào sự mâu thuẫn này? Ở đây ông Tịch, Tác giả Thần Hồ hỏi còn làm giáo sư quốc văn trường Trung học Khải Định có nêu lên một giả thuyết:

«Ở Trung quốc thường có lệ ướp bằng chất Thủy Xác chết ướp thủy để lâu được. Những cô gái đẹp mà chẳng may sớm lìa trần thế thì ướp thủy để vào một tủ kính khiến mặt mày y nguyên như lúc còn sống, không hôi hám gì cả. Đạm Tiên là một người con gái tài sắc tuyệt vời, lúc nào cũng xin xao ngoài cửa «thiếu gì yển oanh» nên được người ta ướp thủy để đến lúc chàng khách viễn phương đến mà vẫn còn.»

Thật ra chẳng phải một mình Trung quốc có lệ ướp xác thế, toàn thế giới người ta hay ướp thủy xác những bậc vĩ nhân. Ở Nga xác Staline

cũng ướp thủy.

Nhưng đem lệ «xác ướp thủy» mà áp dụng vào Đạm Tiên thì thất lý hoàn toàn. Vì nếu người ta ham mộ Đạm Tiên, đem ướp thủy xác nàng thì ai cho phép chàng khách sĩ tình này gỡ đem chôn. Xin nhớ rằng người khách chôn qua loa mà thôi:

Vài nông một năm mặc dầu cỏ hoa

VUI NỒNG là vui cạn tức là sơ sơ chứ không kỹ lưỡng. Người khách chôn qua loa, vì không ai thêm chôn cất nên chàng động lòng thương đem chôn thì không thể là chôn xác ướp thủy được.

Xét cho cùng nhà Đại văn hào Nguyễn Du không non nớt đâu. Vì ta không chịu suy nghĩ một chút để tìm hiểu đây thôi. Khi khách viễn phương ghé thuyền tình tìm ca nhi họ Đạm thì Đạm tiên vừa mới chết chứ không phải chết đã lâu. Suốt đời lặn lội làm nghề «lá gió cành chim» chẳng phải đợi đến lúc chết mới vắng khách khi đau ốm đã không «Kẻ đoái người hoài» rồi.

Vì thế mà Đạm Tiên ốm thì vắng khách nên bắt đầu từ đó đến khi chết, trong khoảng thời gian nhuộm bệnh rêu đã phủ đầu xe ngựa ngày xưa. Khi chết thì gặp người khách viễn phương đến thấy thể động lòng thương kẻ bạc mệnh, sấm sanh xe châu nấp sử, đem đến bãi tha ma để vui nồng một năm mà an ủi mình không duyên trước thì có chút gì duyên sau. Như vậy chuyện người khách chôn Đạm Tiên mới có lý.

Đoạn này nếu không vô nghĩa hai câu:

Phòng không lạnh ngắt như tờ,
Đầu xe ngựa rêu rờ mờ xanh

thì không thể giải thích thế nào mà không khỏi gặp điều mâu thuẫn.

Chúng tôi xin mạn phép phân tích đoạn khó khăn này để hầu quý độc giả và cũng góp phần với toàn thể anh chị em học sinh để tìm hiểu thêm tác phẩm Đoạn Trường Tân Thanh.



T.M.T.

Hộp thư tòa soạn

— Bài của các bạn gửi đăng vào số xuất Đời Mới chúng tôi đã nhận đủ đang xem, đề sắp thứ tự.

Xin cảm ơn các bạn. Kính chào thân mến.
— Các bạn gửi ảnh nhớ ghi tốc độ chụp, (Tous de pose) độ mở diaphragme, hoặc dùng kính (f.lite) gì? Để thêm phần sáng rõ và để trao đổi kinh nghiệm học hỏi cho nhau. Đa tạ.

✱

Bạn Đờ Rí (Sàigòn):

Hoan nghênh. Nhưng bạn quên đã viết lên hai mặt giấy.

Bạn Phan Văn Minh (Huế):

Khả quan. Bạn cứ gửi tiếp nhé. Thân mến.

Bạn Phạm Văn Tính (Phan thiết):

Được bạn ở gửi. Nếu khả quan sẽ đăng.

Bạn Châu Minh Phương (Huế):

Bạn chẳng nói rõ «đồn địch» và chiến sĩ nào đây?

Bạn Cẩm Giang (Sàigòn):

Bạn theo dõi lớp trường của Đời Mới nhé. Sáng tác không nên ngược lại hướng. Thân mến.

Bạn Nguyễn Ninh (Sàigòn):

Có triển vọng. Bạn nên tìm những đề tài mới lạ. Nói đến tội lỗi của con người nhưng không quên phần xây dựng cho con người ấy được toàn thiện hơn. Thân mến.

Bạn Lê Chí Mai (Huế):

Cảm động. Khả quan đấy. Nên phát triển thêm. Thân mến.

Bạn Phạm Hoàng (Cầm lẹ):

Bạn quên đã viết lên hai mặt giấy rồi.

Bạn Tuyết Nhung (Kampol):

Cảm ơn lời quá khen. Hoan nghênh thiện chí và những ý nghĩ quý báu của bạn. Nhưng đừng tiêu cực như thế nhé. Chúc sáng tác nhiều. Tiến bộ. Thân mến.

Em Tây Thôn (Thượng Vỹ):

Em cứ gửi. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận và luôn luôn nâng đỡ các bạn yêu văn thơ. Thân mến.

Bạn Lê Văn (Mỹ Tho):

Hoan nghênh. Đẹp lắm. Đợi nhiều sáng tác mới lạ. Thân mến.

Bạn Nguyễn Thị Thanh Hương (Mỹ Tho):

Sẵn sàng giúp ý kiến. Cứ gửi. Có khả năng đấy. Cố gắng nhiều nữa nhé. Tin tưởng.

Bạn A Hồng (Nhatrang):

Trong «Lá thư về Bắc» chỉ nói đến buồn vì xa... NANG thôi ư? Tình cảm ủy mị thế? Chúc sáng tác tiến bộ hơn. Thân mến.

CÙNG CÁC BẠN

Thức Sơn (Quảng trị), Đạm Phương (Hội An), Mạnh Sơn. Hoat Linh. Jany Đạt (Phan thiết) Trà Giang Khách (Sàigòn), Triều Giang (K.B.C. 4171), Phong Điền (Huế), Huệ An, Hoài Nam, Trần Đình Uẩn (Huế), Báo Lộc (Huế), Thanh Phong (K.B.C. 4147), Hoàng Anh, Nàng Sơn (Gia định), Duy Xuyên, Liên Bình (Tân Châu), Nhân Quân (Đ. u. lũng) Lưu Văn Khách, Diên Nghi H. Q. T. (Huế) Nguyễn Ám, Lê Đào Linh, Hương Quy (Đà Nẵng) Võ Lâm Lân (Thudaumot). Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận là đang xem. Đa tạ. Chào thân mến.

✱

Các bạn gửi những bài luận về cho chúng tôi. Các bạn nên viết lên một mặt giấy để tiện xếp chữ. Đa tạ.



SÂN KHẤU CÓ GÌ LẠ?

Làng tân nhạc.

✱ Làng tân nhạc độ này hoạt động dữ dội! Tuần rồi lại thêm hai rạp chớp bóng tổ chức thêm phần phụ diễn tân nhạc.

Đó là rạp Huỳnh Long và Ca Thây. Nghe đâu cuộc sống cũng khá quan vì đã biết đoàn kết (?) để tranh đấu với các ông chủ rạp.

Lẽ dĩ nhiên là «một cây làm chẳng nên non», và nếu biết liên hợp thành một «tổ chức cố quy củ» thì hẳn là không có những khuyết điểm đáng tiếc có thể xảy ra được nữa.

Đoàn kết

✱ Thì lẽ dĩ nhiên đi rồi. Từ trước đến nay các nhạc sĩ cứ than phiền là tại sao mà «bí» để tài thế... chẳng có một lối «thoát» nào cả. Tại sao vậy? Vì không có một tổ chức để sinh hoạt tập thể đó thôi.

Một khi mà đã dẹp hẳn tư ái, cá nhân, cùng nhau hợp lực thành một tổ chức phê bình, hướng dẫn, sửa chữa, cùng nhau học hỏi thì hẳn là hoàn hảo để có những tác phẩm lành mạnh xây dựng, thực sự được hay không.

Một tổ chức quy củ đứng đắn, có tính thần phục vụ thì hẳn là sẽ được «ở trên» nhìn xuống. (Nếu khi cần).

Thành Công «hạ sơn»

✱ Nghe tin ông Bàu Nghĩa đã kịp thời củng cố lại «giang sơn» Thanh Minh.

Đào đi, kếp đi... đi «rụp rụp» như vậy thiệt là quá xá. Nhưng cũng không sao. Nghe đâu ông Bàu này quyết không thua đã với được Thành Công... sáu câu vọng cổ của Đài phát thanh «hạ sơn» để ra tay một phen...

Thành Công ca thì tuyệt rồi... và còn đợi xem anh ra «trò» như thế nào đã chứ.

Không còn nặng nợ

✱ Đã bảo đi là đi chứ không còn «nặng nợ» nữa. Nhưng chuyện đi của cô Thúy Nga đề sung Kim thành thật là nặng nợ. Có phải hờn lại cho ông Bàu một số tiền không nhỏ là 220 000 đồng.

Tư Chơi lại tàu mã «ê-cơ-răng»

✱ Một thời gian gần đây người ta thường thấy kếp Tư Chơi hay lại vãng đoàn hát nguyên tử «Hoa Sen».

Nghe đâu anh đang chờ sự sắp xếp của ông bầu Cao đề thăng yên tàu mã, nắm một trọng trách quan trọng cho cuốn phim sắp tới của đoàn ca kịch điện H.S.

Chẳng hiểu vai trò của anh có «quan trọng» hơn vai ông bố say trong «Trai thời loạn» không?

✱ Hãy chờ khi Tư Chơi lên ngựa ra roi thì mới biết được.

Vở tuồng hốt bốn đêm 270 ngàn đồng

✱ Đó là vở tuồng «số sách» của «đoàn hát khinh khí» Hoa Sen. Vở này trình diễn liên tiếp trong bốn đêm. Kết quả của ông Bàu Cao thu được tất cả 270 ngàn đồng. Tới Thuận Thành và Thành Xương ông còn thu được thêm gần nửa triệu bạc.

Hình như ông định sau khi khai trương ở «Nguyệt sáng» ông sẽ lên lương cho tất cả đào kép và nhân viên trong gánh. Đồng thời ông sẽ tặng mỗi anh chị em một bộ đồ «vía».

Tin rằng những «cái sẽ» kia không đi đôi với... sướng!

Nữ thê thao gia «nhảy sào» lên sân khấu

✱ Nhân dịp đoàn Năm Phi trung du Dalat, Nha trang, Phan Thiết, Ngoài «cô đào vạn rười» cô đào «được cảm tình số sách» và cô đào «vàng vàng» người ta còn thấy nữ thê thao gia Trần Thị Như Mai mới «nhảy sào lên sân khấu» để thể chân cô Chín Búa giữ hàng tiền đạo.

Lưu manh đột nhập gánh Phụng Hào

✱ Đoàn Phụng Hào xuống vùng tỉnh Bình Thuận tuần vừa qua, lưu manh chen lấn vào hậu trường, không làm sao sửa soạn tuồng được. Có bảy Phụng Hào nấn nì bọn còn đồ cho có ra hát, một tên lén lén sừng sộ và phóng ra một câu hết sức đều giả.

Bất bình và buồn nản, có định mang gánh về Saigon nhưng rồi lại thôi. Không biết nhà cầm quyền Mỹ Tho có hay không và nghĩ sao về vụ này?

Huỳnh Thái gặp Út Trà Ôn

✱ Dường như kếp tuồng số sách của đất Bắc, Huỳnh Thái, đề nghị với ông Bàu Nghĩa cho anh đóng chung với Út Trà Ôn trong một vở tuồng đề «tổ tình thân thiện» với kếp số sách của miền Nam.

Không hiểu ai sẽ bị đo ván.

Nghệ sĩ Phạm Hỷ từ trần!

✱ Đến thây hây còn vương nghiệp sân khấu? Đó là trường hợp của kếp Phạm Hỷ sau một thời gian trọng bệnh đau ốm phải nghỉ ngơi tại quê nhà.

Theo lời người thuật chuyện lại thì sau một cơn đau dữ dội anh mê sảng cố gắng ngồi dậy để hát một đoạn trong tích Tam Quốc.

Hát xong anh bất tỉnh và tắt thở luôn. Một tin buồn chung cho làng sân khấu. Chúng tôi có lời chia buồn cùng tang quyến và gia đình nghệ sĩ.



TÌNH YÊU SAY Đắm NÀY NỞ GIỮA RAF VALLONE và MICHELE MORGAN

PHIM « Obsession » vừa chiếu tại Pháp khiến khán giả mộ điệu bàn tán không ngớt về cuộc tình duyên mê đắm phát hiện giữa nữ tài tử « số đánh » Pháp với tài tử tài hoa bậc nhất của Ý.

Chúng ta hẳn không quên rằng cách đây 16 năm Michèle Morgan và Jean Gabin đã gặp, hiểu và yêu nhau tha thiết nhằm khi phim « Quai des Brumes » ra đời.

Dưới mái tóc vô tô chức của chàng được chụp lên bằng chiếc mũ lưới chai thực dân để lộ vầng trán bừng bừng và cửa miệng hàm về chưa chút thể hiện ở cặp môi mỏng dính. Nàng đội một chiếc bô rêu nâu lấm lấm vài hạt bụi óng ánh phủ trên cặp mắt « mờ huyền » chứa đựng một vẻ buồn man mác của người đàn bà tuyệt vọng.

Qua một thời gian dài đặc tả ngắm, đến nay không ai có thể ngờ được bấp lữa lòng của nàng lại bùng dậy mạnh mẽ để tạo nên bản nhạc ái ân say đắm bên chàng trai ý quốc Raf Vallone.

Người ta được biết rằng nàng sinh năm 1920 tại « Neuilly sur Seine ».

Lên năm tuổi, bố mẹ dẫn nàng đi coi bói bài. Người thầy tướng này quyết đoán là nàng sẽ biến thành nghệ sĩ và sẽ lượm được những kết quả khả quan.

Lên tám tuổi, cậu nàng Edouard đã bao cho nàng theo học lớp huấn luyện thể dục vì nàng muốn trở thành vũ nữ.

Đầu năm 1935, nàng vào lớp Simon, đóng vai phụ trong phim « Mayerling » và « Mademoiselle Mozart » cho đến năm 1936, nàng đóng vai chính trong phim « GRIBOUILLE », dân chúng Pháp công nhận nàng là một tài tử trẻ danh hay một giọt máu tinh túy của ngành điện ảnh. Nhờ phim Griboville mà tên tuổi nàng nổi bật. Năm 1937 nàng hợp lực với Charles Boyer quay

phim « ORAGE ». Năm 1938 Jacques Prévert đã trình bày một thảm kịch bất hủ với sự phổ diễn của nhà dân cảnh trứ danh Simenon, đó là phim « Quai des Brumes » khiến nàng kết bạn với Jean Gabin vai chính trong phim. Hai người đã sát cánh cùng nhau trong ba phim: « Le récif de Corail », Remorques và La minute de vérité » để rồi tan tác.

Đến bây giờ, Michèle Morgan đã biến thành một ngôi sao sáng, vang danh quốc tế. Mọi người đều nhớ kỹ điệu hồn và những cử chỉ của các tài tử đóng chung với nàng.

Năm 1940, nàng sang Mỹ và đóng chung với Victor Mature cho đến khi trong một buổi điện thoại, nàng gặp Bill Marshall. Đây là một chàng lực lưỡng thường đóng trong những phim mạo hiểm. Tình yêu bột phát một cách mau lẹ, nàng se tơ kết tóc cùng Marshall năm 1944 cho ra đời một cậu bé xinh xắn, Michael. Nàng bảo đó là chuỗi ngày sung sướng nhất của đời nàng.

— Ba năm sau, nàng quay phim « FABIOLA » tại La Mã và từ giả Marshall để gặp nhà dân cảnh Henri Vidal, nhưng bỗng nhiên người ta được biết là họ không đồng ý hợp lực quay phim « L'étrange madame X... »



Một màn tập duyệt hoàn thành, Michel Morgan và Raf Vallone nhìn nhau cười. Họ sung sướng vì đã hy sinh lẫn cho nhau

Hai người lại theo đuổi đường lối riêng của mình.

Đó là bản thống kê những tình duyên đã qua của Michèle Morgan. Ngoài bao người bước sâu vào, đời nàng còn đóng chung với Jean Marais trong phim « LE CHATEAU DE VERRE », với Jérard Philippe trong « LES ORGUEILLES », Cuối cùng đến mùa xuân năm nay, Jean Delannoy tuyên bố là ông đã phân phát vai trò của cuốn phim sắp tới cho Michèle Morgan và Raf Vallone.

Raf là một lực sĩ đẹp, 37 tuổi. Sinh tại miền Tropéa ý đại lợi. Marcel Carné đã phân chàng đóng trong phim « THÉRÈSE RAQUIN ». Chàng cũng đóng chung với Martine Carol trong phim « LYSIS TRATA » và hợp lực với Christian Jaque trong phim DESTINÉES. Sau đó, anh có mặt trong 15 phim của Ý mà những phim tên tuổi nhất là « RIZAMER » « LE CHRIST INTERDIT ». Ai ở gần chàng đều được hài lòng về sự vui vẻ. Vẻ đẹp của chàng có vẻ thẳng thắn, thiết tha, chứa đựng một sức quyến rũ thâm kín. Chàng thông minh, và có học thức.

Cha chàng là một luật sư danh tiếng, muốn truyền nghiệp lại cho con, nhưng không ngờ là con ông không muốn theo đường lối đó. Raf

Vallone ra đời vừa 15. Hoài bão của chàng ta là trở nên một cầu thủ túc cầu. Chàng trở nên một cầu thủ túc cầu danh trong túc cầu Ý, hưởng được hàng ngàn liras một năm. Nhưng năm 1939, chàng đá ở Vienne, bị viên trọng tài thiên lệch nên Raf thề sẽ không bao giờ đặt chân vào quả bóng nữa, và đã giữ đúng lời nguyện.

Từ đó, chàng theo học về văn chương và triết học. Chàng viết một bài về nghệ thuật của Charlie Chaplin khiến chàng được vào làm một nhật báo phụ trách mục điện ảnh, kịch trường. Đến năm 1948, nhà dân cảnh

Guiseppe de Santis hài lòng về những bài báo đã đến gặp chàng. Câu chuyện kéo dài trong những ly rượu.

Ngay sau đó, nhà dân cảnh Sautis mời Raf đóng một vai trong phim mà ông sửa soạn quay. Raf nhận và đã hòa mình vào vai trò viên đội trong phim « Riz Amer ».

Cũng như Michèle Morgan, tên tuổi chàng nổi ngay ban đầu. Thế giới điện ảnh Ý liền say sưa bàn tán khi biết tin là chàng trai trẻ Raf yêu thương một thiếu nữ La Mã, Elena Varzi. Hai người đã gặp nhau trong khi quay phim « Le chemin de l'espérance ».

Sau một thời gian Elena Varzi lấy Raf và sinh được một cô gái tên Eleonora.

Khi chàng sang Pháp quay phim « OBSESSION », Raf thuê một biệt thự ở « Maison Laffite » để dẫn vợ và con tới. Chàng thường ngủ ở Ba Lê để mỗi sớm đúng 10 giờ tới đường Vangigard dự buổi thể dục do một lực sĩ huấn luyện những cách nhào lộn du bay mà chàng sẽ thực hiện với Michèle Morgan trong phim « Obsession ».

Công việc hết sức nguy hiểm và khó nhọc khiến tình bạn thâm thiết nảy nở giữa hai người. Họ đã cười sung sướng khi hoàn thành công việc, họ cười vì đã hy sinh lẫn cho nhau. Người ta nhận thấy trong đôi mắt Raf chứa khá nhiều vẻ tinh anh và vẻ chú trọng học tập đọng trong mắt Michèle. Không ai biết là họ đã nói với nhau những gì. Trường hợp nào đã dẫn họ đến tình bạn khăng khít.

Người ta chỉ biết rằng một cặp nhân tình mới nảy nở trên màn bạc, cặp nhân tình vững chãi và hòa hợp, mà người đàn ông có đầy đủ đặc tính của đàn ông và người đàn bà có đầy đủ phong thái của người đàn bà. Hai tài tử trứ danh này sẽ gặp nhau tại « côte d'azur » một ngày rất gần đây để cùng nhau tiến bước trên con đường nghệ thuật chẳng?

Dời chỗ

Nhà báo sanh « PHƯỚC MAY ». 110 Borese Sài Gòn, (ngang bót quận nhì), do có hai làm chủ, dời lại 171-173 đường Dumatier, đổi hiệu « LIÊN HOA », phòng rộng rãi, sạch sẽ, có bác sĩ mỗi ngày đến xem mạch.

Chủ nhơn kính mời CỎ HAI

THẾ GIỚI ĐIỆN ẢNH

Một phim vĩ đại sắp ra đời tại Pháp

★ Người ta sắp sửa cho ra đời tại Pháp một cuốn phim vĩ đại nhất, chưa bao giờ thiết hiện nổi tại Âu Châu: Ulysse. Do nhà dân cảnh trứ danh người Ý, Mario Camerini đảm nhận. Thực hiện phim Ulysse mất hai năm, khổ nhọc với sự hợp tác của những tài tử tên tuổi như: Silvana Mangano, Kirk Douglas, Jacques Damesnil, Daniel Ivernel, Anthony Quinn và Rossana Podesta.

Cuốn phim đã huy động tới một binh đoàn kỹ thuật gia. Với 427 thợ dệt làm suốt 5 tháng những y phục của người Greco vào thời đại Homère. Chín kỹ sư đã tham gia trong công việc xây dựng kiến trúc bề « d'Ulysse » với sự thiết hiện của 380 thợ thuyền. Chiếc thuyền đó dài 33 thước, rộng 6 thước rưỡi. Trọng tải 170 tấn và chiếc buồm vuông đo được 200 thước vuông.

Người ta không thể kể hết được những chi tiết đã được đưa lên với tất cả sự chăm chú và hao tổn. Mario Camerini đã trang hoàng tác phẩm của nhà thi sĩ cổ kính nhất của hoàn cầu. Với sự nỗ lực không ngừng nhà dân cảnh đã đưa lên được một giai đoạn lịch sử đẹp đẽ. Phim Ulysse sẽ là phim thứ nhất mở đầu cho triều đại điện ảnh đã sử của Pháp.

Nữ tài tử Nhật Bản tại Versailles



Vai Butterfly tức Kourou Yachi gusa, 23 tuổi là nữ tài tử hữu danh của Nhật có đã đóng trong 10 phim Nhật tại La Mã và nhận được 23 đơn xin lấy làm vợ.

Nước mặt trời mọc vừa gửi tới Ba Lê 16 nụ cười kèm theo 16 bộ « ki-mô-nô », đó là đoàn ca sĩ và vũ nữ trong Butterfly, có đóng trong phim Ý Nhật quay tại La Mã sau nhạc kịch lớn lao của Giacomo Puccini.

Tất cả những lớp lang, vai trò đều do người Nhật đảm nhận. Những nữ ca sĩ và vũ nữ kia đều là học sinh trong trường chuyên môn ca

vũ nhạc kịch Takarazuka, ở đó có 400 thiếu nữ học về các môn khiêu vũ, ca nhạc kịch và nghệ thuật. Để dự liệu cho công việc làm ở La Mã, nữ tài tử Butterfly tức Kourou Yachi gusa đã học tiếng Ý. Để đáp lại sự cố gắng học tập, nhà dân cảnh đưa cô đi du lịch Ba Lê.

Trong những ngày ở kinh đô ánh sáng, các cô không ngớt mỉm cười với dân chúng Pháp.

Có Migako nói rằng:

— « Những nụ cười đó là cách để thông cảm với người Pháp ».

Vai Butterfly là Kourou Yachi gusa, 23 tuổi, một nữ tài tử trong nhóm, đã dự trong 10 phim Nhật ở La Mã và đã nhận được 23 đơn xin xe tơ kết tóc.

★ Cô đào Simone Silva đã từ giả Robert Mitchum để kết duyên cùng triệu phú George Cameron, và cô tuyên bố là sẽ bỏ nghề!

★ Lily Damita không dấu diếm một tí gì, cô tuyên bố rằng nếu Errol Flynn đặt chân tới California, cô sẽ « chớp » ngay lấy cô hợp tác và sẵn sàng ăn uống để chàng khỏi phải tốn tiền. Nhưng tiếc thay, Errol Flynn đã ở lại Đức vì anh đã ký nhận đóng trong một phim ca nhạc « King's Rhapsody ».

★ Một tin mới làm toàn thể « Hô ly út » đều vui mừng là Mala Porvers đã bình phục sau mấy tháng lâm bệnh nặng. Cô sắp sửa « năng » khán sửa túi » cho Monte Vanton.

★ John Bromfield người đã hợp tác cùng Corinne Calvet trong hầu hết các hợp đồng, vừa ở Pháp về và đã biến thành « chồng hai » của cô đào này! Người ta đã chứng kiến hai gã ăn ái say sưa trong tuần trăng mật. Ma quái thay cho Corinne!

★ Cô đào Russel Birdwell đã đi tìm lung Anne Baxter ở Paris. Tin chắc rằng không phải để bàn chuyện làm ăn không thôi đâu? Các bạn cứ tin như vậy đi.

★ Vic Damone và Pier Angeli đã đính hôn cùng nhau sau một thời kỳ kết bạn rất thân.

Họ tuyên bố rằng sẽ cố gắng không kéo dài thời gian đính hôn vì họ hiểu nhau nhiều, nhất là lại đồng hương nữa.

★ Cô đào Jane Russel vừa hát giúp quân đội Mỹ. Khi cô vừa cất tiếng hát và thân hình rún rẩy thì không khí trở nên cực kỳ nóng nực. Họ la hét ầm ỉ, hoan hô vang trời và khi tan buổi hát, phải có ba cảnh binh yểm hộ trước sự « hâm mộ sôi sục » của nhiếp ảnh viên.

★ Tại Anh Quốc, quê cha đất tổ của vua hề Charlot, vừa xuất hiện một chàng tên Norman Wisdom.

Norman cũng là hiện thân của khôi hài. Anh ta có một vẻ hài hước tự nhiên, thoát trọng thấy là một người phát phi cười rồi.

Norman Wisdom rèn luyện tài nghệ trong các rạp khiêu vũ tầm thường. Bao nhiêu lần tập luyện trong bóng tối. Tới nay Norman ra mắt công chúng trong phim hài hước « Trouble in store », Norman đã thu được lòng mến chuộng của khán giả Luân Đôn. Tên chàng đã được in lên ở « áp phích » và Charlot nhận chàng là người kế vị.

Rằng chữ... chúng ta sẽ được sống lại với Charlot hồi xuân trẻ, hiện hình trong người kế vị là hề Norman Wisdom.



Bạn L.V.C (Huế):

Tiếng Việt của ta từ xưa tới nay không có những chữ Z F hoặc W, nhưng vừa rồi tôi thấy bạn tôi viết thư cho một người bạn gái mà lại viết là « Đung ». Tôi thấy trái mắt bảo bạn tôi bỏ chữ Z ấy đi, nhưng bạn tôi bảo để thế cho « điệu » và đọc lên nghe có « gió » hơn. Và ngoài ra tôi còn thấy người ta dùng chữ F để thay thế cho ph.

Vậy mong ông trả lời giúp cách thêm chữ « ngoại quốc » ấy có nên không và có hại gì cho nền văn hóa của ta chăng?

TRẢ LỜI. — Cũng có rất nhiều người lên tiếng đề cải tiến chữ Việt của chúng ta nhưng chưa được toàn thiện toàn mỹ nên chưa thành một phong trào nhất trí. Cũng « lác đác » vài người thêm những chữ F.Z.W vào trong chữ quốc ngữ. Nhưng chỉ những khi viết thư từ thân mật cho nhau mà thôi. Trong sách báo, hoặc sách giáo khoa hay trong đơn từ, thi cử, thì chưa có gì dùng cả.

Bạn Trần Huy Định (Nhatrang):

Tôi có một điều thắc mắc, không sao tìm hiểu được. Vậy nhờ ông vui lòng giải đáp hộ tôi điều này: Tôi quen một cô gái 18 tuổi đã lâu, về sau tình bạn hóa ra tình yêu. Tôi bạo dạn gửi cho cô một bức thư tỏ tình yêu chân thật. Và hẹn nhau sau ngày tôi lo tròn nhiệm vụ thanh niên, trong lúc Quốc gia hữu sự sẽ cưới cô làm vợ.

Trước khi trao bức thư ấy cho cô tôi đã đặt bảo: « Em đừng cho ai xem bức thư này, ngoài em ra. » Nàng bằng lòng giữ lời hứa sau khi xem xong bức thư, lại trao cho người mẹ rồi cha, lần lượt cả nhà đều hiểu cả. Cha mẹ nàng không nói gì tới bức thư đó.

Không rầy con, mà trái lại hai ông bà có vẻ suy nghĩ về bức thư của tôi. Ngày nhập ngũ của tôi đã tới. Từ giờ này và hẹn nhau chờ ngày tái

hợp. Khi tôi đi ra Nhật-ang viết thư về Sài Gòn thăm nàng luôn, và báo nàng gửi thư ra cho tôi biết. Nàng cũng không gửi. Nói tóm lại, không bao giờ nàng giữ kín chuyện gì giữa chúng tôi, đừng cho cha mẹ nàng biết. Và không khi nào viết cho tôi một bức thư nào cả. Đã hơn một năm rồi.

Vậy trước cử chỉ và thái độ của cô ấy, xin ông vui lòng giải đáp cho tôi hiểu điều thắc mắc đó.

TRẢ LỜI. — Như vậy có lẽ bạn chưa am hiểu được tâm lý của các « cô » nhiều cho lắm thì phải.

Có thể « nàng » của bạn đang còn « ngây thơ » chưa « già dặn » nên làm cho bạn lầm tưởng nàng là hay « ốm ỉn » như vậy chăng? Nhưng bạn ạ, đối với những cô gái con nhà nề nếp thì họ chẳng bao giờ dẫu giếm anh chị hoặc bố mẹ họ một chuyện gì cả, nhất là những chuyện yêu đương là những « chuyện tây trời » rất quan hệ đến cuộc đời của họ.

Mấy lý các cụ chẳng thường hay nói rằng:

Trai khôn tìm vợ gái ngoan tìm chồng.

Gái ngoan tức là « gái khôn » mong tìm được người bạn trăm năm để cùng nhau xây hạnh phúc. Nhưng « cái khôn » đó ở đâu ra, phải chăng là ở những kinh nghiệm của bố mẹ anh chị trong nhà chỉ dẫn đi đâu về đâu cho không?

Và lại yêu đương chính đáng, không có điều gì âm mưu thì việc gì mà

phải giấu? Thành thật yêu nhau thì đâu có phải là tội lỗi. Mà chỉ khi nào « lăm khò » nhau mới đáng « tội » thôi. Có phải không bạn?

Vậy:

— Nàng không « bí mật » là vì nàng mong muốn đây là một cuộc tình duyên bền chặt và cần phải hỏi ý kiến của các bậc phụ huynh để tìm hiểu, biết rõ tính tình tư cách của bạn.

— Điểm thứ hai: nàng không viết thư cho bạn ư? Ở lại càng không đáng trách nữa vì không phải cô nào cũng quen viết thư hay là « nữ sĩ » cả, mà thư đi thư lại « tràng giang đại hải » hàng mấy trang giấy lớn để « tả cảnh » cho hết bao nỗi nhớ nhung. Biết đâu nàng cũng bận rộn công việc làm ăn chứ không « ăn không ngồi rồi » như các cô khác.

Vậy bạn chỉ nên viết thư hỏi bố mẹ hoặc anh chị nàng và nói thẳng, nói thật để xem họ trả lời như thế nào.

Bạn cứ yên tâm. Bạn thử xem bạn đã đủ điều kiện xây dựng tổ uyên ương chưa? Tư cách đạo đức của bạn có thể làm hài lòng bố mẹ người ta không?

Nhưng bạn ạ điều quyết định để thành công là nàng phải yêu bạn cũng thành thực chẳng kém gì bạn yêu nàng thì « ổn » một phần nào rồi đó.

Hoài Vinh

TIN NHẠC

Xin nhắc các nhạc sĩ xa gần một địa chỉ để kiểm mua những sách nhạc, nhạc khí và phụ tùng tốt, đẹp, quý:

MANDOLINE	ký tên Ng. Đức Trọng, giá đặc biệt	500\$
GUITARE	ký tên Ng. Đức Trọng	1.000\$
VIOLON	ký tên Ng. Đức Trọng	3.600\$
VIOLON	nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý đủ đồ phụ	1.600\$
	tùng giá từ	

VIOLONCELLE, CONTREBASSE hiệu TONIGLIOT, Marc LABERTE — SAXO, TROMPETTE, CLARINETTE, CLARION hiệu PIERRET — BATTERIE JAZZ hiệu A. S. B. A. MEJAZZ — Giấy đơn bán sỉ hiệu ARGENTINE, MANUCORD, ELITE, PIRASTRO, THOMASTIC.

Sách nhạc của những nhà SALABERT, H. LEMOINE, DURAND HEUGEL.

Sửa chữa VIOLON do Ng. Đức Trọng, thợ đơn duy nhất ở Viễn Đông được tổ chức quốc tế ENTENTE INTERNATIONALE DES MAITRES LUTHIERS nhận nhận và được ghi tên trong cuốn DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc Gia Ste Cécile La Mã).

MI TIN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON

ĐỜI MỚI số 142

Esquisse d'un programme d'équipement du Việt-Nam

(suite de la page 14)

sa juste valeur, l'état d'esprit qui se transforme actuellement sous la pression des événements, dans les pays où les rapports sociaux ont été établis soit au gré des oligarchies industrielles et financières, soit suivant les principes incertains des idéologies.

Si les nations européennes ont, de tout temps lutté contre l'insécurité économique, par contre leurs classes dirigeantes n'ont pas réagi contre l'esprit spéculatif développé par les droits conférés par la monnaie.

Les signes monétaires dans une économie saine ne doivent être que des instruments d'échange et de travail pour des biens de production et pour des constructions à long terme.

Il importe donc de se pénétrer des qualités de notre race et d'apprécier les données techniques et géographiques afin que les facteurs de la technologie ne soient pas des éléments de destruction pour une société jeune mais ignorante de ses dangers.

Sans vouloir abdiquer aucune de ses valeurs morales, le peuple Vietnamien aspire au progrès et au confort matériel.

Il aimerait aussi, grâce à la clairvoyance de son gouvernement, être garanti pour son équilibre physiologique, sa sécurité économique et surtout, pour la paix.

(à suivre)

Cuộc đời mới của các văn nghệ sĩ di cư

— (TIẾP THEO TRANG 15) —

lớn lên cho có uy phong lẫm liệt của « Quan Ngải »: còn điệu bộ đi đứng, và tiếng hát nhịp với âm nhạc, như cũ như động, ông đều nhờ thầy Tàu chỉ dẫn hết.

Tài năng là kết quả của bao nhiêu công phu ma luyện. Ông Tả Giang còn là một yếu nhân của « Trí Hòa Nhạc hội » hồi xưa ở Hà thành, cũng như hội « Khuyến lệ cổ ca » trong Nam. Năm 1948, tại thủ đô Bắc Việt, ông tuy đã già mà còn sốt sắng đi xe hơi tới từng nhà nghệ sĩ, mời đi dự buổi nhóm để thành lập Hội nghệ sĩ liên

Phác họa một chương trình trang bị xứ sở

(tiếp theo trang 14)

hưởng trực tiếp đến hoạt động của họ mà thôi.

Dù rằng ở các nước ngoài mỗi tương quan xã hội tùy thuộc vào chánh trị đại tộc của các kỹ nghệ gia và tài chánh gia hãy theo những nguyên tắc mập mờ của các lý tưởng thì ở nước nhà, Chánh Phủ vẫn cần nhận định đúng mực chí hướng của nhân dân đương theo hoàn cảnh mà biến chuyển.

Nếu bao giờ các nước Âu Châu cũng chống chọi với sự bấp bênh về kinh tế thì trái lại những giới cầm quyền không hề chống lại đầu óc trục lợi của con người nhờ ở quyền lực của tiền tệ mà phát sinh.

Trong một chế độ kinh tế lãnh mạnh, tiền tệ chỉ được coi là những khí cụ trao đổi hay công cụ đối với các tài nguyên sản xuất hoặc đối với các công cuộc xây dựng lâu dài.

Như vậy thì cần phải thấu hiểu những đức tính của chủng tộc chúng ta và định giá những bằng cứ về dân tộc và địa dư để cho những yếu tố về kỹ thuật khởi thành những yếu tố phá hoại đối với một xã hội còn ấu trĩ chưa hiểu rõ được mối nguy cơ.

Dân tộc Việt Nam rất mong mỗi tiến bộ và được dễ chịu về vật chất nhưng không sao phớt bỏ được những phẩm giá tinh thần.

Dân tộc Việt Nam, nhờ ở sự sáng suốt của Chánh Phủ, cũng rất mong muốn được bảo đảm về sự thăng bằng sinh lý, về an ninh kinh tế và nhất là được bảo đảm về hòa bình.

(Còn tiếp)

TRUNG HỌC

MINH TRIẾT

Số 45/4 & 5 Ruelle Géoéral Lize
(gần Bót Lao Động vườn chuối)

KHAI GIẢNG: 1^{er} Décembre 1954
GHI TÊN TỪ: 15 Novembre 1954

CHƯƠNG TRÌNH VIỆT

Đệ Lục (140\$) Đệ Thất (120\$)
Lớp Nhứt (100\$) Lớp Nhì (95\$)
Lớp Ba (90\$).

CHƯƠNG TRÌNH PHÁP

3^e Moderne (220\$) 4^e Moderne (180\$)
5^e Moderne (150\$) 6^e Moderne (130\$)

LỚP TỐI: từ 7h.30 đến 9h.30.

Dọn gấp đề thi:

Bacc — B.P.C. và thi vô Đệ thất Gia Long — P. Kỳ.

Do sự đảm nhận của một nhóm Giáo sư Cử Nhân và Tú Tài đang dạy trường công và trường tư.

Hiệu trưởng đã 21 năm ở trong nghề giáo huấn.

Trường có đèn điện, quạt máy, nước lọc. Mực và giấy chặm phát không cho học sinh.

Bớt 10% cho hai anh em và 15% cho ba anh em ruột.

CHÚ Ý: Mở một lớp « Truyền Bá Quốc Ngữ » ban đêm không lấy tiền cho trẻ em nghèo.

NHÀ CHIẾT TỰ

HUỖNH MINH

Tác giả Quyền Đới người
trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gởi về xem và khen tặng.

Đám quẻ quốc nổi tiếng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gởi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tiền 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis — SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

Giá báo Đời Mới dài hạn
ngoài Nam Việt (cả cước phí):

3 tháng 84\$

6 tháng 168\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh.

Hộp thư 353 Saigon

T.T.P.

ĐỜI MỚI số 142

ĐÀ-NANG MỘT VÀI NÉT SỐNG

— (TIẾP THEO TRANG 24) —

kỹ và cho thuốc nhiều, không như một vài ông chỉ cho mua mỗi toa được 3 bình « Tép-tôm-mi-xin » (Streptomycine) trong khi phổi mình nát ngầu ! Rồi thì ba lần đổi toa lại một lần tiền !

Trong phòng khách cứ mãi cái câu chuyện về bệnh hoạn, thuốc men mà nào lên ; thêm vào tiếng ru đồ con, tiếng rên khư khư, tiếng oe oe trẻ nít, tiếng ho sù sù làm khách càng thêm bực dọc, nhưng vẫn ráng rằm ngồi chờ cho đến lượt mình.

Ngoài phố nắng vẫn gắt mặc dù trời đã sang thu từ hôm nào. Hàn thử hiệu nghiệm nhiên chỉ đúng 39. Người ta phát ho, sổ mũi, sốt cảm, thêm vào đồng bào hồi cư từ bưng mang về bệnh sốt rét rừng, chống nước, sung lá lách, nám phổi...

Một gia đình di cư

Đồng bào Bắc Việt kéo vào càng đông sau ngày phân chia giới tuyến. Thành phố Đà Nẵng rộn rịp hẳn lên. Người ta lo cơm gạo kém, lo đầu cơ, lo tích trữ và lo đủ thứ lo vì thấy đồng bào dồn về thành phố mỗi ngày mỗi nhiều. Trại Cừu tế, Trường Lăng trường học, trụ sở thể dục, chùa miếu đều biến thành những trại tạm trú cho đồng bào di cư.

Tôi đến thăm một trại di cư tại « Đà thành thể dục hội ». Những lều bằng bố xám dựng san sát lên trên sân « ten nít ». Mỗi lều ở chừng vài gia đình trên 10 người. Phần đông là những gia đình binh sĩ, giáo dân. Chung quanh lều chông chất ngồn ngang những rương, va li, tay nải, thùng mùng, nồi niêu, v.v...

Tôi đỡ tấm màn che bước vào một trại sau khi đã xin phép người gác. Một thiếu nữ vận áo dài màu đà, vạt

trước thắt lại, mái tóc quấn tròn trong chiếc khăn đen nhánh, đương ngồi bệt trên nền xi măng và áo bên cạnh một cụ già tóc bạc râm râm đang ngủ ngon lành.

Người thiếu nữ đơn dả và lễ phép — cái lễ phép thuần túy đất Bắc — đứng dậy chào tôi :

— Chào ông ạ !

— Không dám, chào cô.

— Dạ ông muốn hỏi gì.

— Thưa cô, tôi muốn vào đây để thăm đồng bào di cư ạ !

— Không dám, cảm ơn ông.

Cụ già thức dậy chào tôi sau cái ngáp thật dài.

Tôi bắt đầu hỏi cụ :

— Thưa cụ, cụ từ đâu vào đây ?

— Chúng tôi từ Hà Đông vào đây ông ạ !

— Thế cụ và gia đình di chuyển bằng cách gì ?

— Bằng máy bay từ Gia Lâm vào đây được hai hôm rồi.

— Trước khi đi cụ có được lệnh gì không ?

— Cũng chả có lệnh gì. Chúng tôi muốn là chúng tôi đi đấy thôi.

— Vào đây cụ có hoạch định gì chưa ?

— Chúng tôi chờ ngày vào Nam làm ăn, nghe đâu trong ấy dễ làm ăn lắm, nhưng mà chưa có tàu ông ạ !

— Thế ở đây chính phủ trợ cấp cho mỗi người tí nạn mỗi ngày bao nhiêu ?

— Mỗi nhân khẩu mỗi ngày sáu đồng và năm trăm gờ-ram gạo, còn ngoài ra chúng tôi phải chịu lấy. Cũ, mắm, dầu, đèn...

Câu chuyện nửa chừng, bữa cơm dọn lên. Tôi thoáng thấy trên mâm một đĩa cơm, hai bát rau muống nấu với tép, một bát nước rau và một đĩa tương đậu. Tôi lật đặt đứng dậy

cáo từ. Cụ già đưa tôi ra khỏi trại trong lúc mấy đứa cháu nhỏ cụ vây xung quanh mâm cơm và đưa tay làm dấu thánh trước khi ăn.

Một vài lớp trai

Tôi đến một trong các rạp chiếu bóng ở đây : Palace. Chiều nay chiếu « Tinh và Nghĩa ». Người ta chen chân thi nhau mà mua vé. Nhiều nhất là thanh niên và phụ nữ. Còn hơn một giờ nữa rạp mới bắt đầu chiếu. Thoảng qua bên một chiếc bàn cách chỗ bán vé không xa, một tốp thanh niên ngồi nhậu nhẹt. Họ ăn mặc « keng » ra phết, đầu chải tén ra sau óng mượt, đầu « bo-ri » dăng tin » đóng lớp, sơ mi đủ « mốt » : sơ mi sô thú, sơ mi « ca rô », sơ mi nhật báo Anh v.v.

Họ vừa uống « bia » vừa nói chuyện đủ : chuyện mần ảnh rồi đến chuyện giới tuyến chuyện triết học, chuyện hiệp định ; từ văn nghệ cho đến chính trị không sót môn nào. Nhìn họ, tôi lại nhớ bao nhiêu thanh niên khác xếp vào một hạng ở đây. Tôi bỗng thấy bồi ngùi thương hại họ. Phần đông bọn họ về đây không nhà, không cửa, không bà con quyến thuộc, chỉ một mình một thân với hai bàn tay trắng.

Sau bao ngày hăng máu trai tơ, gót chân dạn dày vì sỏi đá đường trường họ trở về đây với manh áo bạc màu mốc thối, với gương mặt già đi trước tuổi, và than ôi ! có khi với bao nhiêu bệnh : đãng trí, sưng tim, nám phổi !

Tuổi hoa niên của họ gần như héo hắt, bao nhiêu hoài bão cơ hồ tắt lụi theo ngày tháng trôi xuôi. Có đôi kẻ trong bọn họ về đây mong nổi lại nghiệp sách đèn sau bao năm dang dở, nhưng thực tại bao giờ cũng khác xa mơ ước. Toàn là mộng ảo ! Thế là họ phải đi làm để đỡ vọt phần nào trong gánh nặng mưu sinh. Công chuyện hằng ngày không đủ tiêu dùng vào cơm áo, bệnh hoạn, họ phải đi làm đêm trong các tiệm ăn, các « ba » nhậu, phụ tải phụ các tiệm Hoa Kiều ; hoặc có kẻ « tốt số » hơn đi làm nghề giáo tập để đi đến đích : một ngày hai bữa cơm suông và đến tối một chiếc giường bố để đặt lưng mà xem cái lỗ làng !

Rạp xi nê bắt đầu chiếu. Tôi lặng lẽ đi về. Đàng phố về chiều càng thêm rộn rịp. Văng vẳng một điệu hát từ trong một biệt thự bên đường vang ca : « Anh muốn thành mây. Nương nhờ... »

Làng Nại, một ngày thu
ANH XUÂN

ĐỜI MỚI số 142

LONG - CHÂU - HÀ SAU NGÀY V.M. TẬP KẾT VỀ CÀ MAU

V. — ĐỒNG BÀO LẤY CÙI TRÀM Ở KINH HÀ TIÊN- RẠCH GIÁ NHƯ THẾ NÀO ?

Phóng sự của cô CHÁU GIANG và MAI LAN CHÂU



số. Quốc lộ Hà Tiên — Rach Giá đã bị hư hỏng không lưu thông được.

Hai bên bờ kinh, rừng tràm tiếp liền nhau bao phủ dày đặc. Nhà cửa đồng bào cũng tiếp liền nhau xây gần ven sông, trong rừng rậm. Ở một vùng nhiều nhất rừng tràm, hẳn đồng bào có bao giờ trồng trúa lúa, khoai được. Mà rừng rậm bao nhiêu thì đồng bào bị kham khổ bấy nhiêu, vì nạn muỗi mòng.

Nhà ở, thì không có một cái nào xây dựng đẹp đẽ, bằng gạch ngói hay vách ván. Nhà cất lên bằng cây tràm nhiều nhất. Cái gì cũng bằng tràm cả.

Những ngày đầu V.M. tập kết về vùng tập hợp Cà Mau, đồng bào phải trải qua một cơn khủng khiếp.

Đồng bào lúc đầu tản cư bỏ nhà trống. Rồi lần lần họ trở về với chánh quyền Quốc Gia.

Nghĩ đến sự sống, họ lại trở lại với nghề nghiệp cũ : nghề của tiền phu, dẫn tràm rừng, đóng thuế và chở đi bán, đổi gạo, đổi tất cả nhu cầu cần thiết cho sự sống hàng ngày.

Các nhà quân sự luôn luôn dùng chánh sách « đường rừng » trừng phạt nặng nề những ai vi lệnh « Cấm phá

rừng ». Rừng được qui trọng đến thế, làm sao có củi cho đồng bào trọn vùng chỉ sinh sống với nghề tiểu phu ? Các nhà cầm quyền phải trù định cho đồng bào khai phá khu rừng nào.

Vùng được đồn tràm, cưa củi, phải có giới hạn. Nhà cầm quyền chỉ cho lấy củi tràm lục thôi ; chứ không được dẫn phá tràm xanh. Tràm lục là thứ tràm ngã, chết, khô, trong rừng.

Lệnh này được bá cáo rành rẽ cho đồng bào lấy củi.

Trước khi vào rừng lấy củi, đồng bào phải lãnh giấy « nhập lâm » Do đường kinh nào tới và khi lấy củi đầy ghe, đầy xuồng, phải trở ra đọ con kinh nào như định các điều ấy đều ấn định rõ. Thuế « xuất lâm » phải đóng một đồng bạc mỗi thước củi.

Ghe xuồng củi có giấy « xuất lâm » rồi, sẽ phải đi trên con đường đã định. Bắn đi ngoài con kinh ấy, ghe sẽ bị tịch thu.

Củi tràm tại vùng Long Châu Hà, đồng bào chỉ bán hai chục đồng (20\$) mỗi thước.

Thật là rẻ nếu so sánh với giá một trăm đồng (100\$) hoặc một trăm hai chục (120\$) tại các đô thành.

CHÁU GIANG
và MAI LAN CHÂU



NẮNG VÀNG CHƯA TẮT

Ta hát lên anh ơi !
Cho nhạc vàng, dao động
Cho ngày vàng bừng sống
Cho mùa Xuân chớm nở giữa đời hoa.
Nghe không anh, tiếng đời nước nở,
Nghe không anh, gánh nặng vai gầy.
Đời ỉ ỉ, tiếng buồn khô héo lắm
Mà tiếng buồn còn vọng mãi hôm nay...
Đêm dễ lệ rồi.
Tiếng ai khóc áo cơm hay nhạc sầu
thiên cổ

Chơi vui...
Anh ơi !
Dù gió mưa
Dù đau khổ.
Dù thất vọng mà đau thương chưa sụp
đổ

Ta hát lên cho nắng nở ngày hoa.
Nắng phương xa,
Nắng về đồng nội,
Ai bảo anh ngày mai còn tâm tởi ?
Ngày mai còn lấy lợi ?
Không ! Ngày mai phải ngập tiếng hoan
ca.

Ta hát lên anh ơi !
Cho nắng về trong mưa gió.
...
Vĩ đấu tranh còn đậm giữa bàn tay.
Gió thổi
Mưa bay.
Đời dầm nước mắt !
Ta hát lên đi anh,
Vĩ ngày vàng chưa mất
Vĩ nắng vàng chưa tắt
Anh ơi !

Cố đô 54
THANH THUYỀN

NỆM LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới - Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

44 Phan Thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BẰNG CÂY GỖ ĐU KIỀU, BÁN LUÔN
CÀ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

Người Việt đáng yêu

(tiếp theo trang 48)

làm ba nước rồi thì từ đó về sau thế lực nước này một ngày một kém, dân tình một ngày một suy. Chẳng những là đến nỗi mất nước với chúa Nguyễn mà chúng loại Chiêm Thành bấy giờ cũng chẳng còn được mấy nghìn người nữa. Một nước trước như thế, mà nay như thế, dấu rằng nước ấy đồng hóa với nước ta mà lòng, song nghĩ cũng thương tâm thay cho những nước yếu hèn không tránh được cái họa: cá nhỏ bị cá lớn nuốt.

Khỏe còn, yếu mất; cá nhỏ bị cá lớn nuốt!

Cái đó có thật là đúng không? Đúng cho thế giới tự nhiên thôi. Chứ còn đối với thế giới loài người thì có khác: nếu không thì nước Người và dân Do Thái cũng không còn dấu đến bây giờ nữa. Tại sao vậy? Tại rằng: nước Việt đã biết người biết mình nên sau khi đánh Tống Địch Thanh rồi thì vị đại anh hùng Lý Thường Kiệt chủ trương « tránh voi Trung quốc » mà quay về phương Nam tiến bước, rồi đến Trần, Lê, Nguyễn cũng vậy thầy thầy đều « ky » ông Tàu vì ông Tàu khỏe hơn mình, tránh ông thì « khỏe còn mà yếu cũng còn »: Còn vì Nam Tiến. Còn dân Do Thái thì bị mắc kẹt giữa hai khối Ai Cập và Lưỡng Hà quá mạnh không tài nào địch nổi thì 36 chước chỉ còn chước « tổng di cư » là « cá nhỏ không bị cá lớn nuốt » thôi.

Cho nên Việt Nam còn nước, Do Thái còn nòi.

Mà Chăm thì mất cả nước lẫn nòi vì điều kiện khách quan đã bất lợi rồi chủ quan lại bất tài: thế yếu hơn người mà đòi đánh người ta thì là bất trí; đánh thua rồi mà đầu hàng là bất trung; đầu hàng rồi lại bỏ cả quốc tính thì là bất sỉ. Với ba cái bất đó thì Chiêm thành bất thành.. quốc là phải lẽ.

Chăm mất đi. Con đường Nam Tiến của Việt đã mở rộng thênh thang.

(còn nữa)

Muốn bán

Villa meublée, đất rộng 1115 thước vuông, có điện nước, dépensances đầy đủ, cách bãi biển Nhatrang 200 th., mát mẻ, cao ráo. Hời tại 93 D'Ormay (trên gác) Saigon), hay viết thư cho Cosara Nhatrang.

— Một thể tài mới...

— Một tinh thần mới...

Trong các công trình sáng tác hay biên khảo « loại mới » của Nhà Xuất Bản

NGƯỜI BỐN PHƯƠNG

— Nhà xuất bản NGƯỜI BỐN PHƯƠNG rất hoan nghênh sự cộng tác của tất cả các bạn yêu văn nghệ xa gần.

Thơ từ giao dịch
nơi Ông ĐỒ XUÂN GIÚNG
số 71-75 A Đường Audouin
SAIGON

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH
TRÌNH BÀY

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L. A. M. I.
N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

ĐỜI MỚI số 142



XXI

— Anh ra đời sớm lắm nhỉ?
— Cũng không sớm lắm. Tôi học đến năm thứ nhất thì vào trường kỹ nghệ. Học kỹ nghệ chưa đầy một năm thì ra đi làm.
— Anh có biết Nguyễn Hồng không?
— Hồi tháng tám 45 tôi mới được biết. Chứ không quen.
— Nguyễn Hồng có một quãng đời thơ ấu cũng gần như anh.
— Tôi ở với một người cha dượng. Mẹ tôi chết được ít lâu thì tôi bỏ đi...
Hoài cười an ủi:
— Ấy, có khổ thế thì viết văn mới hay. Cứ như tôi thì chưa chắc đã đi đến đâu...
Đến lượt Tinh bảo:
— Chả cứ. Với lòng say mê, ý chí làm việc và học hỏi mạnh thì dù ở hoàn cảnh nào anh cũng vẫn trở thành một nhà văn tâm tưởng được.
— Như Tolstoi chẳng hạn. Nhưng mộng ấy cũng hơi to tát quá...
Tinh gật đầu rồi bảo bạn:
— Người văn nghệ nào mà chẳng ôm một hoài bão lớn.

ly cà phê đã cạn. Hoài dụi màu thuốc lên chiếc đũa tàn thuốc, vắn vơ ngo ra ngoài bến xe hơi.

Buổi chiều đã xuống. Sắc nắng vàng lợt dương loẵng dần sau lớp mái nan đặng xa. Một vài chuyến xe hơi về muộn đỗ khách xuống bến. Cảnh tượng đám người buồn bán áo nâu tin tin bên đồng gồng gánh ngồn ngang khiến Tinh nhớ đến nhà ga Phủ Lạng những chuyến về đã xa. Mấy người khách cuối cùng đã đứng lên. Hoài gọi:

— Foóng ơi! Lại tinh liền này.

— Sáu đồng ạ.

Cố hầu bàn thu mấy cái tách. Giăng điệu hiền lành, chậm chạp.

Thấy Tinh dăm dăm nhìn, Foóng e lệ cúi đầu. Hoài hỏi cho vui chuyện:

— Foóng sắp ăn cơm chưa?

— Ăn rồi ạ.

— Ăn sớm thế kia à?

— Ăn sớm để buổi tối còn tiếp khách chứ.

Giọng nói của cô gái dịu dàng, thơ ngây khiến Tinh mỉm cười. Anh khen nhỏ:

— Foóng chịu khó quá!

Foóng cười, quay đi.

Ra ngoài, Hoài bảo:

— Thôi, anh về nhé. À anh ở Hàng Kênh số mấy nhỉ?

— Mười tám. Gần lối chợ con rẽ xuống

— Chủ nhật anh có nhà chứ?

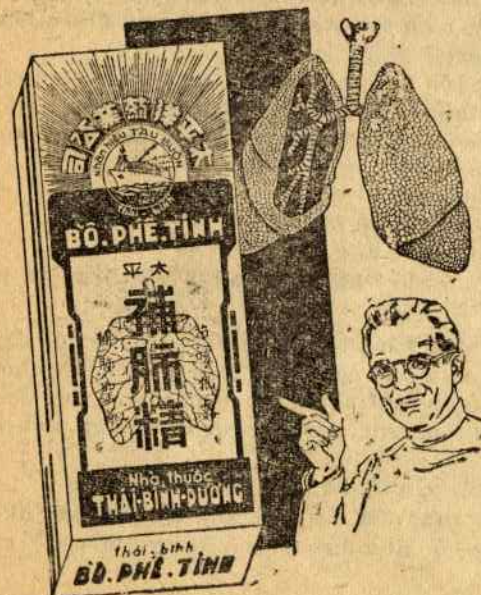
— Tôi ít đi chơi lắm. Ngày nghỉ chỉ nằm khoèo đọc sách. Cả một tuần lễ làm việc quần quật trong cái huyện náo của nhà máy cũng đủ ngấy lên rồi...

— Tôi thì ngược lại. Đọc sách cả tuần chỉ chờ chủ nhật là đi lượn phố.

— Hải Phòng thì có gì. Quanh quần mấy cái phố tàu. Áo xanh áo đỏ cũng hiếm. Mấy khi được một Phương Lan.

(dọc tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phễ Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON

ĐỜI MỚI số 142

ĐẸP-ĐẸ, BỀN, CHẮC, CHẠY MAU, ÍT HAO

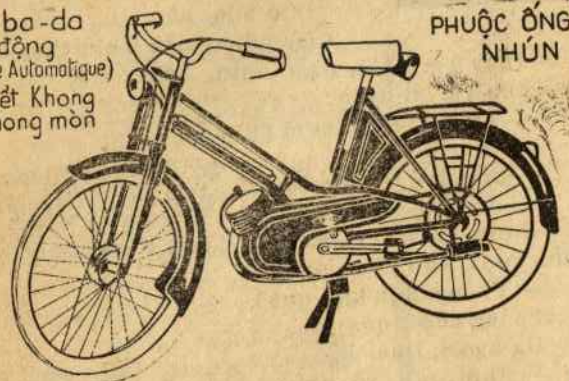
VÉLOMOTEUR

domino

XE GẮN MÁY

CHUYÊN-MÔN CHẠY ĐƯỜNG XA MÀ ÍT TỒN

Am-ba-da
tự-động
(Embrayage Automatique)
Bảo-Kiệt Không
sứt Không mòn



PHUỘC ÔNG
NHÚN

CÓ CHÚNG BÀY BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ
14, đường Amiral Roze-SAIGON-đT: 22.354

Chải Brillantine **BOBEL**

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất



Một người bạn luôn luôn trung thành

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của VINH LỘC

Hoài nhìn bạn mỉm cười hóm hỉnh.

— Chủ nhật này. Tôi lại chơi anh nhé?

Hai người chia tay. Hoài còn đứng lại nhìn theo bóng người bạn thợ đi khuất vào một ngã phố. Anh đi về phía dãy hàng hoa. Bóng tối chậm chạp về. Gió mát từ cuối bãi đá bóng bốc lên hâm hấp không khi buổi chiều cuối hạ.

Về đến nhà. Tình gặp Nhân đương cúi húi dọn cơm.

— Hôm nay anh về muộn thế?

Giọng Nhân âu yếm. Tình nhìn cô em, đôi mắt triu mến!

— Gặp người bạn dắt đi uống nước.

Tình cười áo liệng lên giường, quen lệ. Anh trút xăng đan, xô đôi guốc lẹp kẹp đi vào sân trong.

Ở trong buồng, vợ Lực đương dỗ đứa con vừa thức giấc.

— Lực chưa về ư chị?

Người đàn bà ngừng lên lơ dang trả lời:

— Về rồi mà đi đâu không biết.

Lúc lên nhà, nhân đã treo áo của Tình lên mắc.

— Anh có một cái thư bảo đảm.

Tình hơi ngạc nhiên đón lấy bức thư trên tay nhân.

— Em phải ký thay anh đấy.

Tình nói một mình:

— À, thư nhà báo mà sao lại thư bảo đảm?

Anh bóc thư trong nỗi hồi hộp vui vui.

— Hôm nay mình may quá.

— Gì thế anh. Tin vui hả?

— Nhà báo gửi trả tiền nhuận bút. Ba trăm bạc.

Vừa lúc ấy Lực về. Thấy Tình, anh mau mắn bảo:

— Nay, đăng cai Đản có chiếc xe đạp cũ muốn bán

đấy. Anh có định mua lát nữa sang mà xem.

— Tình đi làm ở một xưởng xe hơi trên phố cũng khá

xa. Ngày bốn buổi cuộc bộ thật là mệt. Lại thêm thứ nhất

là mất thì giờ. Sáng tờ mờ đã phải lóc cóc dậy đi cho

sớm. Trưa, về đến nhà là vội vã ăn cơm. Đến nỗi nhiều

hôm Tình không được ngả lưng lấy năm phút đồng hồ.

Anh có ý định dành dụm mỗi tháng ít tiền mua chiếc xe

đạp cũ đi làm cho đỡ vất vả. Thấy Lực mách, anh vội

hỏi:

— Độ bao nhiêu hử anh?

— Xe cũ, độ năm sáu trăm bạc chứ bao nhiêu. Liệu

có mua nổi không?

Nhân đứng bên anh, nói nhỏ:

— Anh có thiếu ít nhiều em cho mượn thêm.

Nhưng Tình đã vung tấm ngân phiếu lên trước mặt

Lực vui vẻ khoe:

— Có tiền đây rồi!

— Tiền ở đâu ra thế?

— Nhà báo họ trả tiền viết bài.

— Thế ư? Bỏ nhĩ? Thôi cố mà tậu lấy cái xe đi làm

cho đỡ khổ.

— Chẳng lại cứ sáng tờ mờ đã phải lóc cóc dậy..

Nhân bảo, như một người vợ hiền sẵn sóc đến chồng.

Bữa cơm hôm ấy Tình ăn rất ngon miệng, tuy chỉ có

đĩa rau và mớ tôm rang, như thường lệ. Vừa ăn, anh vừa

bảo Lực:

— Chốc anh dẫn tôi lại cái Đản xem xe nhà.

Nhân nhìn anh, mắt lấp lánh một nỗi vui bình dị. Có

thấy Tình hơn hử như đứa trẻ sắp được món đồ chơi

ưa thích.

ĐỜI MỚI 142

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của VINH LỘC

— Thưa, ông tình có nhà không ạ?

Tình đương nằm vắt chân chéo khoe trên giường vải. Cuốn sách trên tay, mặt giấy in hướng về phía ánh sáng.

Nghe tiếng người, anh nhồm dấy:

— Kia, chị Hạnh!

Hai cặp mắt gặp nhau lấp lánh vui mừng. Tình vốn vờ chạy ra đón.

— Làm sao chị biết tôi ở đây mà lại?

Hạnh cười đi dõm:

— Thế mới tài chứ.

— Chắc lại anh Sinh bảo... Ờ, mà đã lâu lắm không gặp anh ấy.

— Nhà báo cho tôi địa chỉ của Tình đây.

— Thế ư? Thế ra chị cũng đã đọc Đặng Tình trên tờ «Giới mới»?

— Chị không ngạc nhiên lắm đâu. Tình đã có tác phong một nhà văn từ nhỏ.

— Ít nói mà hay tư lý phải không chị? Ấy chết! Chị vào đây đã chứ. Ai lại từ nãy giờ cứ để khách đứng hoài! Rất tự nhiên Hạnh ngồi ghé lên ghế bố.

— Để rót nước chị uống.

— Thôi mà, khách sáo làm chi!

Nói xong Hạnh ngó quanh gian nhà chật chội:

— Tình ở đây với ai thế?

— Ở chung với gia đình một người bạn.

— Họ đi vắng cả?

— À, chủ nhật, chắc hai vợ chồng lại dắt nhau lên phố ăn phở!

— Anh ấy làm cùng sở với Tình à?

— Lái xe bên Kiến An. Còn vợ thì làm thư ký nhà buồn.

— Nhà chật quá nhĩ?

— Lại còn bất tiện nữa, chị ạ.

— Ở chung với vợ chồng trẻ mà lại...

— Nhưng rồi cũng quen đi tuốt.

Tình cười xoa bảo vậy.

— Chị về từ bao giờ thế?

— Mới về độ hơn tháng nay. Đương lưng cũng về chỗ ở...

Tình ngạc nhiên:

— Thế còn Sinh?

Hạnh thần nhiên bảo:

— Bỏ nhau đã lâu rồi. Chắc tình không biết. Bây giờ hẳn làm đầu ở ty công an Pháp.

— Thế sao hồi mới gặp anh ấy lại bảo làm ở tòa thị chính?

Hạnh cười mỉa mai không trả lời.

— Còn bà?

— Bà vẫn ở trên Phủ Lang thì phải.

— Ở trên ấy hiện giờ đương đánh nhau kia mà?

— Chị cũng lo lắm. Không biết bà chạy về đâu. Chẳng có tin tức gì cả. Chị hồi cư về Hà nội được một người bạn đưa xuống đây. May gặp ông bác sĩ quen nữa. Hiện giờ chị làm ở nhà thương.

Một lát sau Hạnh ngó Tình rồi bảo:

— Trông Tình gầy đi nhiều quá. Chắc bị ngã nước?

— Chắc chị chưa biết là tôi bị bắt?

— Đọc chuyện cái gì... đêm Noel này của Tình tôi đã hơi ngờ ngờ...

Hạnh chép miệng:

— Thanh niên thời loạn... như thế cả đấy... Họ gánh

(đọc tiếp trang sau)

ĐỜI MỚI 142

Thần hiệu **HỒI XUÂN TÁN**



Chủ trị Cảm mạo thường hèn. phát nóng, phát lạnh. Hoặc ăn nhầm đồ lạnh lẽo, cho nên gây ra chứng bệnh ỉa mửa, tay chân co rút, tức chỉ rú liệt, hàm răng ngậm cứng, trong ruột quặn đau, tức là chứng bệnh thời dịch rất nguy hiểm đến tánh mạng, lập tức dùng:

HỒI XUÂN TÁN

một viên liền thấy kỳ công cứu cấp, như thần được, đi xa mua theo hộ thân.

Nhà thuốc: **BÌNH AN CÁC**

số: 43 Avenue Piquet—Cholon

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 402

Số 2 và 16 đường

des Artisans

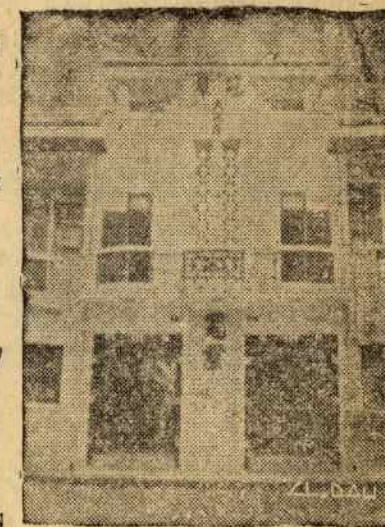
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 580

Số 440, đường

Marins — CHOLON



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc điệt thơ

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud

SAIGON



NIỀM TIN ● tiêu tuyết dải của Vĩnh Lộc

tất cả những vinh, nhục, đan khổ của một thế hệ đang tranh đấu.

— Chúng ta đều là những đứa con không may của Đất nước.

Hạnh bảo giữa một phút thông cảm :

— Nhưng đã qua những ngày lao khổ, đã có sẵn một ý chí quật khởi, mang sẵn một niềm tin rồi thì ở hoàn cảnh nào, ngã đường nào rồi chúng ta cũng gặp nhau hết.

Tình ngược lên. Ánh nắng mai tràn qua khung cửa hẹp. Một bóng người sừng sững trên ngưỡng cửa. Hoài đang đứng cười với hết cả nét mặt vui vẻ, hồn nhiên.

— A ! Hoài. Vào đây chơi !

Hai người nắm tay nhau thân mật.

— Anh Nguyễn Hoài, bạn văn của tôi.

Hạnh nghiêng đầu, mỉm cười.

— Và đây : chị Hạnh của tôi.

Câu « chị Hạnh của tôi » Tinh nói với một giọng đầy thân ái khiến Hoài tím tím cười.

Giới thiệu xong, Tinh bảo Hạnh :

— Xin lỗi. Chị đứng lên đã.

Hạnh đứng dậy. Tinh cúi húi gấp giường vải dựng vào vách :

— Nhà chật thành ra hễ cứ có khách là lại lũng củng vì bàn ghế.

Hoài rào trước :

— Đừng có nước nôi gì đấy nhé ? Hôm nay tôi lại định mời anh đi ăn cơm với tôi một bữa. Cả chị nữa. Tôi vừa nhận được món tiền viết bài đầu tiên : Ba trăm bạc !

ESTRAN VAN
PTIQUE
SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Đại tửu lâu
SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÀI MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CĂN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi
Phấn HẢI QUANG
trắng, mịn không dính quần áo

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY



ĐỜI MỚI số 142

CHỈ CẦN VẢI HỘP

**ĐẠI BỒ
NGŨ TẠNG TINH**

LA-VAN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài !

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổngphát hành

Nhà thuốc **LA VẠN LINH**
CHOLON

Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine actioée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actioée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu **39** Nguyễn an Cư

Trị bón, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ
vui và mau lên cân— Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.

10 đồng 1 hộp có cả bột quế

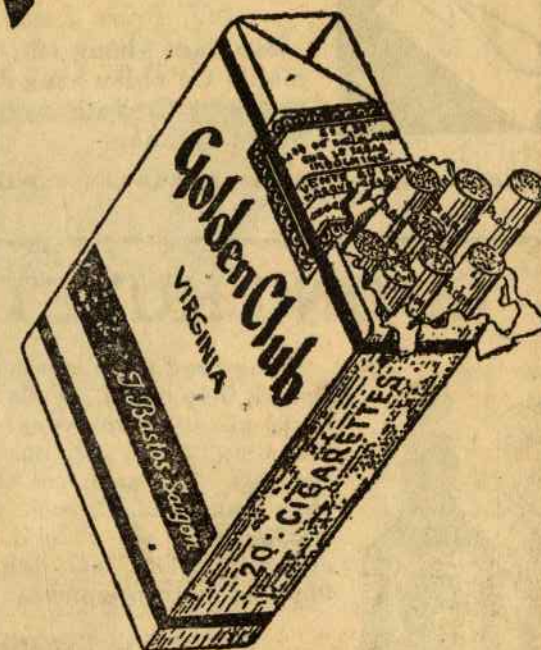
Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
I ve dầu TỪ BÌ

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sãi, đen, ghê, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu
Mua sỉ do nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Golden Club



VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỜI VỀ ! đầy đủ thêm
SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.
— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị để xuất bản
SẺ XUẤT BẢN ! sẵn sọc cách nào cho sự học con em mau tấntới của **NGUYỄN HIẾN LÊ**

CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon
Bảo đảm không rút. Col Indéformable Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt. Có Chemise Veste đủ màu.

SÂM NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng được phẩm hảo hạng, bảo chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cần hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt để thọ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhãn « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

CHIỀU

(tiếp theo trang 23)

Gã đàn ông đâm chiều :

— Nợ bao nhiêu ?
— Năm trăm bạc chờ có nhiều chi.
— Hừ, năm trăm bạc một đời người con gái. Thật là đều. Rồi hạ giọng, gã vừa ngồi xuống vừa nói :

— Mẹ tôi đi lâu chưa thấy ?
— ...Lâu rồi. Sao chưa thấy về ?

Nói xong, lão lại cúi xuống đan nốt chiếc rổ. Tay lão run hơn, một phần vì lạnh, một phần có lẽ vì cảm xúc câu chuyện vừa rồi. Một sợi lạt gậy « rắc » một tiếng. Gã đàn ông nói :

— Thầy lấy tre già quá, hèn chi để gậy.

Gật gù đầu bạc phơ, lão đáp :

— Ấy, cái chi già cũng dễ gãy đó.

Câu nói rất tâm thường đã làm gã suy nghĩ. Gã thấy hối hận vì đã nặng lời với cha vừa rồi. Câu nói ấy vừa như trách móc gã, trách móc một cách nhẹ nhàng, vừa lại có ý khuyên răn gã.

— Cái chi già cũng dễ gãy.

Gã là trai tráng. Trai tráng là trái với già. Gã biết câu nói của cha gã thâm thúy. Gã định thốt một lời gì để tạ tội và yên lòng ông cụ thì có tiếng trẻ con reo lên từ ngoài ngõ vọng vào :

— Thầy ơi ! Thầy ơi !

Một khuôn mặt ốm o, hớn hờ lộ vào khung cửa. Miệng thằng bé con mở to định nói cái gì lại cảm mất. Miệng nó vẫn há vì sững sốt. Nó vừa bắt gặp đôi mắt này lửa của gã đàn ông chăm chăm nhìn nó.

Ông lão nhìn gã đàn ông rồi mỉm cười hỏi thằng bé :

— Cái chi con ?

Thằng bé vẫn còn sợ, ấp úng mãi một hồi mới nói nên lời :

— Thầy ! Tôi... tôi thấy một mọt mắng mọt ngoài bụi tre.

Mắt sáng lên, ông lão cười ha hả :

— Vừa nói tre già lại gặp mắng mọt.

A ha ha ! Tre già mắng mọt. Đã lâu ta không có mắng mọt ; hôm nay vừa bắt được con cá tràu lại được mọt mắng. A, sướng !

Lão chống tay đứng dậy, chập choạng bước. Gã đàn ông nặng nề đứng lên, vội bước theo.

Thằng bé reo lên :

— Đó, thầy ơi ! Mọt mắng to ghê không ?

— Ừ. To ghê.

Bên gốc tre mọt trơ cả rễ chẳng chịt, một mọt mắng non bụi bầm, đâm lên. Đa nó ánh một lớp nhung

thấm, hình thon thon vun vút nhọn, đẹp như ngón tay người con gái.

Ông lão vuốt râu, bảo thằng bé :

— Vô lấy cho tao cái rựa, Cu !

Thằng Cu ton ton chạy. Gã đàn ông bỗng quay phắc lại :

— Đứng thầy ! Tôi muốn cho mọt mắng đó lớn...

Đôi mắt gã ngồi sáng, vừa ghê rợn vừa kiêu hùng. Ông lão cúi đầu, ông đọc trong mắt người con một ý chỉ gì mãnh liệt...

Thằng bé đem rựa ra, ông cầm tay nó lại, trong khi gã đàn ông mê man ngắm mọt mắng bụi bầm, rạo rục nhựa sống.

Bên cạnh vại thân tre cao dựa vào nhau, quần quít lấy nhau kêu kèn kẹt như tự mãn nguyện sự sống đoàn kết...

THẾ NHỊ

Tìm hiểu thời cuộc

(tiếp theo trang 11)

được một chánh sách « trung dung » thích hợp với tánh tình của ông.

CẦN NHẮC KỸ, người ta có thể không là n lặc lăm mà tiên liệu rằng sẽ có sự cải thiện tương đối trong ngoại chánh Mỹ mấy tháng tới đây.

Song, với điều kiện là các nước Tây phương không bị lăm lặc vì chiến lược của Nga xô. Chiến lược này tìm cách khôn khéo để chia rẽ các nước làm cho các nước yếu bớt đi trước khi hoàn thành cuộc phòng thủ Tây phương. Người ta thấy rõ rằng không thể nào có sự sống chung được, nếu Tây phương chưa tổ chức xong tức là chưa thành lập xong sự sống.

Chúng ta chờ nên có nhiều ảo vọng. Lập một nền hòa bình trường cửu là một công cuộc phải làm lâu dài, cần kiên tâm, bền chí, cố gắng và minh mẫn. Không phải do một hội nghị huê dạng hay do một cuộc giải quyết tổng quát mà có thể lập được một thỏa hiệp an khả dĩ nhận được giữa hai thế giới Đông Tây. Song không thể điều đình từ vụ nợ đến vụ kia chăng ? Không thể giảm lần lần sự căng thẳng và ký kết một loạt các thỏa hiệp để ban phẳng những cuộc xung đột xét riêng từng vụ chăng ? Đó là phương pháp mà ông Eden đã trù liệu.

Như vậy, lần lần sẽ xuất hiện những điều kiện cần thiết cho một cuộc sống chung hòa bình, song phải là cuộc sống chung có võ trang và minh mẫn. Đó là điều đáng hy vọng trong thế giới ngày nay nhưng ít gì Nga cũng phải tỏ những bằng chứng cụ thể về ý chí hòa bình của họ đã.

THƯỢNG ĐẠT

(dịch của G. Rigassi)

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị : Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu
Hội Quốc tế Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.
2) Chuyên môn chăm cứu — Trị các bệnh khó bằng phép, **CHĂM CỨU** với các máy y điện tối tân. Bệnh nhưc đầu đồng, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích : con nít ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon — Trước thành Óma

giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ

Chủ nhật nghỉ

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An

Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, eo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đổ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v...



Hoàn-cầu Dược Phòng
99, Quai de Belgique — SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

(tiếp theo trang bìa sau)

Sau khi nhận xét những chỗ có thể « nói oan » cho tác giả ấy chúng tôi xin « vào đề » ngay.

Trước khi đưa ra những ý kiến dưới đây, chúng tôi xin nhắc lại rằng: « thành thật, biết phục thiện, phê bình có tánh cách xây dựng mới gọi được là có tinh thần Nghệ thuật. »

★

MÁI LÁ, ảnh của bạn Đặng văn Thông (Đời Mới số 140).

Kỹ thuật: góc cạnh đặt máy khéo léo giữ được tiền cảnh (1er plan) êm dịu, hòa điệu. Nhưng có nhánh bên trái cộc cằn, đen tối, cứng cỏi (thuộc về tiền cảnh) phá hỏng tiền cảnh góc trái. « Má lá », vật chính (sujet principal) vững chải lắm, thật đúng luật. Ánh sáng không có gì đặc sắc cả.

Về khuôn khổ, bạn nên cắt bớt bên trái 13 ly mét (theo ảnh trên báo) cho nhánh « phá hại » ấy bớt đi một tỷ càng hay một tỷ.

Nội dung: « Má lá » kém phần chứa đựng, tự nó không « nói » lên được một cái gì sâu sắc cả. Đây là một tấm ảnh đẹp, tác giả đã thành công trong loại ảnh tài liệu.

BẮT ỐC ảnh của bạn Đặng văn Thông (Đời Mới số 140)

Kỹ thuật: Không có gì xuất sắc. Như thế là đủ. Đường men sông bên kia (phía trên) quá thẳng, không có gì lôi cuốn cả nên cắt bớt đi, bức ảnh sẽ có phần nhẹ nhàng hơn, có thể cho chúng ta có một ý niệm rộng lớn hơn.

Hai em bé, vật chính kém phần linh động, dáng dấp (position) cứng cỏi, cục súc quá, mất vẻ tự nhiên, không thanh thoát. Đường đi (ligne) của các khóm cỏ nước khéo chọn, vui mắt. Ánh sáng không có gì đặc sắc.

Nội dung: Cần chú trọng nhiều « Bắt ốc » không diễn tả được sự cực khổ, nhọc nhằn, lận lộn trong bùn lầy để kiếm từng con ốc nhỏ nhặt.

MINH TUYỀN

(trong Club 6x6 Hội Nhiếp ảnh và điện ảnh Thần kinh)



HỘI CÔNG-THƯƠNG

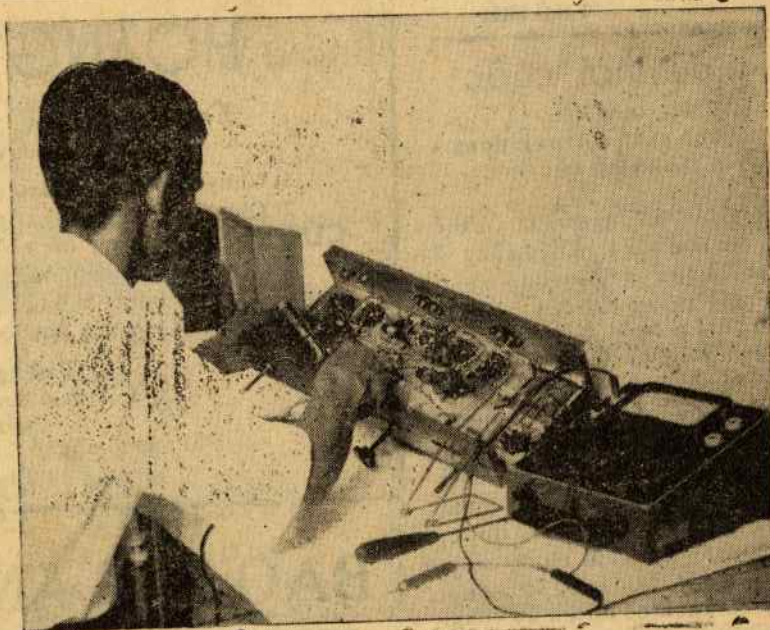
SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên tinh thần VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khai giảng khóa:

1' HẸU THÍNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA máy thu thanh V.T.Đ.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

VIỆN BẢO CHẾ LE NOM

THUỐC TRƯỜNG THỌ

Một được phẩm bảo chế theo phương pháp khoa học tối tân do bao nhiêu sự cố gắng để phối hợp dung hòa với những thuyết của 3 bác sĩ VORONOFF HAUSER và BOGOMOLETZ.

Đề tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già » Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chống lấy lại « sức hằng hái ». Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn trên má ».

Giúp cho « trẻ em » sức khỏe « hùng cường tráng kiện ». Muốn làm đại lý do số 30 đường Cl. Grimaud Saigon có bán các tiệm thuốc Hoa Việt. Tân y được từ thuốc gia đình Phương ngữ cách trị tại nhà mình—tác giả Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng bán theo địa chỉ trên đây.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Yêu cầu các bạn mua báo dài hạn mỗi lần đổi địa chỉ tin cho Ty Quản Lý biết để tránh sự lạc báo.

Thư báo đảm gửi về nhà báo xin đổi địa chỉ:

Ô. Trác Anh, 117 Trần Hưng Đạo (Chợ lớn).

Bưu phiếu, ngân phiếu xin đổi tên: Ô. Trác Anh hộp thư 353 Saigon.

(Chớ đờng để tên ông chủ nhiệm: Trần Văn Ân).

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam Việt

và Quân nhân

(cả tiền cước phí)

3 tháng.. 60

6 tháng... 120

1 năm..... 240

Bưu phiếu xin đổi tên:

ông TRÁC - ANH

Hộp thư 353—SAIGON

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG-THIỆN-HỌC

Tập cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không ràng buộc Tim Chân-lý và Truyền-bé Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn lúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự ràng của Ta đối với Ta, đối với gia-đình, đối với Xã-hội.

Giải-quyết đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, anh-niên nam-nữ Nên xem Tim

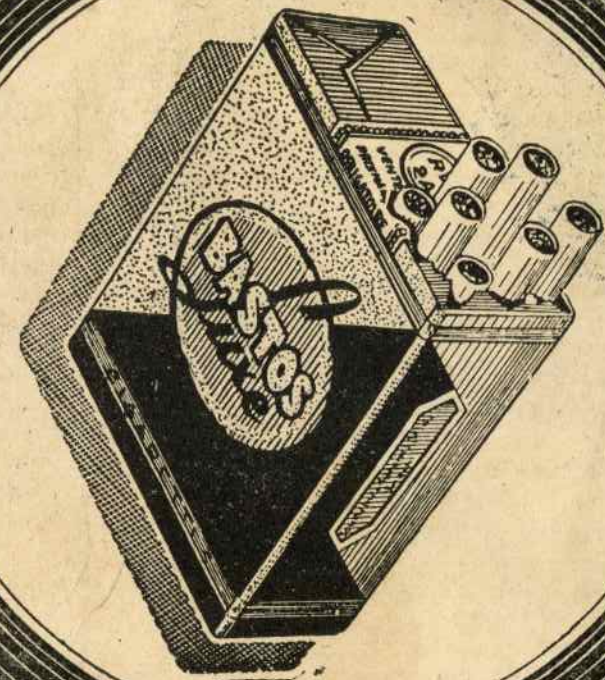
hiệu Thông Thiên Học.

Quản: 35 Đạt-lá Grimaud—SAIGON

Giám-đọc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAM

BASTOS



MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

Hãng đức TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đức, tện rèn và làm đồ ngưởi các khí cụ và máy móc bằng sắt đing gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều môn giải trí khiêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



Ý KIẾN BẠN ĐỌC

GỌI LÀ đề hưởng ứng « cuộc vui nhiếp ảnh học hỏi » của Đời Mới trong mục « giữa bạn chơi ảnh » chúng tôi xin góp vài ý kiến thô thiển không ngoài mục đích thúc tiến nền nhiếp ảnh nước nhà và siết chặt tình thân hữu với các bạn Nghệ sĩ nhiếp ảnh gần xa.

Với một hiểu biết chuyên môn tạm đủ và một kinh nghiệm « non dại » chúng tôi mạn phép trao đổi với các bạn chơi ảnh một vài ý nghĩ. Chúng tôi không muốn dùng danh từ quá to tát là phê bình tác phẩm của các bạn. Mà mong muốn được góp ý kiến là may mắn lắm rồi. Để tránh khỏi sự lăm lăm chúng tôi tự định ra một phương pháp đề xét đến những ảnh trong mục G.C.B.C. A đại khái như thế này :

Về kỹ thuật : các bạn chắc cũng đã biết sự làm bản kẽm (cliché) tự nó đã làm giảm bớt ít nhiều sự minh bạch và sáng sủa của tấm ảnh. Đó là chưa nói đến những sự hư hỏng do tay thợ chụp bản kẽm vụng gây ra nữa. Những sửa bản kẽm (trames) to cũng làm mất nhiều chi tiết của tấm ảnh. Vì thế ảnh lên báo so với ảnh chính của tác giả làm trên giấy láng (papier brillant) kém mất khá nhiều. Mười phần chỉ lọt được 6, 7 phần là may lắm. Do đó các bạn phải chăm chú và đoán hiểu ở chỗ ấy. Thứ hai là khuôn khổ của tấm ảnh. Các bạn phải căn cứ trên khuôn khổ đã in lên báo mà thôi. Chúng tôi tin chắc là nhà báo không bao giờ xén bớt của các bạn đâu. (Cũng có khi vì điều kiện giấy mà nhà báo cắt bớt một đôi chút cho vừa chỗ làm hại cho tác giả quá. Nhưng chúng ta biết đâu đấy. Hẳn là phải căn cứ trên khuôn khổ đã in ra mà thôi).

Về nội dung : Việc ấn loát cũng giảm bớt đôi chút không đáng kể cho lắm.

(Xin tiếp ở trang 42)

NGỪNG BÓNG MẸ

(Ảnh của V. Linh)

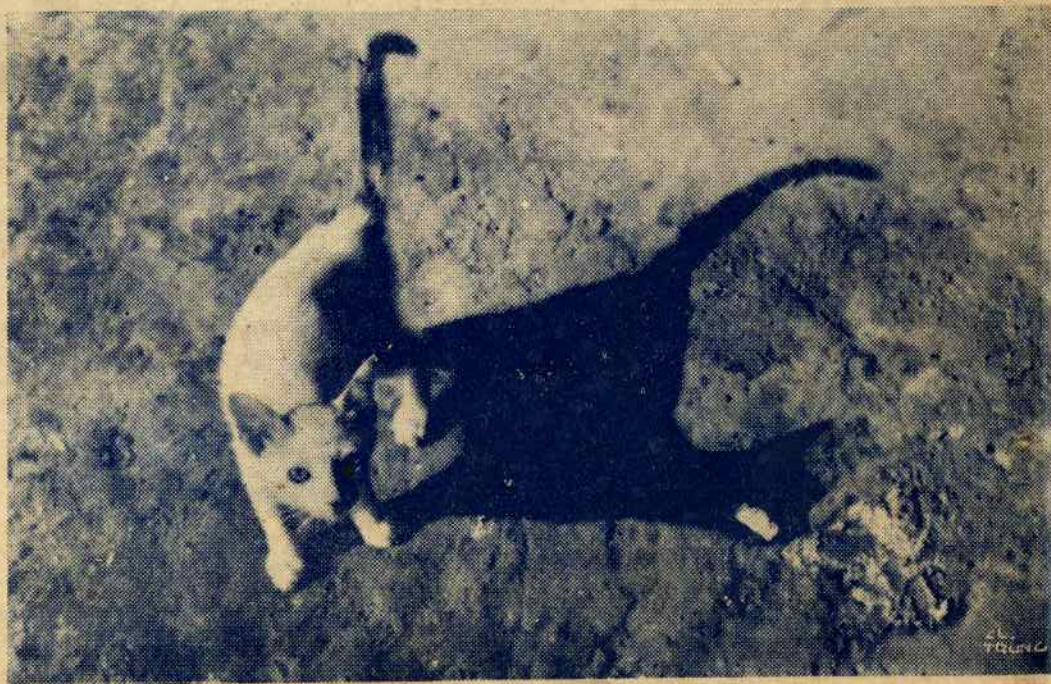
Chụp lúc 11 giờ 50 phút.

Với máy 4,5 Retinette Kodak

Phim : Gevaert 33'

Mở ống kính 11.

Độ chụp : 1/100. gần gương
màu (filtre) vàng



NGỪNG BƯỚC (ảnh của Lê-Văn-Mỹtho)